TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 74 (tháng 9/2015)

ISSN 1859-4719

Hưởng ứng tháng An toàn Giao thông năm 2015

Chào mừng năm học mới 2015 - 2016

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN

XỔ SỐ KIẾN THIẾT THỦ ĐÔ

TĂNG THÊM GIÁ TRỊ GIẢI THƯỞNG

LÔ TÔ 3 SỐ

TỪ NGÀY 01/9/2015

CÔNG TY TNHH MÔT THÀNH VIÊN XỔ SỐ KIẾN THIẾT THỦ ĐÔ

TĂNG GIẢI THƯỞNG CHO LOẠI HÌNH XS LÔ TÔ 3 SỐ

Từ 400 lần **LÊN** **420** **LẦN**

GIÁ TRỊ VÉ MUA

KHUYẾN KHÍCH 2 SỐ CUỐI: GẤP 5 LẦN GIÁ TRỊ VÉ MUA



XỔ SỐ KIẾN THIẾT

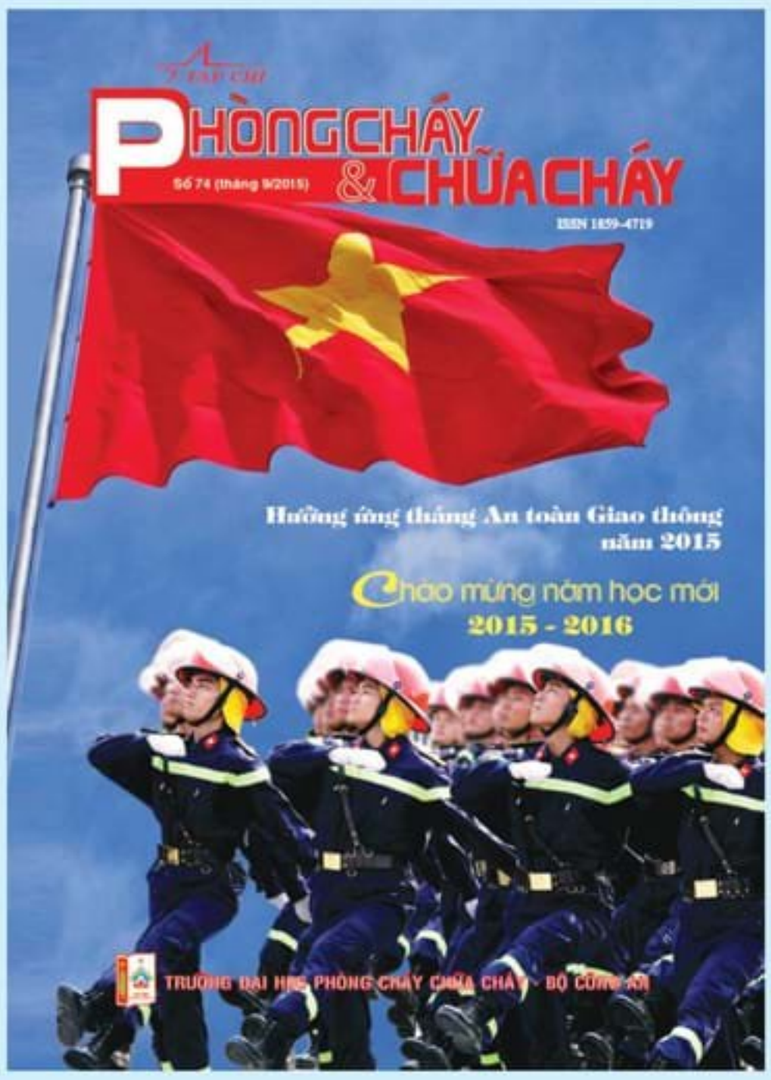
ÍCH NƯỚC - LỢI NHÀ

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
XỔ SỐ KIẾN THIẾT THỦ ĐÔ

ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

ISSN 1859-4719

TẠP CHÍ
PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY
Số 74, tháng 9/2015



TỔNG BIÊN TẬP
Thiếu tướng, PGS, TS. ĐỖ NGỌC CẨN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM
Đại tá, ThS. NGUYỄN THÀNH LONG

THƯ KÝ TÒA SOẠN
ThS. PHẠM THỊ THOAN

TÒA SOẠN
243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/ Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.edu.vn

THIẾT KẾ
THÀNH PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Nguỵ Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

Ảnh bìa
Chào mừng năm học mới 2015 - 2016

Việt Hương

TRONG SỐ NÀY

THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ
4. NGUYỄN MẠNH HÀ: Một số nhiệm vụ trọng tâm năm học 2015 – 2016 của Trường Đại học PCCC.
6. HOÀNG VIỆT: Những bước chân mang niềm tự hào dân tộc.
8. NGUYỄN ĐỨC NGHI: Trang mới của lực lượng Cảnh sát PC&CC Thủ đô – Góc nhìn từ công tác xây dựng lực lượng.
10. VIỆT HƯƠNG: Phỏng vấn Đại tá Hoàng Quốc Định – Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội.
12. LỆ HOA: Phỏng vấn Đại tá Dương Ngọc Tiến – Phó Cục trưởng Cục Cảnh sát Giao thông.

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH
14. HOÀNG VIỆT: Phỏng vấn Trung tá, TS. Nguyễn Thanh Hải – Trưởng phòng Quản lý Đào tạo Trường Đại học PCCC.
16. LỆ HOA: Gặp gỡ Thủ khoa của Trường Đại học PCCC năm học 2015 – 2016.
18. HOÀNG VIỆT: Cảnh sát PC&CC tỉnh Quảng Ninh: Sát cánh cùng dân vượt qua mưa lũ..

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC
20. ĐỖ NGỌC CẨN – PHẠM KHẮC LỊCH: Định hướng và giải pháp triển khai thực hiện mô hình đào tạo chuyên ngành Thanh tra PCCC ở Việt Nam.
22. NGUYỄN KIÊN CƯỜNG: Một số quy định của pháp luật PCCC đối với phương tiện giao thông cơ giới.

GÓC NHÌN 114
24. LỆ HOA: Đốt lửa trại – Cháy niềm vui, bùng hiểm họa.
26. THÁI THUỶ: Cuộc giải cứu ngoạn mục và tâm sự của những người lính CNCH – Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Dương.

NGHIÊN CỨU – TRAO ĐỔI
28. VŨ VĂN BÌNH: Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ trong công tác PCCC&CNCH – Những vấn đề đặt ra về mặt lý luận và đào tạo hiện nay.
31. NGUYỄN QUANG AN: Ứng dụng phần mềm Contam để phân tích thiết kế hệ thống tạo áp cầu thang.
33. NGUYỄN ĐỨC HIẾN: Nâng cao hiệu quả công tác PCCC tại các làng nghề gia công, chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
35. PHẠM MẠNH HÙNG: Giải pháp đảm bảo an toàn PCCC đối với các khu dân cư trên địa bàn TP Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.
37. PHÙNG VĂN CÔNG: Một số kinh nghiệm trong công tác quản lý tài sản công phục vụ công tác giáo dục và đào tạo của Trường Đại học PCCC.
38. VŨ NGỌC NAM: Nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động PCCC đối với các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa trên địa bàn tỉnh Bến Tre.
40. NGUYỄN THÀNH LONG: Vài nét về quá trình hình thành, phát triển tổ chức hệ thống PCCC&CNCH trên thế giới và ở Việt Nam.

GIỚI THIỆU CÔNG NGHỆ, THIẾT BỊ PCCC&CNCH
42. HOÀNG NGỌC KHÁNH: Tiêu chuẩn NFPA 20 – Tiêu chuẩn lắp đặt bơm chữa cháy cố định.

VĂN HÓA – NGHỆ THUẬT
43. ÁNH HỒNG: Chuyện về những siêu nhân có thật.
44. PHƯƠNG NHUNG: Một ngày ở Bảo tàng CAND.

TIN HOẠT ĐỘNG

MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2015 - 2016 CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

Thiếu tướng, PGS, TS. NGUYỄN MẠNH HÀ
Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

Năm học 2014 - 2015, toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên Trường Đại học PCCC đã có nhiều nỗ lực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, tiếp tục được Bộ trưởng Bộ Công an tặng Cờ Đơn vị thi đua xuất sắc. Phát huy những kết quả đạt được trong năm học 2014 - 2015, trên cơ sở yêu cầu, nhiệm vụ, nhà trường đã xây dựng mục tiêu năm học 2015 - 2016 là: Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (Khóa XI) và các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng ủy Công an Trung ương và Bộ Công an về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo theo hướng đổi mới công tác tuyển sinh; đổi mới nội dung chương trình, phương pháp đào tạo; tổ chức nhiều loại hình đào tạo; đào tạo hết khả năng của trường, đào tạo đáp ứng yêu cầu của các đơn vị trong ngành và nhu cầu xã hội. Với chủ đề của năm học: "Chủ động, kỷ cương, trách nhiệm, hiệu quả", để thực hiện mục tiêu trên, nhà trường xác định tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Công tác chính trị tư tưởng

- Tổ chức nghiên cứu, triển khai quán triệt kịp thời các Chỉ thị, Nghị quyết, chính sách của Đảng và Nhà nước, nhất là Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng ủy cấp trên, thông tin kịp thời tình hình thời sự trong nước, quốc tế cho cán bộ, đảng viên để nâng cao nhận thức lập trường tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ.

- Tiếp tục đẩy mạnh các phong trào thi đua *"Vì An ninh Tổ quốc"* gắn với phong trào *"CAND học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy"*; các cuộc vận động lớn của Đảng, Nhà nước, của Ngành, của trường. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 55 năm Ngày truyền thống của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH (4/10/1961-4/10/2016); 40 năm Ngày truyền thống Trường Đại học PCCC (2/9/1976-2/9/2016) đảm bảo trang trọng, thiết thực, tiết kiệm, động viên toàn thể cán bộ, giáo viên, học viên phát huy truyền thống, xây dựng nhà trường ngày càng phát triển.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt của giáo viên, học tập – rèn luyện tốt của học viên và phục vụ tốt trong khối cán bộ, công nhân viên của nhà trường.

2. Công tác giáo dục đào tạo

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 8 (Khoá XI) của Đảng; Nghị quyết số 17-NQ/ĐUCA của Đảng ủy Công an Trung ương, Chỉ thị số 13-CT/BCA của Bộ trưởng Bộ Công an và hướng dẫn của Tổng cục Chính trị CAND về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo trong CAND.

- Tiếp tục mở rộng các loại hình đào tạo và bồi dưỡng kiến thức về PCCC&CNCH theo khả năng của trường, theo yêu cầu của các đơn vị địa phương và của xã hội; xây dựng nội dung chương trình đào tạo gắn với đổi mới phương pháp dạy học; đổi mới các hoạt động tổ chức thi, kiểm tra, đánh giá chất lượng đào tạo, thực hiện nghiêm túc các tiêu chí chuẩn đầu ra.

- Tiến hành tổng kết 40 năm công tác nghiên cứu khoa học, công tác đào tạo cán bộ PCCC&CNCH (1976 - 2016), 5



năm đào tạo sau Đại học (2011 - 2016) của nhà trường.

3. Công tác nghiên cứu khoa học và biên soạn giáo trình, tài liệu

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, trong đó chú trọng đầu tư những đề tài có tính ứng dụng cao. Báo cáo các cơ quan chức năng của Bộ giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong công tác nghiên cứu khoa học; giao nhiệm vụ công tác nghiên cứu khoa học một cách cụ thể hơn, trong đó đặc biệt chú trọng về tiến độ nghiên cứu các đề tài khoa học; có chính sách hỗ trợ kinh phí cho hoạt động nghiên cứu khoa học.

- Tập trung rà soát, kịp thời thay thế, cập nhật, bổ sung nội dung những giáo trình, tài liệu đã lạc hậu. Biên soạn giáo trình, tài liệu tương ứng với từng loại hình, trình độ đào tạo cho phù hợp; đảm bảo tất cả các hệ đào tạo, loại hình đào tạo đều phải có tài liệu, giáo trình giảng dạy.

4. Công tác xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên

Tiếp tục đề nghị Bộ Công an cho bổ sung đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Đổi mới việc đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ ngoại ngữ cho cán bộ, giáo viên đáp ứng các tiêu chí theo quy định chuẩn chức danh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Công an. Phấn đấu mỗi giáo viên có thể tham gia giảng dạy ở tất cả các hệ đào tạo, loại hình đào tạo. Tổ chức việc học tập và đánh giá trình độ ngoại ngữ của cán bộ, giáo viên để làm căn cứ phân loại cán bộ, giáo viên. Tăng cường việc bố trí cán bộ, giáo viên đi thực tế tại các đơn vị, địa phương nhằm nâng cao năng lực và kiến thức thực tiễn, đảm bảo có hiệu quả, thiết thực, đúng quy định của Bộ Công an.



5. Công tác quản lý, giáo dục học viên

- Chỉ đạo công tác quản lý giáo dục học viên đảm bảo đúng quy định của Bộ Công an. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên chủ nhiệm; xây dựng, thực hiện quy trình công tác quản lý học viên, đi sâu đi sát học viên.

- Đổi mới công tác quản lý giáo dục học viên; tiến hành rà soát, đánh giá, phân loại, luân chuyển, bố trí sắp xếp lại đội ngũ cán bộ quản lý học viên, biên chế đủ số lượng và đảm bảo chất lượng đội ngũ giáo viên chủ nhiệm. Nâng cao trách nhiệm và vai trò đầu tàu gương mẫu của đội ngũ giáo viên chủ nhiệm, đội ngũ cán bộ lớp, cán bộ làm công tác quần chúng, gắn trách nhiệm của cá nhân với kết quả công tác quản lý, giáo dục học viên.

- Có biện pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng tự học, tự nghiên cứu ngoài giờ của học viên, xây dựng phong trào tự quản, tự giác, tích cực học tập của học viên. Đẩy mạnh các phong trào thi đua học tập, rèn luyện và các hoạt động phong trào trong khối học viên; tăng cường công tác quản lý học viên ngoài giờ.

- Chủ động nắm tình hình, tích cực đấu tranh phòng, chống và xử lý kịp thời, nghiêm túc, công bằng, công khai các trường hợp học viên vi phạm kỷ luật. Chống mọi biểu hiện tiêu cực trong khối học viên; giảm tỷ lệ vi phạm kỷ luật học viên.

6. Công tác lãnh đạo chỉ huy và xây dựng lực lượng

- Nâng cao vai trò trách nhiệm, đầu tàu gương mẫu của đội ngũ lãnh đạo, chỉ huy các cấp; tiếp tục phân công nhiệm vụ, phân cấp trách nhiệm cụ thể cho đội ngũ lãnh đạo chỉ huy trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường. Báo cáo Bộ Công an về việc thực hiện Đề án tách, thành lập Trường Trung cấp PCCC sau năm 2016.

- Tăng cường việc kiểm tra, đôn đốc của lãnh đạo chỉ huy gắn với tổ chức các hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra của các cơ quan tham mưu trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của các đơn vị, cá nhân.

- Tiếp tục củng cố, luân chuyển cán bộ theo quy định của Bộ Công an, bổ sung đội ngũ lãnh đạo chỉ huy các cấp của nhà trường nhằm lãnh đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị trong năm học 2015 - 2016.

- Phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của các tổ chức quần chúng góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

- Tiếp tục xây dựng nội bộ đoàn kết, thống nhất thực hiện nghiêm túc chế độ tự phê bình và phê bình, công khai, dân chủ, công bằng; phấn đấu được Chính phủ tặng Cờ thi đua xuất sắc năm học 2015 - 2016.

7. Công tác hậu cần đảm bảo và dự án xây dựng trường

- Đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu đào tạo của trường tại 3 cơ sở. Tập trung khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí, các trang thiết bị cơ sở vật chất hiện có đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đào tạo theo quy định chung của Nhà nước của Bộ Công an.

- Chủ động dự trù, xin bổ sung kinh phí, chuẩn bị các điều kiện phục vụ tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn và kỷ niệm 40 năm Ngày truyền thống Trường Đại học PCCC (2/9/1976 - 2/9/2016).

- Chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật đảm bảo phục vụ việc thành lập Trường Trung cấp PCCC&CNCH sau năm 2016.

- Tiếp tục thực hiện dự án chuyển Trường Đại học PCCC về Hà Nam; đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án xây dựng cơ sở vật chất Cơ sở 2 (Lương Sơn - Hòa Bình); báo cáo lãnh đạo Bộ Công an phê duyệt các hạng mục xây dựng cơ sở vật chất tại Cơ sở 3.

- Đẩy mạnh hoạt động các dịch vụ có thu, không ngừng chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên.■

NHỮNG BƯỚC CHÂN mang Niềm tự hào dân tộc

HOÀNG VIỆT

Quảng trường Ba Đình ngày 2/9/2015, kỷ niệm 70 năm ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, bầu trời rực rỡ nắng vàng. Dưới lá cờ quang vinh của Tổ quốc, trong rừng cờ hoa chào mừng phấp phới, hàng nghìn người bồi hồi theo dõi màn diễu binh, diễu hành long trọng mang tầm cỡ quốc gia kỷ niệm ngày lễ lớn của toàn dân tộc. Những bước đi đều tăm tắp "trăm người như một" thể hiện sự oai nghiêm của lực lượng, mang theo cả khí phách và niềm tự hào của Tổ quốc đã lôi cuốn sự đón chờ và theo dõi của hàng triệu người, trong đó có nhân dân trong nước và cả bạn bè quốc tế trên khắp năm châu. Để có được những bước đi oai hùng ấy, những người chiến sỹ đã phải dày công tập luyện, không quản nắng mưa trong hàng tháng trời ròng rã...



Tham gia trong màn diễu binh lực lượng 2/9 năm nay, 180 chiến sỹ đại diện cho lực lượng Cảnh sát PCCC trên cả nước đều là những học viên hiện đang theo học của Trường Đại học PCCC. Gặp gỡ và trò chuyện với các em, chúng tôi có dịp được hiểu hơn về quá trình dày công tập luyện cho màn diễu binh chào mừng ngày lễ trang trọng nhất của đất nước.

TẬP LUYỆN HÀNG THÁNG CHO MỘT NGÀY TRỌNG ĐẠI

Để chuẩn bị cho màn diễu binh long trọng, kiêu hùng, đẹp và đều "trăm người như một", những chiến sỹ tham gia đã tập luyện trong nhiều tháng trời. Các em đều phải trải qua phần tuyển chọn bắt buộc để lựa chọn ra những chiến sỹ có ngoại hình và sức khỏe đạt yêu cầu đứng trong đội hình chuẩn tập luyện. Đại tá Tạ Văn Bằng – Trưởng Phòng Quản lý học viên Trường Đại học PCCC cho biết: "Thực hiện Kế hoạch số 84/KH-K20-CTMTC ngày 4/5/2015 của Bộ Tư lệnh Cảnh sát Cơ động về việc tổ chức tuyển chọn các khối của lực lượng Công an nhân dân tham gia Lễ Mít tinh, diễu binh, diễu hành kỷ niệm 70 năm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945 – 2/9/2015), ngày 12/5/2015, Bộ tư lệnh Cảnh sát Cơ động đã thành lập đoàn tuyển chọn tại Trường Đại học PCCC do đồng chí Nguyễn Tiến Dũng – Phó Đoàn Nghi lễ làm Trưởng đoàn. Qua quá trình tuyển chọn, đoàn đã tuyển chọn được 180 học viên Khóa D27, D28, D29 đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn theo quy định. Đây là những học viên cao trên 1,70m, thể lực, sức khỏe tốt, không bị huyết áp, đi đều đi nghiêm đúng điều lệnh, quân dung tươi tỉnh".

Sau khi được lựa chọn, các học viên đã tập trung sinh hoạt tại Trung tâm Huấn luyện và bồi dưỡng nghiệp vụ K20, đồng thời tiến hành tập luyện hàng ngày theo quy định và chương trình nghiêm ngặt. Một ngày của các chiến sỹ tham gia diễu binh tại K20 bắt đầu từ 5 giờ sáng. Sau khi ngủ dậy, các em tập trung làm vệ sinh các khu vực công cộng, tập thể dục rèn luyện thân thể (đây là công việc bắt buộc hàng ngày để các học viên rèn nền nếp và sức khỏe dẻo dai hơn). Sau đó, các em sẽ làm vệ sinh cá nhân, ăn sáng, sắp xếp trật tự nội vụ rồi thay trang phục để tập luyện trong 4 tiếng từ 6 giờ – 10 giờ sáng. Quá trình tập luyện buổi sáng kết thúc, các chiến sỹ trở về đơn vị nghỉ trưa, 2 giờ chiều lại tiếp tục đi tập đến 6 giờ tối mới trở về nơi sinh hoạt. Thượng úy Nguyễn Văn Huỳnh – giáo viên chính đảm nhiệm chương trình của khối diễu binh PCCC cho biết: "Chương trình tập luyện của đoàn diễu binh PCCC được chia làm 3 giai đoạn. Giai đoạn 1 là giai đoạn tập các động tác cơ bản. Các học viên sẽ được tập các động tác chân, tay, mặt riêng lẻ, và trên ke dây, sao cho động tác cá nhân được nhuần nhuyễn và thành thạo. Giai đoạn 2, các em sẽ tiến hành tập các động tác cơ bản trên kẻ vạch và kết hợp tập nâng cao thể lực. Sau đó, các học viên sẽ được tập riêng theo từng hàng ngang. Giai đoạn 3, các học viên sẽ tiếp tục tập để nâng cao thể lực và tổng hợp tất cả các động tác, đồng thời tiến hành hợp luyện cả khối, ghép khối, ghép đội hình. Đối với bài tập nâng cao thể lực, các học viên sẽ được kết hợp chạy buổi sáng và đi nhiều vòng, nhiều quãng đường theo độ dài tăng dần, từ 50m – 100m – 200m..., từ đi đều sang đi nghiêm. Mục đích của phần tập luyện này là để

các em quen với việc hoạt động đôi chân, cứng cỏi, dẻo dai hơn".

Kể về hơn 100 ngày tập luyện trên thao trường, học viên Hoàng Tuấn Anh (lớp D28C) tâm sự: "Lúc mới đi vào tập luyện, thể chất chưa được rèn, hầu hết chúng em còn chưa quen với việc tập luyện vất vả. Nhất là thời điểm luyện tập lại trúng vào mùa nắng nóng nhất miền Bắc trong năm nay (từ tháng 5 đến tháng 9) nên nhiều bạn đi tập về bị cảm, hay ốm vặt. Vì tập luyện với cường độ cao, mà ăn ngủ chỉ có giờ giấc quy định nên thời gian đầu cơ thể rất mệt mỏi, nhiều bạn mệt tới nỗi không ăn được. Nói ra thì không ai tin, nhưng đối với chúng em lúc này, ăn uống cũng là một nhiệm vụ. Những bạn bị ốm hay không ăn được, chúng em đều động viên nhau cố gắng hơn để đảm bảo thể lực luyện tập. Sau đó cơ thể luyện tập quen, dần dần thì thể lực tăng lên, chúng em cũng có sức khỏe hơn".

Đối với các học viên, những khó khăn, vất vả trên thao trường đều để lại trong các em thật nhiều cảm xúc. Chàng trai trẻ nhất của đoàn diễu binh khối PCCC, học viên Nguyễn Tuấn Anh (sinh năm 1995), lớp D29B, quê tại Ứng Hòa, Hà Nội cho biết: Thời gian đầu, sau mỗi ngày tập luyện, mọi người nhìn nhau đều nhận ra ai cũng đen đi trông thấy, nhìn ai cũng "già" hẳn đi. Sau cả quá trình "sương gió" thì điều này lại càng rõ. Tập nhiều bị căng cơ, chấn thương nhẹ là hết sức bình thường. Nhiều bạn còn bị quần áo mới và giầy cứa vào da cũng khiến ảnh hưởng không nhỏ cho việc tập luyện.

Trực tiếp chứng kiến một ngày luyện tập của các chiến sỹ mới thấy, đó là cả một quá trình không hề đơn giản. Dưới cái nắng gay gắt, các chiến sỹ tập trung tập luyện theo nhạc và theo hướng dẫn của các giáo viên. 8 tiếng mỗi ngày dưới trời, nắng cũng như mưa, đó là sự thử thách, rèn luyện lớn với mỗi chiến sỹ còn đang là học viên trẻ trên ghế nhà trường. Thế nhưng, khi trao đổi với các em về những bài tập trong quá trình, các học viên đều rất sôi nổi và hào hứng. Đối với học viên Võ Vũ Linh (sinh năm 1990, học lớp D28E) thì những phần tập luyện khó khăn nhất cũng là những phần mà các học viên hào hứng và dành nhiều tâm huyết nhất. Chàng trai quê gốc Kiên Giang chia sẻ, khó nhất trong diễu binh là sự thống nhất, đồng đều. Chỉ là những động tác giơ chân, hạ chân, đánh tay, đánh vai nhưng các học viên phải tập trong một khoảng thời gian rất dài mới có thể có được kết quả đều và đẹp vì đội hình cả trăm người. Chỉ cần một người thả lỏng là sẽ mất đội hình của cả hàng ngay.

Là một trong số những người được chọn lựa vào Tổ cờ (những người đi đầu đoàn diễu binh), học viên Kiều Văn Dũng (lớp D27B, sinh năm 1992, quê tại Thanh Hóa) xúc động cho biết: Cả khối chỉ có 8 người được chọn vào Tổ cờ. Lúc đầu khi được chọn, em cảm thấy rất vui, nhưng bên cạnh đó, em cũng thấy trách nhiệm của mình rất lớn vì đối với khối diễu binh, Tổ cờ chính là linh hồn của khối, phải đi thật chuẩn, thật đẹp để những người sau đi theo.

Đánh giá về quá trình tập luyện của các học viên tham gia khối diễu binh PCCC, Trung tá Nguyễn Minh Sơn – cán bộ thuộc Trung tâm Huấn luyện và bồi dưỡng nghiệp vụ K20, người trực tiếp quản lý, duy trì ăn ở sinh hoạt và phối hợp giáo viên quản lý việc tập luyện của các học viên cho biết: "Tôi cũng như Ban Chỉ huy cụm đều đánh giá khối PCCC là một trong những khối tham gia diễu binh có ý thức tốt nhất trong các khối nam ở đây. Các em đều có ý thức tập luyện, chấp hành nội quy, quy định tốt, và có trách nhiệm. Mặc dù mới tham gia sinh hoạt và tập luyện từ 20/5/2015, so với các khối khác của K20 đã được tập luyện từ trước Tết, thời gian tập luyện của các em ít hơn 3 - 4 tháng. Tuy nhiên, các em có ưu điểm tiếp thu khá nhanh. Đó là điều đáng mừng, đáng biểu dương. Về mặt đội hình thì khối PCCC có đội hình khá đồng đều, so với các khối khác có chiều cao tốt nên về ngoại hình đối với khối PCCC cũng là một thế mạnh."

TRƯỞNG THÀNH TRÊN MỖI BƯỚC CHÂN...

Càng về những ngày cuối, việc tập luyện càng gấp rút và vất vả. Đối với mỗi chiến sỹ, trong giai đoạn cuối tổng hợp, bình thường mỗi ngày các em sẽ đi khoảng 10 vòng (600m/ vòng đối với đi đều) và khoảng cách đi nghiêm là 250m. Như vậy tương đương, mỗi ngày các chiến sỹ sẽ diễu binh trên chặng đường dài khoảng 7km, đối với những ngày hợp luyện, chặng đường này còn kéo dài hơn là 10km. Nhận xét về ý nghĩa của việc tham gia diễu binh đối với nhà trường, Đại tá Vũ Văn Bình – Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC đã đánh giá cao ý nghĩa của sự kiện này. Đại tá cho rằng, đây là niềm vinh dự, tự hào của nhà trường khi được tham dự một hoạt động lớn cấp Nhà nước. Để động viên tinh thần của các học viên, nhà trường đã tổ chức thăm và tặng quà khích lệ các em. Mong các em sẽ tập luyện và phấn đấu đạt kết quả tốt trong Lễ Mít tinh.

Trong suốt gần bốn tháng trời ròng rã tập luyện trên thao trường, ngày nắng cũng như ngày mưa, có những ngày nhiệt độ ngoài trời hơn 43^{0}C, có những hôm mưa to, nhưng các chiến sỹ thuộc khối K20 vẫn bền bỉ luyện tập. Điều đáng nói là, sau mỗi chặng đường tập luyện, kết quả đạt được của các học viên không chỉ là sự thống nhất, đồng đều của hàng ngũ mà còn là sự trưởng thành của các em. Học viên Võ Vũ Linh cho biết: Ban đầu cũng có những khó khăn nhất định nhưng quá trình rèn luyện, chúng em được rèn cho mình tính kiên nhẫn hơn, tác phong điều lệnh đội ngũ khẩn trương, nhanh nhẹn hơn vì mọi thứ đều theo khuôn khổ thời gian bắt buộc. Thời gian tập luyện cho ngày 2/9 đối với các học viên đều rất có ý nghĩa bởi chúng em được rèn luyện từ tư tưởng đến hành động, giúp ích hơn cho mình trong sinh hoạt, học tập và công tác sau này. Đặc biệt, về thể lực, được rèn luyện quen, giờ chúng em đã trở nên bền bỉ, dẻo dai hơn nhiều, không ai còn bị ốm vì tập luyện nữa.

Những buổi tập luyện cũng cho các em những kỷ niệm đáng nhớ và những bài học đầu tiên về tình đồng chí, sự đoàn kết trong quân ngũ. Sự quan tâm, chia sẻ của các học viên dành cho bạn khi bị ốm, sức khỏe yếu, hay sự trao đổi, nhắc nhở của các học viên để cùng nhau tiến bộ, quyết tâm cùng nhau tập luyện sau mỗi ngày học để đạt kết quả tốt hơn, những kỷ niệm "mưa nắng" có nhau, khiến các học viên thêm gần nhau hơn, yêu thương, đoàn kết với nhau hơn.

Trải qua nhiều vất vả trong luyện tập, ngày 29/8/2015, các học viên bước vào lễ tổng duyệt. Buổi tối, trời đổ mưa rào. Cơn mưa càng ngày càng to kéo dài hàng tiếng đồng hồ. Mặc dù vậy, những màn diễu binh vẫn được tiến hành trước sự chứng kiến của những người dân khắp cả nước đổ về, trong những ca khúc về Việt Nam hào hùng vang trên môi người chiến sỹ và dưới lòng trời mưa như trút... Tinh thần và nhiệt huyết của các chiến sỹ đã truyền cả vào nhân dân và những người xem được báo chí và nhân dân đánh giá cao.

Ngày 2/9, Lễ Mít tinh kỷ niệm Quốc khánh 2 – 9 diễn ra trong không khí trang nghiêm và trọng thể. Màn diễu binh khối PCCC nói riêng và của lực lượng Cảnh sát nói chung đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, biểu dương sức mạnh lực lượng, thể hiện niềm tự hào dân tộc. Mỗi bước chân gửi gắm quyết tâm cao độ của những chiến sỹ, biểu hiện ý chí, sức mạnh quốc gia. Những bước đi dứt khoát theo hiệu lệnh và nhạc lệnh là kết quả tập luyện sau biết bao ngày, sẽ không chỉ là những kỷ niệm quý giá trong cuộc đời của các học viên mà còn sẽ mãi mãi in dấu vào lịch sử và trong tim mỗi người dân Việt Nam...■

Trang mới của lực lượng Cảnh sát PC&CC Thủ đô:

Góc nhìn từ công tác xây dựng lực lượng

Thiếu tướng NGUYỄN ĐỨC NGHI
Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội

Tháng 7/2011, Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội chính thức được thành lập. Mỗi cán bộ, chiến sỹ của lực lượng Cảnh sát PC&CC Thủ đô khi ấy đều mang tâm thế sẵn sàng đón nhận sứ mệnh vẻ vang: công tác và chiến đấu vì nhân dân phục vụ, vì sự nghiệp cách mạng, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tháng 7/2015 , 4 năm sau ngày thành lập, 24 đơn vị trực thuộc với hơn 2.000 cán bộ, chiến sỹ của lực lượng Cảnh sát PC&CC Thủ đô lại phấn khởi hướng tới kỳ Đại hội Đảng bộ đầu tiên, cũng là khép lại một nhiệm kỳ thành công với rất nhiều những thành tích, chiến công trong công tác và chiến đấu. Những kết quả này đã phần nào khẳng định, việc trở thành một đơn vị lực lượng vũ trang độc lập, đảm nhiệm vị trí chức năng của một cơ quan cấp Sở đã khiến cho Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội thực sự đổi thay không chỉ về lượng mà còn là sự phát triển mạnh mẽ về chất, trong đó, công tác xây dựng lực lượng giữ vị trí trọng yếu, quyết định sự thành công trên các lĩnh vực công tác.

Địa giới hành chính Hà Nội chính thức mở rộng từ ngày 01/8/2008 khiến cho diện tích Thủ đô tăng gấp 3,6 lần với hơn 3.300 km², gồm 30 quận, huyện, thị xã. Việc mở rộng địa giới hành chính là cần thiết bởi đảm bảo không gian cho Hà Nội phát triển bền vững, lâu dài, tạo điều kiện cho Hà Nội phát triển toàn diện, xứng đáng là trung tâm đa chức năng - trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia, văn hóa, khoa học, giáo dục, kinh tế và giao dịch quốc tế của cả nước. Hà Nội là nơi đặt trụ sở của các cơ quan Trung ương của Đảng và Nhà nước, các tổ chức chính trị, xã hội, các cơ quan đại diện ngoại giao, tổ chức quốc tế; nơi diễn ra các hoạt động đối nội, đối ngoại quan trọng của quốc gia. Diện tích mở rộng, dân số gia tăng, tốc độ tăng trưởng kinh tế nhanh cùng quá trình đô thị hóa diễn ra sôi động là điều kiện quan trọng thúc đẩy mạnh mẽ quá trình phát triển ở Thủ đô. Nhưng đồng thời cũng khiến Hà Nội thực sự trở thành địa bàn trọng điểm về PCCC&CNCH. Để giải quyết những yêu cầu đặt ra đối với công tác PCCC trong tình hình mới, nhằm ngăn ngừa các nguy cơ phát sinh cháy, nổ và hạn chế thiệt hại do cháy, nổ gây ra, đòi hỏi lực lượng Cảnh sát PC&CC Thủ đô phải có bước phát triển mới về tổ chức lực lượng, bộ máy hoạt động.

Ngày 01/7/2011, Bộ Công an quyết định thành lập Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội với 7 phòng chức năng và 10 Phòng Cảnh sát PC&CC khu vực phụ trách đảm bảo an toàn PCCC trên toàn địa bàn Thủ đô. Đây là dấu mốc mở ra một trang mới trong lịch sử công tác, chiến đấu, xây dựng và phát triển của lực lượng Cảnh sát PCCC Thủ đô. Những ngày đầu hoạt động đã trở thành "vạn sự khởi đầu nan" đối với Ban Giám đốc và tập thể cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội khi vừa phải duy trì các mặt công tác đảm bảo PCCC tốt, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao; vừa tiến hành công tác xây dựng lực lượng, kiện toàn bộ máy nhằm nhanh chóng ổn định tổ chức. Trong thực hiện nhiệm vụ PCCC&CNCH, tuy gặp không ít khó khăn về phương tiện, trang thiết bị, cơ sở hạ tầng, giao thông... nhưng kinh nghiệm chiến đấu và tinh thần thiện chiến luôn là yếu tố giúp cán bộ, chiến sỹ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Cùng với công tác xây dựng lực lượng mà đặc biệt là công tác tổ chức cán bộ mới thực sự là "bài toán khó" với Ban Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội. Tại thời điểm thành lập, Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội có hơn 1.000 cán bộ, chiến sỹ, trong đó, "nguồn" cán bộ, chiến sỹ khá đa dạng gồm cán bộ tại chỗ thuộc Phòng PC66 – Công an TP Hà Nội, cán bộ được luân chuyển, điều động từ đơn vị khác của Công an TP và cán bộ là công dân đào tạo ngoài ngành được tuyển chọn vào phục vụ trong lực lượng Công an... Đây là một thách thức lớn đối với lãnh đạo, chỉ huy đơn vị trong việc bố trí nhân sự cho phù hợp theo yêu cầu nhiệm vụ, địa bàn, nguyện vọng của cán bộ, chiến sỹ; phát huy năng lực, sở trường của mỗi cá nhân; đào tạo, phát triển cán bộ cả về lượng và chất...

Thực tế cho thấy, sau 4 năm xây dựng, công tác và chiến đấu, quân số của Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội ngày càng phát triển (từ hơn 1.000 cán bộ, chiến sỹ lên hơn 2.000 cán bộ, chiến sỹ), hiệu quả và chất lượng công việc được đẩy mạnh (tham mưu cho Bộ Công an, Thành ủy – UBND TP Hà Nội ban hành, triển khai hàng trăm văn bản về công tác PCCC&CNCH trên địa bàn TP; đảm bảo an toàn PCCC cho hàng nghìn kỳ cuộc, sự kiện chính trị quan trọng của Nhà nước và Thủ đô; tham gia chữa cháy và CNCH hàng trăm vụ cháy, nổ lớn nhỏ, hạn chế xuống mức thấp nhất thiệt hại do cháy, nổ gây ra...). Phải nói rằng, kết quả này là nhờ sự vận dụng linh hoạt, khéo léo tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác cán bộ và sử dụng cán bộ. Theo Người, "cán bộ là cái gốc của mọi công việc" nên phải coi trọng công tác cán bộ. Đối với việc sử dụng, bố trí cán bộ phải biết "tùy tài mà dùng người". Cân nhắc và khéo dùng cán bộ, dùng đúng cán bộ là thể hiện kinh nghiệm và khả năng quản lý của cấp lãnh đạo. Ngoài ra, Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội không ngừng tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ về chính trị, nghiệp vụ, pháp luật... nhằm phát huy, phát triển nguồn nhân lực chất lượng dồi dào, luôn tận tâm, tận lực với công việc, phục vụ lợi ích của nhân dân, phụng sự Tổ quốc. Nói về công tác tổ chức, bộ máy và mạng lưới các đơn vị của Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội không ngừng mở rộng, hoạt động theo hướng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, được tổ chức thực hiện





Một buổi học tập, quán triệt Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XI).
Ảnh Quang Huy.

một cách khoa học. 15 Phòng Cảnh sát PC&CC khu vực và các Đội chữa cháy và CNCH chuyên nghiệp phân bổ rộng khắp trên toàn địa bàn thành phố đã phần nào đáp ứng yêu cầu đảm bảo công tác PCCC&CNCH trong tình hình mới.

Cảnh sát PC&CC là một bộ phận của lực lượng Cảnh sát nhân dân trong hàng ngũ lực lượng Công an nhân dân (CAND) Việt Nam. Nhiệm vụ trọng tâm và xuyên suốt mọi quá trình hoạt động, chiến đấu của Cảnh sát PC&CC là "bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền dân chủ nhân dân, bảo vệ nền kinh tế quốc dân, bảo vệ quân đội, bảo vệ nhân dân". Để hoàn thành sứ mệnh này, Cảnh sát PC&CC phải đẩy mạnh công tác xây dựng lực lượng để trở thành một lực lượng vũ trang cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, trong đó, công tác chính trị tư tưởng phải là vấn đề trọng yếu, cơ bản, xuyên suốt.

Lịch sử công tác PCCC và hoạt động PCCC suốt những năm qua đó chỉ ra rằng: Cảnh sát PCCC là lực lượng chuyên trách, đóng vai trò nòng cốt trong hoạt động PCCC, là yếu tố đảm bảo cho những quy định về PCCC của Nhà nước được tuân thủ, thực hiện. Những đóng góp, những chiến công của lực lượng Cảnh sát PCCC trong thời chiến và trong cả thời bình là niềm tự hào không thể phủ nhận. Do vậy, trong công tác xây dựng lực lượng cần thường xuyên tiến hành công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC về niềm tự hào, phát huy truyền thống vẻ vang của lực lượng; ra sức học tập phấn đấu trở thành người cán bộ, chiến sỹ có tư tưởng vững vàng, kiên cường dũng cảm vì nhân dân, vì nhiệm vụ. Bên cạnh đó, giáo dục chính trị tư tưởng sẽ giúp tăng cường, củng cố lập trường giai cấp, bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng cho cán bộ, chiến sỹ. Tư tưởng, nhận thức chính trị là yếu tố tác động trực tiếp đến hiệu suất công việc. Mỗi cán bộ, chiến sỹ CAND nói chung và Cảnh sát PC&CC nói riêng luôn tuyệt đối trung thành với Đảng, Nhà nước, với Tổ quốc xã hội chủ nghĩa và nhân dân. Đây là phẩm chất cơ bản, là lý tưởng sống của mỗi người Công an cách mạng. Cũng chính bởi thế, mà trong mọi thời điểm, trong mọi hoàn cảnh, trong mỗi công việc, với lực lượng Cảnh sát PC&CC Thủ đô công tác giáo dục chính trị tư tưởng phải được thực hiện, triển khai sâu rộng. Chú trọng vào tuyên truyền, phổ biến, thực hiện Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên; phát triển và gắn kết việc thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", "CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ" và phong trào "CAND học tập, thực hiện sáu điều Bác Hồ dạy" trong mỗi công việc, phần việc, nhiệm vụ được giao. Đã có rất nhiều những tấm gương chiến sỹ chữa cháy dũng cảm ghi dấu trong lòng nhân dân Thủ đô, như: Thiếu úy Đỗ Mạnh Đức, Thiếu úy Nguyễn Quang Thuấn trong trận đánh giặc lửa tại Chùa Tảo Sách năm 2011; hay như chiến sỹ Đỗ Văn Phong, chiến sỹ Nguyễn Hoàng Anh trong cuộc chiến tại vụ cháy Cây xăng 2B Trần Hưng Đạo năm 2013... Có thể nói, giữa ranh giới mỏng manh của sự sống và cái chết trong mỗi cuộc chiến với giặc lửa, hình ảnh những chiến sỹ vẫn sẵn sàng xả thân cứu cái còn trong cái mất chính là minh chứng chân thực, sinh động nhất cho phẩm chất, lý tưởng sống cao đẹp của người Công an cách mạng, của lực lượng Cảnh sát PC&CC Thủ đô. Và để nhân rộng những tấm gương sáng ngời không chỉ trong chiến đấu mà trên các mặt công tác, những năm qua, Ban Giám đốc Cảnh sát PC&CC Thủ đô đó chọn phương sách truyền thống nhưng hiệu quả - "thi đua – khen thưởng", "thưởng – phạt nghiêm minh". Các phong trào thi đua "Vì an ninh Tổ quốc"; nhiều đợt thi đua đặc biệt, cao điểm như "65 ngày đêm thi đua lập công dâng Bác", "70 ngày đêm thi đua lập công chào mừng 70 năm truyền thống lực lượng CAND", "Đợt thi đua chào mừng Đại hội Đảng bộ Cảnh sát PC&CC TP lần thứ nhất hướng tới Đại hội Đảng bộ TP Hà Nội lần thứ XVI"...; "người tốt, việc tốt" được phát triển sâu rộng trong toàn lực lượng. Nhiều hình thức biểu dương khen thưởng phong phú mang tích khích lệ, động viên cao như: "thưởng nóng", tuyên dương dưới cờ, viết về gương "người tốt, việc tốt"...

Song song với công tác giáo dục chính trị tư tưởng, công tác nắm tình hình tư tưởng của cán bộ, chiến sỹ cũng được coi trọng, qua đó đó giải quyết triệt để những vấn đề nổi cộm, gây nhiều ý kiến trái chiều trong các đơn vị. Hiểu được tâm tư nguyện vọng để kịp thời giải quyết, động viên cán bộ, chiến sỹ yên tâm công tác, vững vàng tư tưởng chính là bí quyết giúp cho lực lượng Cảnh sát PC&CC Thủ đô trở thành khối đại đoàn kết vững mạnh trong những năm qua.

Đối với CAND Việt Nam nói chung và Cảnh sát PC&CC nói riêng, yếu tố góp phần tạo nên sức mạnh lực lượng chính là kỷ luật, điều lệnh. Nên ngay khi mới thành lập, Đảng ủy – Ban Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã khẩn trương chỉ đạo triển khai cuộc vận động "CAND chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ" trong toàn lực lượng, nhằm nhanh chóng ổn định về tổ chức, xây dựng cơ chế, lề lối làm việc, chấn chỉnh quân phong, quân kỷ, siết chặt kỷ luật, xây dựng lễ tiết tác phong, phong cách văn hóa, tinh thần và ý thức phục vụ nhân dân. Đến năm 2014, Đảng ủy – Ban Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội tiếp tục chỉ đạo triển khai, thực hiện Chỉ thị 03 của Bộ trưởng Bộ Công an về "Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương, điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ". Sau hơn 1 năm thực hiện, Chỉ thị 03 của Bộ Công an đã trở thành sợi chỉ đỏ xuyên suốt chương trình, kế hoạch công tác trong năm của mỗi đơn vị. Với mỗi cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PC&CC Thủ đô "Kỷ luật, kỷ cương, điều lệnh, nếp sống vì nhân dân phục vụ" chính là tôn chỉ, là mục đích trong mỗi hành động để hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Trong giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước và Thủ đô, nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị, giữ gìn an ninh chính trị, đảm bảo an toàn PCCC là trọng trách cao cả, nhưng cũng là nhiệm vụ nặng nề, phức tạp mà Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó cho lực lượng CAND, trong đó có lực lượng Cảnh sát PCCC Thủ đô. Do vậy, để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ này đòi hỏi Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội phải tiếp tục phấn đấu xây dựng lực lượng trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.■





Năm 2015, cả nước long trọng tổ chức các hoạt động kỷ niệm 70 năm Quốc khánh nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 – 02/9/2015). Đây là một sự kiện lớn không chỉ đối với nhân dân trong nước mà còn có ý nghĩa lịch sử đối với cả Thế giới. Là trung tâm chính trị đầu não của cả nước, Thủ đô Hà Nội là nơi diễn ra nhiều hoạt động quan trọng chào mừng mang tầm cỡ quốc gia và quốc tế. Để đảm bảo an toàn cho sự kiện trọng đại này có sự đóng góp không nhỏ của lực lượng Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội. Tạp chí PC&CC đã có cuộc trao đổi, phỏng vấn Đại tá Hoàng Quốc Định – Bí thư Đảng uỷ, Phó Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội về việc thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC trong dịp kỷ niệm 70 năm Quốc khánh 02/9 năm nay.

Đại tá Hoàng Quốc Định – Bí thư Đảng uỷ, Phó Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội:

"HÀ NỘI TÍCH CỰC THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC TRONG DỊP QUỐC KHÁNH 02/9/2015"

VIỆT HƯƠNG
(thực hiện)

Phóng viên (PV): *Trong không khí cả nước hướng về kỷ niệm 70 năm Quốc khánh nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, công tác đảm bảo an toàn PCCC trên địa bàn Thủ đô là một vấn đề hết sức quan trọng. Xin đồng chí cho biết lực lượng Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã có những biện pháp và kế hoạch gì để tăng cường hiệu quả cho công tác đảm bảo an toàn PCCC dịp 02/9?*

Đại tá Hoàng Quốc Định: Xác định năm 2015 là năm có ý nghĩa quan trọng, trên cả nước, đặc biệt là Thủ đô Hà Nội diễn ra nhiều sự kiện chính trị và hoạt động kỷ niệm có ý nghĩa trọng đại mang tầm quốc gia, quốc tế. Bám sát chương trình, kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm của Nhà nước, Bộ Công an, UBND Thành phố, với tinh thần tích cực, chủ động, Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã tiến hành triển khai đồng bộ các biện pháp công tác nhằm đảm bảo an toàn PCCC trên địa bàn Thủ đô.

Ngay từ đầu năm, Ban Giám đốc Cảnh sát PC&CC Thành phố đã chủ động xây dựng kế hoạch mở đợt cao điểm tăng cường công tác PCCC và CNCH đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tội phạm; tăng cường công tác điều tra cơ bản, tổ chức kiểm tra an toàn PCCC đối với các cơ sở có nguy hiểm cháy, nổ trên toàn địa bàn Thủ đô; tổ chức nhiều đợt thanh tra, kiểm tra liên ngành đối với các cơ sở trọng điểm về cháy, nổ, tập trung vào các chuyên đề lớn như: các làng nghề; chợ, trung tâm thương mại, siêu thị; nhà, công trình cao tầng; trường học; khu công nghiệp, cụm công nghiệp, cụm tiểu thủ công nghiệp; cơ sở kinh doanh dịch vụ (Bar, Karaoke, vũ trường...); cửa hàng kinh doanh xăng dầu, gas, hoá chất...

Để đảm bảo an toàn PCCC cho các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, ngay từ đầu năm, Cảnh sát PC&CC thành phố đã sớm chỉ đạo, triển khai nhiều kế hoạch, phương án như: kế hoạch đảm bảo an toàn PCCC bảo vệ các hoạt động, Lễ Kỷ niệm 70 năm Ngày truyền thống CAND và 10 năm Ngày hội Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; các hoạt động kỷ niệm 70 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên địa bàn thành phố..., các phương án đảm bảo an toàn PCCC cho các chương trình, hoạt động nghệ thuật, hội nghị, hội thảo, bảo vệ an toàn cho tính mạng, tài sản của nhân

dân và du khách quốc tế. Đồng thời xây dựng và triển khai phương án bố trí lực lượng, phương tiện đảm bảo an toàn PCCC bảo vệ lễ mittinh, diễu binh, diễu hành; phương án bố trí lực lượng, phương tiện bảo vệ bắn pháo hoa kỷ niệm 70 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 02/9...

Mỗi kế hoạch, phương án, Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đều phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đơn vị, giao trách nhiệm cho từng cá nhân, phân công khu vực, địa bàn rõ ràng, hợp lý; đồng thời, mỗi khu vực đều có các đồng chí trong Ban Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra và động viên cán bộ, chiến sỹ thực hiện nhiệm vụ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đảm bảo an toàn PCCC trên địa bàn Thủ đô.

PV: *Thưa Đại tá, công tác triển khai các hoạt động cho những kế hoạch trên đã được tiến hành thực hiện như thế nào?*

Đại tá Hoàng Quốc Định: Xác định tầm quan trọng trong việc đảm bảo an toàn PCCC trong Lễ Kỷ niệm 70 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 02/9, cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, không quản ngày, đêm ứng trực chiến đấu, triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch, phương án đã đề ra. Đảng uỷ - Ban Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã quán triệt sâu sát các Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên, tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng để cán bộ, chiến sỹ nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm, tầm quan trọng trong công tác đảm bảo an toàn PCCC đối với các sự kiện chính trị diễn ra trên địa bàn. Đồng thời, tổ chức và phát động nhiều đợt thi đua đặc biệt lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn trong năm 2015 với khẩu hiệu: *"đoàn kết, vượt khó, lập công, vì Thủ đô bình yên"*, qua đó tạo khí thế thi đua sôi nổi trong việc thực hiện nhiệm vụ, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao.

Với chức trách, nhiệm vụ được phân công, các đơn vị trong Cảnh sát PC&CC thành phố đã khẩn trương khảo sát địa bàn, lên phương án bố trí lực lượng, phương tiện và xe chữa cháy trực, chốt trên các tuyến đường, tuyến phố, nơi tổ chức các chương trình, hoạt động chào mừng; bố trí các tổ công tác cơ động để sẵn sàng làm nhiệm vụ khi có sự cố xảy ra, không để bị động, bất ngờ nhằm bảo vệ lễ kỷ niệm diễn ra trang trọng, an toàn.

Bên cạnh đó, để nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo an toàn PCCC, Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã tập trung đẩy mạnh công tác phòng ngừa, kiểm tra an toàn, tuyên truyền kiến thức về PCCC cho người dân, phối hợp xây dựng phóng sự, bài viết tuyên truyền trên các kênh VTV1, Truyền hình Hà Nội, Truyền hình ANTV, VOV giao thông, tuyên truyền tại các nút giao thông qua hệ thống loa phát thanh trên các tuyến phố và nút giao thông trọng điểm; tổ chức hơn 700 buổi tuyên truyền nội dung về an toàn PCCC và kỹ năng thoát nạn với hơn 30.000 lượt người tham dự, phát hành trên 18.000 tờ rơi tuyên truyền về công tác PCCC ...

PV: *Thưa Đại tá, trong quá trình triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC, lực lượng Cảnh sát PC&CC thành phố có những thuận lợi, khó khăn gì?*

Đại tá Hoàng Quốc Định: Trong quá trình triển khai, Cảnh sát PC&CC thành phố luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sâu sắc của Bộ Công an, Cục Nghiệp vụ - Bộ Công an, Thành uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân Thành phố Hà Nội, sự phối hợp tích cực, chặt chẽ của các lực lượng, ban, ngành, cơ quan, tổ chức trong việc triển khai thực hiện các kế hoạch, phương án đã đề ra. Lực lượng Cảnh sát PCCC thành phố đã nhận được sự quan tâm, đầu tư về trang thiết bị, phương tiện PCCC, cơ sở vật chất để phục vụ công tác và thường trực chiến đấu. Cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị luôn đề cao ý thức, tinh thần trách nhiệm, phấn khởi thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao, nêu cao được truyền thống, lòng tự hào dân tộc trong không khí chào đón các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước. Đó là những thuận lợi đối với chúng tôi trong quá trình triển khai thực hiện các kế hoạch, biện pháp đảm bảo an toàn PCCC cho dịp lễ kỷ niệm trọng đại của đất nước.

Tuy nhiên, qua trình triển khai cũng gặp phải một số khó khăn như: Cùng với việc tăng cường lực lượng, phương tiện bảo vệ an toàn PCCC trên địa bàn trong dịp diễn ra các hoạt động kỷ niệm, lực lượng Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đồng thời phải tham gia và tổ chức nhiều hoạt động như: tham gia Hội thi nghiệp vụ PCCC, Hội diễn văn nghệ... trong khi quân số của lực lượng Cảnh sát PC&CC thành phố còn có hạn. Mặc dù cơ sở vật chất, điều kiện làm việc đã được quan tâm, tăng cường, nhưng lực lượng Cảnh sát PC&CC thành phố còn gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn, bất cập, vẫn chưa tương xứng so với yêu cầu thực tế đặt ra.

Bên cạnh đó, năm 2015 còn là năm chịu sự tác động rõ nét của biến đổi khí hậu như: nắng nóng, hạn hán kéo dài đã làm tăng đáng kể và tiềm ẩn nhiều nguy cơ xảy ra cháy, nổ trên địa bàn; đặc biệt nhu cầu sử dụng điện của người dân gia tăng, dẫn đến nhiều sự cố cháy, nổ xảy ra; xuất hiện nhiều giông, lốc, mưa, bão làm đổ nhiều cây lớn, đổ nhà, công trình, đường phố ngập, lụt, tai nạn và tắc nghẽn giao thông... những điều này càng tạo thêm áp lực đối với lực lượng Cảnh sát PC&CC Thủ đô trong công tác chữa cháy và CNCH.

PV: *Xin đồng chí cho biết ý nghĩa, vai trò của việc triển khai các hoạt động nêu trên trong công tác đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội?*

Đại tá Hoàng Quốc Định: Công tác đảm bảo an toàn PCCC cho các hoạt động kỷ niệm 70 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 02/9 đã thể hiện được vị thế, vai trò, sự trưởng thành, lớn mạnh của lực lượng CAND nói chung và lực lượng Cảnh sát PC&CC thành phố nói riêng trong công tác giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn Thủ đô, đóng góp quan trọng vào sự thành công của lễ kỷ niệm, tạo không khí sôi nổi, tự hào, tin tưởng trong các tầng lớp nhân dân Thủ đô, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, khẳng định truyền thống quý báu của lực lượng Cảnh sát PC&CC Thủ đô luôn tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng và nhân dân; hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân, luôn gắn bó với nhân dân, dựa vào nhân dân để hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao "Vì nước quên thân, vì dân phục vụ".

Mặt khác, việc triển khai các kế hoạch, phương án bảo vệ các hoạt động kỷ niệm đóng vai trò quan trọng trong công tác đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn Thủ đô Hà Nội, kiềm chế và giảm thiểu tối đa số vụ cháy, không để xảy ra cháy lớn, gây hậu quả nghiêm trọng, bảo vệ an toàn tính mạng và tài sản của người dân; góp phần làm thất bại những âm mưu chống phá của các thế lực thù địch, bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, sự kiện chính trị, văn hoá, thể thao... diễn ra trên địa bàn thành phố.

PV: *Xin cảm ơn đồng chí.*■



Trong 6 tháng đầu năm 2015, trong khi tai nạn giao thông (TNGT) đường bộ có xu hướng giảm thì ngược lại TNGT đường thủy lại đang có chiều hướng gia tăng. Chỉ tính trong hai tháng 6 và 7/2015 đã xảy ra 26 vụ, làm chết 19 người, bị thương 04 người. So với cùng kỳ năm 2014, tăng 16 vụ, tăng 13 người chết và 03 người bị thương. Đây là thực trạng đáng báo động về công tác đảm bảo an toàn cho các phương tiện tham gia giao thông trên tuyến đường thủy nội địa, đặc biệt trong khi mùa mưa lũ 2015 đã đến. Nhân tháng An toàn Giao thông (tháng 9/2015), Tạp chí PC&CC đã có cuộc trao đổi với với đồng chí Đại tá Dương Ngọc Tiến - Phó Cục trưởng Cục Cảnh sát Giao thông về vấn đề này.

Đại tá Dương Ngọc Tiến - Phó Cục trưởng Cục Cảnh sát Giao thông:

"ĐẢM BẢO AN TOÀN CHO CÁC PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY"

LỆ HOA
(Thực hiện)

Phóng viên (PV): *Xin đồng chí đánh giá khái quát tình hình bảo đảm trật tự an toàn giao thông (TTATGT) trên các tuyến đường thủy nội địa (ĐTNĐ) trong thời gian qua?*

Đại tá Dương Ngọc Tiến: Với 3.551 con sông, kênh, rạch, tổng chiều dài 85.577km, trong đó khoảng 42.000km có khả năng khai thác giao thông vận tải và 3.200km bờ biển, trên 1.000.000km^2 vùng nước nội thủy, Việt Nam là một trong số ít quốc gia có hệ thống giao thông ĐTNĐ thuận lợi trên thế giới. Trên vùng nước rộng lớn đó, có tới gần một triệu phương tiện hoạt động (1.062 tàu biển, trên 800.000 phương tiện thủy nội địa và gần 120.000 tàu cá). Vì thế, hệ thống ĐTNĐ nước ta là địa bàn chiến lược, có vai trò quan trọng trong sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội và giữ vững thế trận an ninh quốc phòng. Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước ta rất quan tâm và đã có nhiều chủ trương lớn, ban hành nhiều các văn bản quy phạm pháp luật nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trên các tuyến ĐTNĐ. Các Bộ, Ngành và chính quyền địa phương từng bước khẳng định vai trò, trách nhiệm qua việc cụ thể hóa các chủ trương, chiến lược phù hợp với tình hình đặc điểm riêng, từng bước là tiền đề cho những chuyển biến tích cực trong nâng cao hiệu quả công tác này.

Tuy nhiên, tình hình vi phạm TTATGT trên đường thuỷ diễn ra khá phức tạp, phổ biến ở hầu hết các địa phương; số lượng vi phạm về TTATGT đường thuỷ bị xử lý năm sau tăng hơn năm trước. Đáng chú ý là: phương tiện không đăng ký, không đăng kiểm; thiếu trang thiết bị an toàn, không đảm bảo tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật, chở quá tải, quá số người quy định; người điều khiển không có bằng lái, chứng chỉ chuyên môn; bến, bãi trái phép, hoạt động không đảm bảo các điều kiện an toàn; lấn chiếm luồng và hành lang bảo vệ luồng; sử dụng xung điện, chất nổ đánh bắt thủy, hải sản; khai thác tài nguyên khoáng sản, cát, sỏi trái phép, gây mất TTATGT, trật tự xã hội, gây ô nhiễm môi trường sinh thái, hư hại đê điều, nhà cửa, công trình giao thông, thủy lợi... đang tiềm ẩn nguy cơ xảy ra tai nạn bất cứ lúc nào.

Bên cạnh đó, trong những năm gần đây, tình hình tội phạm đang gia tăng hoạt động với nhiều phương thức thủ đoạn tinh vi, tình hình TTATXH trên đường thủy cũng có nhiều diễn biến hết sức phức tạp. Với một địa bàn có tích chất đặc thù, các đối tượng hình sự, kinh tế, ma túy và các tệ nạn xã hội thường lợi dụng để ẩn náu và hoạt động phạm tội. Các loại tội phạm như: cướp, cố ý gây thương tích, cờ bạc, trộm cắp, buôn lậu, buôn bán hàng cấm, kinh doanh vận chuyển ma túy, thuốc nổ trái phép... đã và đang diễn ra trên các tuyến đường thủy các tỉnh, thành phố phía Nam, phía Bắc và khu vực ven biển miền Trung. Trong thời gian gần đây còn xuất hiện nhiều điểm nóng về khai thác tài nguyên, trực tiếp là khai thác cát, sỏi trái phép trên nhiều tuyến sông và địa bàn đường thủy gây bức xúc trong xã hội.

Thời gian qua, việc quản lý Nhà nước trong công tác bảo đảm TTATGT ĐTNĐ đã được Đảng, Nhà nước, các ngành chức năng và chính quyền địa phương quan tâm, những kết quả đạt được đã đóng góp quan trọng trong duy trì trật tự, an toàn cho các hoạt động giao thông vận tải ĐTNĐ. Tuy nhiên, tình hình TTATGT ĐTNĐ vẫn còn những diễn biến rất phức tạp, nhất là tình hình TNGT đường thủy và vi phạm pháp luật của người tham gia giao thông trên ĐTNĐ đã ảnh hưởng xấu đến các hoạt động giao thông ĐTNĐ, làm hạn chế hiệu quả khai thác lợi thế loại hình giao thông này vào sự phát triển kinh tế, xã hội. Thực tế này đòi hỏi Đảng, Nhà nước và lực lượng Công an cần có những chủ trương, chính sách hợp lý để bảo đảm TTATGT, đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm, xây dựng thế trận toàn dân tham gia bảo đảm an ninh trật tự trên đường thủy.

PV: *Theo đồng chí, đâu là nguyên nhân chính của TNGT đường thủy ở nước ta?*

Đại tá Dương Ngọc Tiến: Trong vòng 5 năm trở lại đây, mỗi năm trên ĐTNĐ đã xảy ra trên 100 vụ TNGT, làm chết trên 100 người, chìm đắm, hư hỏng khoảng 150 phương tiện các loại. Từ năm 2010 đến hết 6 tháng đầu năm 2015 đã xảy ra 712 vụ TNGT ĐTNĐ, làm chết 555 người,

bị thương 81 người, chìm và hư hỏng 797 phương tiện, thiệt hại về tài sản khoảng 134 tỷ đồng.

Trong đó có nhiều vụ đặc biệt nghiêm trọng, như: Vụ tai nạn ngày 13/3/2012 trên sông Krôngnô thuộc xã Nâm N'đir, Đắk Nông làm chết 6 người; Vụ tai nạn ngày 03/10/2012, tại khu vực Hang Sửng Sốt - Vịnh Hạ Long, tàu Đông Phong 02, số đăng ký QN-1402 va chạm với Tenđơ chuyển tải khách, số đăng ký QN-6116 của tàu Paradise QN-6688 thuộc Công ty Cổ phần du thuyền 5 sao Tuần Châu làm Tenđơ bị lật úp, đắm tại chỗ và 5 người thiệt mạng; Vụ tai nạn thuộc vùng biển xã Long Hòa, huyện Cần Giờ, TP Hồ Chí Minh ngày 02/8/2013 làm chết 09 người...

Căn cứ vào kết quả điều tra các vụ TNGT đường thủy cho thấy, đa phần nguyên nhân trực tiếp dẫn tới các vụ tai nạn đều xuất phát từ các hành vi vi phạm pháp luật về TTATGT ĐTNĐ của chủ phương tiện, thuyền trưởng, thuyền viên, người lái phương tiện và người tham gia giao thông. Tập trung vào các vi phạm như: vi phạm quy tắc giao thông, quy tắc vận tải, sử dụng phương tiện không bảo đảm an toàn, chở hàng vượt quá vạch dấu mớn nước an toàn và quá số người quy định, không bố trí đầy đủ thiết bị, dụng cụ cứu sinh, cứu đắm... Nguyên nhân này xuất phát từ ý thức chấp hành pháp luật về TTATGT trên đường thủy của người điều khiển phương tiện, người tham gia giao thông trên phương tiện thủy và dân cư sinh sống ven các tuyến ĐTNĐ còn hạn chế. Đa phần những người dân hoạt động và sinh sống trên đường thủy đều là những người dân nghèo, trình độ học vấn thấp so với mặt bằng chung đã dẫn đến việc chấp hành pháp luật giao thông đường thủy chưa cao.

Ngoài ra, công tác quản lý Nhà nước về ĐTNĐ còn bộc lộ nhiều hạn chế cũng là nguyên nhân gián tiếp dẫn đến tình hình tai nạn còn nhiều biến động. Cụ thể như: công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về giao thông đường thủy chưa thực sự đáp ứng đòi hỏi của thực tế về địa bàn, cách thức, thời lượng và đối tượng hoạt động trên đường thủy dẫn đến ý thức của người tham gia giao thông kém, không lường trước được hậu quả có thể xảy ra. Trách nhiệm của UBND các cấp trong việc công bố, quản lý luồng, tuyến phục vụ hoạt động lưu thông trên đường thủy còn nhiều lỏng lẻo; kinh phí đầu tư cho hạ tầng giao thông đường thủy còn ít. Công tác điều tiết giao thông đường thủy ở các địa điểm như: cầu vượt sông, khu vực luồng xoáy, cong gấp còn chưa được chỉ đạo thực hiện thường xuyên liên tục nên tình hình tai nạn đối với công trình vượt sông đang tăng nhanh gây thiệt hại và nguy hiểm đối với tính mạng, tài sản và cả hoạt động giao thông đường bộ.

Các bến khách, phương tiện vận tải hành khách trên ĐTNĐ và phương tiện chở khách ngang sông không đảm bảo điều kiện an toàn vẫn đưa vào hoạt động; người chưa được đào tạo, cấp chứng chỉ chuyên môn, bằng cấp phù hợp vẫn tham gia trực tiếp điều khiển phương tiện mà chưa thực sự có sự quản lý chặt chẽ của cơ quan chức năng như: Thanh tra ĐTNĐ, Cảnh sát Đường thủy, Cảng vụ... đang là vấn nạn xảy ra trên nhiều tuyến, phương tiện trên toàn quốc. Công tác đăng kiểm, đăng ký hành chính, nhất là hoạt động đăng kiểm lại, hoán cải phương tiện còn bị bỏ sót chưa có biện pháp quản lý hữu hiệu là nguyên nhân tiềm ẩn đối với TNGT đường thủy.

PV: *Cục Cảnh sát Giao thông đã có giải pháp gì để giải quyết các tồn tại nêu trên góp phần đảm bảo an toàn cho các phương tiện tham gia giao thông trên tuyến ĐTNĐ?*

Đại tá Dương Ngọc Tiến: Nhằm phòng ngừa làm giảm thiểu thiệt hại do TNGT đường thủy gây ra, bảo đảm TTATGT ĐTNĐ, Cục Cảnh sát Giao thông đã, đang và tiếp tục chỉ đạo lực lượng Cảnh sát Đường thủy các đơn vị, địa phương tập trung thực hiện một số công tác trọng tâm sau:

Một là, tham mưu cho Chính phủ, Ủy ban ATGT quốc gia, UBND và Ban ATGT các tỉnh, thành phố tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 18/CT-TW ngày 4/9/2012 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm TTATGT đường bộ, đường sắt và ĐTNĐ khắc phục ùn tắc giao thông; Chỉ thị 20/CT-TTg ngày 3/10/2013 về tăng cường các giải pháp cấp bách ngăn chặn tai nạn hàng hải, giao thông ĐTNĐ; quan tâm chỉ đạo sát sao và đầu tư cả về vật chất và con người đối với công tác bảo đảm TTATGT ĐTNĐ.

Hai là, phối hợp với các cơ quan liên quan trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về ĐTNĐ rà soát và đề nghị bổ sung, sửa đổi, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật và thực thi pháp luật về lĩnh vực giao thông ĐTNĐ cho phù hợp với tình hình phát triển giao thông vận tải và quản lý Nhà nước về giao thông ĐTNĐ trong tình hình mới, như: quy định về hành lang bảo vệ luồng chạy tàu, thuyền; quy định về đăng ký, đăng kiểm phương tiện; quy định về đào tạo, cấp bằng, chứng chỉ chuyên môn cho thuyền viên và người lái phương tiện thuỷ và quản lý vận tải thuỷ; quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông ĐTNĐ...

Ba là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về giao thông ĐTNĐ. Đổi mới nội dung, biện pháp, hình thức tuyên truyền phải thiết thực, phù hợp với từng địa phương và điều kiện, hoàn cảnh cụ thể trình độ dân trí, sinh hoạt, tập quán của mỗi vùng, miền giúp cho mọi đối tượng tham gia giao thông đường thủy hiểu biết và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về bảo đảm TTATGT ĐTNĐ. Cần đặc biệt quan tâm công tác phong trào, đẩy mạnh hiệu quả công tác tổ chức vận động quần chúng bảo đảm TTATGT trên đường thủy kết hợp với thực hiện có hiệu quả cuộc vận động "Văn hóa giao thông với bình yên sông nước" do Uỷ ban ATGT quốc gia phát động.

Bốn là, tăng cường công tác tuần tra kiểm soát và xử lý vi phạm theo chuyên đề, tập trung và các hành vi có nguy cơ cao dẫn tới TNGT đường thủy như: phương tiện không bảo đảm điều kiện an toàn, phương tiện chở quá trọng tải cho phép, người điều khiển phương tiện không có bằng, chứng chỉ chuyên môn, chở quá số người theo quy định... Đẩy mạnh công tác phối hợp và phát huy vai trò của lực lượng Công an cấp huyện, Công an xã trong việc giữ gìn TTATGT ĐTNĐ ở cơ sở để giải quyết tình hình xảy ra tại chỗ, nhất là đối với các bến và phương tiện chở khách ngang sông vi phạm các quy định an toàn giao thông ĐTNĐ ở địa phương mình.

Năm là, phối hợp chặt chẽ với cơ quan điều tra khẩn trương điều tra, kết luận các vụ TNGT đường thuỷ xảy ra tai địa phương, đặc biệt là những vụ TNGT đường thuỷ gây hậu quả từ nghiêm trọng để xử lý trước pháp luật. Qua đó phát hiện sơ hở kiến nghị với các cấp, các ngành....

(Xem tiếp trang 46)

TRUNG TÁ, TS. NGUYỄN THANH HẢI – TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC:

"NĂM HỌC 2015 – 2016, TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC CÓ SỐ ĐIỂM CHUẨN CAO NHẤT TỪ TRƯỚC ĐẾN NAY"

HOÀNG VIỆT
(thực hiện)

Năm học 2015 – 2016 là năm đánh dấu nhiều đổi mới trong công tác tuyển sinh Đại học trên cả nước. Đối với Trường Đại học PCCC – một trường CAND và là nơi đào tạo lực lượng PCCC&CNCH duy nhất của cả nước, công tác tuyển sinh, đào tạo năm học 2015 – 2016 cũng có nhiều nét mới và những dấu ấn. Mùa tuyển sinh Đại học vừa kết thúc và trước thềm một năm học mới, Tạp chí PC&CC đã có cuộc trao đổi và trò chuyện với Trung tá, TS. Nguyễn Thanh Hải – Trưởng phòng Quản lý Đào tạo, Trường Đại học PCCC về một số nét mới trong công tác tuyển sinh Đại học năm nay của Trường Đại học PCCC.



PV: *Xin đồng chí cho biết, trước những thay đổi của Bộ Giáo dục – Đào tạo về cách thức tuyển sinh Đại học năm nay, đối với Trường Đại học PCCC, công tác tuyển sinh Đại học đã có những thay đổi như thế nào?*

Trung tá, TS. Nguyễn Thanh Hải: Năm 2015, theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, không tổ chức thi Đại học mà sử dụng kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT Quốc gia để xét tuyển. Vì vậy, các trường CAND, trong đó có Trường Đại học PCCC cũng không tổ chức thi tuyển mà lấy kết quả của kỳ thi THPT Quốc gia. Đây là một nét mới trong tuyển sinh Đại học năm nay của cả nước trong đó có Trường Đại học PCCC. Điều này kéo theo một số thay đổi trong quá trình tiến hành tuyển sinh vào trường. Giống như những năm trước, các thí sinh đăng ký vào trường CAND trong đó có Trường Đại học PCCC hệ chính quy sẽ phải tiến hành sơ tuyển tại Công an các tỉnh, thành phố và Cảnh sát PCCC các địa phương. Năm nay, Cảnh sát PCCC các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được thành lập Hội đồng tuyển sinh sơ tuyển, tổ chức sơ tuyển cho chiến sỹ phục vụ có thời hạn của đơn vị mình và người có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh, thành phố có nguyện vọng đăng ký xét tuyển vào Trường Đại học PCCC. Đối với Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chưa tách Cảnh sát PC&CC, người có nguyện vọng đăng ký xét tuyển vào Trường Đại học PCCC do Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương sơ tuyển theo quy định. Đối tượng tham gia sơ tuyển sẽ được kiểm tra theo các tiêu chí như: kiểm tra học lực, hạnh kiểm theo học bạ; kiểm tra tiêu chuẩn chính trị và phẩm chất đạo đức; kiểm tra sức khỏe.

Sau khi trải qua vòng sơ tuyển, các thí sinh sẽ nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển. Nếu như những năm trước, sau khi thi tốt nghiệp THPT, các em sẽ tham gia thi Đại học vào trường đã lựa chọn thì năm nay, trước thay đổi của Bộ Giáo dục – Đào tạo, những học sinh có nguyện vọng xét tuyển vào Trường Đại học PCCC đăng ký và tham dự kỳ thi THPT Quốc gia với các môn thi phù hợp theo khối quy định xét tuyển vào trường, tức là các em sẽ phải thi tốt nghiệp THPT trong đó có 3 môn: Toán, Lý, Hóa. Do lược bỏ kỳ thi Đại học nên trong công tác tuyển sinh của Trường Đại học PCCC năm nay không có các công tác tổ chức thi, phân công trông thi, chấm thi. Trường căn cứ theo hồ sơ xét tuyển của của các thí sinh nộp vào trường để đưa ra phương án điểm chuẩn, và từ đó thực hiện việc xử lý hồ sơ, chiêu sinh cho năm học mới.

Dù có một số thay đổi nhưng các quá trình trong công tác tuyển sinh Đại học

năm học 2015 – 2016 của Trường Đại học PCCC đã luôn bám sát các chủ chương, chỉ thị, chỉ đạo của cấp trên và được thực hiện theo đúng quy định trong Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT ngày 26/2/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục – Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh Đại học, Cao đẳng hệ chính quy; Quyết định số 1831/QĐ-X11(X14) ngày 2/3/2015 của Tổng cục Chính trị CAND về việc phân bổ chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cho các học viện, trường CAND năm học 2015 – 2016 và Hướng dẫn số 1796/X11-X14 ngày 27/2/2015 của Tổng cục trưởng Tổng cục Chính trị CAND về việc hướng dẫn tuyển sinh CAND năm 2015.

PV: *Trước những thay đổi trên, các hoạt động chuẩn bị và tiến hành tuyển sinh Đại học năm học 2015 – 2016 của nhà trường đã diễn ra như thế nào, thưa đồng chí?*

Trung tá, TS. Nguyễn Thanh Hải: Thực hiện theo các quy định của Bộ Giáo dục – Đào tạo và các văn bản chỉ đạo của Tổng cục Chính trị CAND về việc tuyển sinh Đại học năm nay, ngày 18/3/2015, Trường Đại học PCCC đã xây dựng Kế hoạch số 168/KH-T34-P1 về việc tuyển sinh các hình thức đào tạo năm học 2015 – 2016. Nhà trường đã phối hợp chặt chẽ với các đơn vị địa phương thực hiện tốt các phần việc trong công tác tuyển sinh. Phòng Quản lý Đào tạo đã phối hợp với Đoàn Thanh niên nhà trường về từng địa phương, trường học tuyên truyền về công tác tuyển sinh năm nay. Các thông tin liên quan đến tuyển sinh Đại học năm học 2015 – 2016 cũng được đăng tải công khai trên Website nhà trường và các phương tiện thông tin đại chúng. Mục đích của công tác tuyên truyền nhằm giúp toàn dân và các em học sinh hiểu rõ hơn về công tác PCCC&CNCH, những vai trò và ý nghĩa của công tác này trong đời sống xã hội, hiểu rõ hơn về Trường Đại học PCCC và chương trình giáo dục đào tạo của nhà trường, từ đó, giúp các em học sinh tìm ra và xác định được niềm yêu thích, say mê của mình, có định hướng đúng đắn, lựa chọn phù hợp cho ngành nghề trong tương lai.

Tại các đơn vị địa phương đã tiến hành công tác sơ tuyển cho các thí sinh có nguyện vọng vào Trường Đại học PCCC theo đúng quy định. Năm học 2015 – 2016, Trường Đại học PCCC tiếp tục lấy chỉ tiêu nữ chiếm 10% tổng chỉ tiêu.

Để công tác tuyển sinh Đại học đạt hiệu quả cao, ngày 21/4/2015, Trường Đại học PCCC đã ra các Quyết định số 17/QĐ-T34-P1 về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh Đại học PCCC hệ chính quy năm 2015; Quyết định số 18 QĐ-T34-P1 về việc thành lập Ban Thư ký tuyển sinh Đại học PCCC hệ chính quy năm 2015 và Quyết định số 19/ QĐ-T34-P1 về việc thành lập Ban Thanh tra tuyển sinh Đại học PCCC hệ chính quy năm 2015. Các thành viên trong Hội đồng và các Ban đều là những đồng chí lãnh đạo và cán bộ có tinh thần trách nhiệm. Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Thiếu tướng, PGS, TS. Nguyễn Mạnh Hà – Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh, các thành viên đã thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo đúng quy định, quy chế tuyển sinh năm 2015.

Năm nay, Trường Đại học PCCC đã tiếp nhận và xử lý 6818 hồ sơ đăng ký dự tuyển. Đây là năm Trường Đại học PCCC có số lượng hồ sơ đăng ký dự tuyển nhiều nhất từ trước đến nay. Trong đó, số lượng hồ sơ đăng ký dự tuyển khu vực phía Bắc là 3598 hồ sơ, phía Nam là 3220 hồ sơ. Sau khi có kết quả thi THPT, nhà trường đã tiếp nhận và xử lý 4847 hồ sơ đăng ký xét tuyển vào Trường Đại học PCCC, trong đó, số lượng hồ sơ đăng ký dự tuyển khu vực phía Bắc là 2191 hồ sơ, phía Nam là 2656 hồ sơ.

Đặc biệt, năm nay, theo quy định chung của các trường CAND trong đó có Trường Đại học PCCC hệ Đại học chính quy, thí sinh phải nộp hồ sơ đăng ký dự thi trước khi thi THPT. Sau khi có kết quả thi THPT thì Công an các đơn vị địa phương thu giấy chứng nhận kết quả thi của thí sinh đăng ký xét tuyển và cho thí sinh điều chỉnh thông tin sai sót rồi gửi về trường. Khi Công an các địa phương đã nộp hồ sơ của thí sinh vào trường, các thí sinh sẽ không được rút hồ sơ. Vì vậy, quá trình tuyển sinh diễn ra khá nhịp nhàng, đến thời điểm nhà trường tiếp nhận hồ sơ xét tuyển gửi lên thì không xảy ra tình trạng xáo trộn vì bị rút, nộp hồ sơ tùy tiện.

PV: *Công tác tuyển sinh năm học 2015 – 2016 đến nay đã đến giai đoạn nào, thưa đồng chí?*

Trung tá, TS. Nguyễn Thanh Hải: Công tác tuyển sinh năm nay, đến thời điểm hiện tại, chúng tôi đã hoàn tất việc xét tuyển Đại học hệ chính quy và hệ Dân sự, đồng thời đã gửi giấy báo nhập học về cho các thí sinh thi đỗ hệ Đại học chính quy. Sau quá trình tiếp nhận và xử lý các hồ sơ, dựa trên kết quả thi của các thí sinh đăng ký xét tuyển, Phòng Quản lý Đào tạo Trường Đại học PCCC đã xây dựng phương án điểm chuẩn vào trường. Theo đó, năm 2015, Trường Đại học PCCC có kết quả điểm chuẩn cao nhất từ trước tới nay, cụ thể là: Tại khu vực phía Bắc (từ Quảng Bình trở ra): nam là 26.0 điểm, nữ là 27.50 điểm. Tại khu vực phía Nam (từ Quảng Trị trở vào): nam là 24.25 điểm, nữ là: 25.75 điểm.

Đối với hệ Đại học Dân sự, điểm chuẩn năm nay là 15 điểm.

Sau khi nhận được giấy báo trúng tuyển, các em sẽ tiến hành làm thủ tục hồ sơ nhập học theo quy định, khám sức khỏe đối với các học sinh nhập học và được phân chuyên ngành đào tạo. Ngày nhập học của các em sẽ diễn ra vào ngày 18/9/2015.

Năm học 2015 – 2016, Trường Đại học PCCC có các chuyên ngành: An toàn PCCC, Chỉ huy chữa cháy, Quản lý phương tiện kỹ thuật, Tổ chức cứu hộ, cứu nạn. Nhà trường sẽ tổ chức họp Hội đồng tuyển sinh để thống nhất phân số lượng học viên vào các chuyên ngành phù hợp.

Song song với công tác tuyển sinh Đại học hệ chính quy, chúng tôi cũng đã tiến hành báo cáo Hội đồng Tuyển sinh Bộ Công an về điểm chuẩn Trung cấp PCCC hệ chính quy.

PV: *Đồng chí đánh giá thế nào về chất lượng đầu vào của thí sinh Đại học năm nay?*

Trung tá, TS. Nguyễn Thanh Hải: Như đã nói ở trên, năm học 2015 – 2016, Trường Đại học PCCC có số điểm chuẩn "kỷ lục", cao nhất trong tất cả các năm. Với mức điểm chuẩn này, chất lượng đầu vào năm nay của nhà trường tôi cho rằng cũng sẽ được nâng cao hơn. Tôi hy vọng, với những tiêu chí chọn lựa của lực lượng CAND và của Trường Đại học PCCC, năm nay, nhà trường sẽ tuyển chọn được đội ngũ học viên giàu năng lực và trí lực, có khả năng, để đào tạo ra những chiến sỹ Cảnh sát PCCC xuất sắc của đất nước trong tương lai.

PV: *Xin cám ơn đồng chí!*■

Gặp gỡ Thủ khoa

CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC NĂM HỌC 2015 - 2016

Với số điểm ấn tượng 28 điểm (Toán 9; Lý 9,5; Hóa 9,5), hai em Lê Quốc Huy và Vũ Trọng Cường đã trở thành Thủ khoa của Trường Đại học PCCC niên khóa 2015 – 2019. Trong niềm hân hoan của ngày khai trường đang đến gần, Tạp chí PCCC đã có cuộc trò chuyện với hai chàng Thủ khoa về bí quyết học tập đã đưa hai em đến với thành công.



Lê Quốc Huy (Thanh Hóa) – chàng Thủ khoa học giỏi... múa hay

Tin Lê Quốc Huy đỗ Thủ khoa Đại học PCCC với số điểm 28 không quá ngạc nhiên với gia đình, bạn bè cũng như thầy cô Trường THPT Quảng Xương 1 (huyện Quảng Xương, TP Thanh Hóa) vì lâu nay cậu vẫn nổi tiếng trong trường vì tài học giỏi và... múa hay. Suốt 12 năm học phổ thông, Huy đều đạt học lực học Khá, Giỏi, trong đó năm lớp 12 em đạt giải Ba môn Hóa Thành phố Thanh Hóa. Được học trong ngôi trường giàu truyền thống của huyện Quảng Xương cũng như có tiếng ở xứ Thanh với hàng loạt các Thủ khoa của những đại học danh tiếng trong nước như: Thủ khoa Đại học Y năm 2014, Thủ khoa Học viện Quân Y và Đại học Y Hà Nội năm 2013, Huy đã được các thầy cô giàu kinh nghiệm không chỉ truyền thụ kiến thức, phương pháp làm bài thi để đạt được kết quả cao mà còn truyền cho em cảm hứng, niềm say mê học tập. Hơn nữa, theo cô Đỗ Thị Mỹ cô giáo chủ nhiệm của em thì cậu học trò của mình là một trong số ít những học sinh được nhà trường phát hiện có những tố chất đặc biệt để trở thành Thủ khoa. Chính vì vậy, ở trường, các thầy cô và Ban Giám hiệu đã chủ động bồi dưỡng và tạo mọi điều kiện để Huy có thể phát huy hết khả năng học tập của mình.

Không những học giỏi, cậu học trò với khuôn mặt tuấn tú, đôi mắt sáng ngời Lê Quốc Huy còn để lại dấu ấn với thầy cô và bạn bè bởi khả năng và sự nhiệt tình đối với phong trào văn nghệ. Cô Mỹ không giấu nổi niềm tự hào khi hào hứng kể về những những bài múa ấn tượng của cậu học trò chuyên ban tự nhiên trong các hội diễn của nhà trường nhân dịp chào mừng 20/11, khai giảng, hay tham gia hội diễn của huyện như: múa Sapa mù sương, múa về biển đảo... Ở Huy không chỉ có sự chăm chỉ, nghiêm túc đối với học tập mà trong các tiết mục văn nghệ em đều có sự đầu tư luyện tập và tinh thần cầu thị cao. Vì vậy, nếu học tập là niềm đam mê thì hoạt động văn nghệ là một chất xúc tác để em thăng hoa, tiến bộ và có nhiều bứt phá trong học tập. Cô Mỹ cũng chia sẻ: "Lên sân khấu cậu chàng múa hăng lắm nhưng khi màn múa đã kết thúc nói gì cậu cũng đỏ mặt xấu hổ" (cười). Khi chúng tôi đề cập đến tài năng này của em, Huy ngượng ngùng: "Em cũng chỉ là cố gắng múa theo các động tác mà cô giáo dạy thôi ạ, nhưng được cái em hiểu ý nhanh với lại cũng hơi... dẻo nên các tiết mục thường được cô khen ngợi ạ".

Người vui nhất khi biết Huy đỗ Thủ khoa có lẽ là cô Lê Thị Huê – mẹ của em: "Từ lúc nhận được tin em là Thủ khoa của trường, niềm vui của gia đình như vỡ òa, tôi không thể chờ đợi giấy báo của nhà trường mà đã chia sẻ ngay tin vui ấy với toàn thể gia đình cùng cô giáo chủ nhiệm của cháu. Tất cả đều tin tưởng rằng Huy sẽ đỗ Thủ khoa và cháu đã không phụ sự kỳ vọng của mọi người." Theo cô Huê, Huy là một cậu bé có ý chí vươn lên rất lớn. Cô còn nhớ lúc vào lớp 10, Huy bị loại ra khỏi đội tuyển học sinh giỏi Toán của trường, nhưng "thắng không kiêu, bại không nản", khi được thầy giáo gọi vào đội tuyển Hóa học, em đã "phục thù" bằng giải Ba thành phố môn Hóa. Và cũng chính từ đây, môn Hóa trở thành niềm đam mê của em: "Mỗi một phản ứng hóa học ẩn chứa những bí mật của tự nhiên và em muốn là người tìm ra chìa khóa để mở cánh cửa ấy."



LỆ HOA

Khi được hỏi bí quyết để đạt được thành tích đáng nể trong học tập, Huy cho biết, em chú trọng phương pháp học tập hơn là học theo số lượng. Em thường không học quá khuya nhưng khi đã ngồi vào bàn học thì dường như quên hết tất cả mọi thứ xung quanh, chỉ tập trung vào những con số, những dãy công thức. Vì vậy, dù mỗi tối chỉ học khoảng 3 – 4 tiếng nhưng em tiếp thu kiến thức rất nhanh và nhớ lâu. Theo em, phương pháp này không những đảm bảo sức khỏe mà còn tạo một tinh thần tỉnh táo để có thể tiếp thu bài học trên lớp thật tốt vào sáng hôm sau. Bên cạnh đó, trau dồi những kiến thức cơ bản, siêng năng làm bài tập và nghiên cứu thêm tài liệu cũng là những phương pháp không thể thiếu.

Chia sẻ với em nhiều hơn về gia đình, chúng tôi mới biết, mẹ em chính là người đã "sát cánh" chong đèn "học cùng" con trong suốt 12 năm học. Em kể, bố em là thợ xây còn mẹ em là nhân viên hợp đồng trông giữ xe của Bệnh viện Tâm thần Thanh Hóa, hoàn cảnh gia đình cũng không dư giả. Nhưng ngay từ những ngày đầu em bước chân đến trường cho đến khi em đi thi Đại học, mẹ đã rất quan tâm đến việc học hành của con. Dù ban ngày vất vả với bao công việc nặng nhọc, nắng mưa nhưng chưa bao giờ mẹ đi ngủ trước em. Huy xúc động nói: "Các chị đừng nghĩ mẹ ngồi cạnh để "canh" em học nhé, đó là thói quen của mẹ, là cách mẹ ở bên động viên, khích lệ em cố gắng. Đây cũng chính vì là động lực để em không ngừng cố gắng vươn lên trong học tập. Và thành tích đỗ Thủ khoa Trường Đại học PCCC cũng là món quà em muốn dành tặng cho mẹ."

Với hy vọng được đứng trong hàng ngũ của lực lượng CAND, Lê Quốc Huy quan niệm đã là người chiến sỹ CAND thì nhiệm vụ nào cũng quan trọng, thiêng liêng, dù là An ninh, Cảnh sát hay PCCC. Nhưng Huy đã chọn Trường Đại học PCCC trở thành nơi

đặt những viên gạch đầu tiên cho mơ ước trở thành người lính áo xanh bởi lẽ trở thành người lính PCCC là niềm mơ ước của em. Cô Huê cho biết, trước khi đưa ra lựa chọn về trường học, Huy cũng đã tâm sự với mẹ rằng: với số điểm đạt được trong các kỳ thi thử em tự tin có thể đỗ vào Trường Học viện An ninh, Học viện Cảnh sát nhưng em muốn vào PCCC vì em muốn trở thành người lính gần gũi với người dân hơn, muốn trực tiếp bảo vệ tài sản và tính mạng của nhân dân, muốn trở thành người "cứu cái còn trong cái mất" cống hiến sức trẻ để bảo vệ Tổ quốc, đất nước và nhân dân. Những ngày nhập trường đang đến gần, Huy háo hức và mong chờ với môi trường học tập mới, em cũng đặt ra mục tiêu phấn đấu cho bản thân: "Trong môi trường mới, em sẽ cố gắng hết sức mình học tập tốt, rèn luyện kỷ luật tốt để có thể mang bằng đỏ về cho mẹ và gia đình tự hào".



Vũ Trọng Cường (Hải Phòng): "Mỗi chướng ngại trong học tập đều là động lực để chinh phục đỉnh cao"

Còn đối với Vũ Trọng Cường, tin em đỗ Thủ khoa Trường Đại học PCCC đã trở thành niềm vui không chỉ của riêng Cường, gia đình mà còn là niềm vinh dự, tự hào cho cả thầy trò Trường THPT Bạch Đằng, một trường thuộc xã miền núi của huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng. Khi chúng tôi gọi điện cho em, giọng nói của Cường không giấu nổi sự vui sướng. Em xúc động nói: "Em cũng rất tự tin về khả năng đỗ Đại học của mình với số điểm 28 nhưng không bao giờ nghĩ rằng mình lại là Thủ khoa của trường." Mơ ước được mặc bộ cảnh phục xanh của em giờ đã trở thành hiện thực. Cùng với sự hồi hộp mong chờ đến ngày nhập học, em hy vọng mình sẽ nhanh chóng hòa nhập vào môi trường học tập mới, với thầy cô và bạn bè mới. "Em sẽ nỗ lực hết mình để học tập tốt trở thành người chiến sỹ Cảnh sát PCCC có kiến thức và trách nhiệm để trở về địa phương công tác và đóng góp sức mình xây dựng quê hương." – Cường tâm sự.

Theo cô Nguyễn Thị Hương – giáo viên dạy Toán đồng thời là chủ nhiệm lớp 3 năm học Phổ thông của Cường thì em một trong những học trò xuất sắc nhất mà cô đã từng dạy với những thành tích học tập đáng khâm phục như: Giải Ba thành phố môn Hóa (lớp 9), giải Nhất Toán Thành phố Hải Phòng (lớp 12), giải Nhì máy tính bỏ túi Thành phố Hải Phòng (cũng trong năm học lớp 12), 12 năm liền học sinh Giỏi cùng nhiều giải học sinh giỏi cấp huyện khác... Ngay trong năm học lớp 10, em đã tự hoàn thành chương trình Hóa học cấp PTTH và giành số điểm 9,6 môn Hóa trong kỳ thi thử dành cho học sinh hết lớp 12. Đến năm lớp 11, em đã tự học xong ba môn Toán, Lý, Hóa và luôn luôn đứng Thủ khoa của nhà trường với tổng điểm 28,5 trong kỳ thi thử Đại học do nhà trường tổ chức. Đặc biệt, đợt thi Đại học vừa qua, em cũng là 1 trong 10 học sinh có điểm cao nhất Thành phố Hải Phòng được trao tặng học bổng Nguyễn Bỉnh Khiêm.

Trong ký ức của cô Hương, Vũ Trọng Cường là không chỉ là một học sinh ngoan, chăm chỉ, chịu khó nghiên cứu tìm tòi những điều mới trong học tập mà còn rất hòa đồng, chan hòa với bạn bè. Gặp những bài khó hay những vấn đề còn chưa hiểu, khúc mắc, Cường đều tìm gặp trao đổi trực tiếp với các thầy cô, đưa ra những nhận định, suy nghĩ, cách lý giải riêng. Một trong những điều cô ấn tượng nhất với cậu học trò của mình là trong năm học lớp 12, Cường đã đứng lớp và dạy phụ đạo thêm cho 30 bạn học khối A môn Toán thay các thầy cô dù em vốn rất hay xấu hổ. Theo Cường, việc đứng lớp giảng bài cho các bạn là một cách để em rèn luyện kỹ năng nói chuyện trước đám đông và cũng đồng thời là một cách để em ôn tập những kiến thức tích lũy.

Để có được thành công trong học tập như hôm nay đối với một cậu học trò miền núi quả là một điều không dễ dàng. Chia sẻ kinh nghiệm học tập của bản thân, Cường thật thà cho biết: "Em chỉ học chắc kiến thức trong sách giáo khoa thôi chứ không có điều kiện đi ôn luyện thêm. Những kiến thức trong sách giáo khoa đem lại cho em nền tảng lý thuyết vững chắc. Từ đó, em tự học thêm qua những bộ bài tập trong sách tham khảo, những đề thi Đại học những năm gần đây. Ngoài ra, em thường lên mạng internet để sưu tầm lại những bài tập khó có tính chất phân loại học sinh hoặc những bài tập dạng mới, đặc biệt là ở môn Vật lý để làm thêm." Tuy nhiên, do đặc thù của xã miền núi, việc tìm kiếm các tài liệu tham khảo ngoài sách giáo khoa còn khó khăn nên đối với Cường, sách là một tài sản quý. Ngoài giờ học, niềm đam mê của em chính là đến các hiệu sách, tìm kiếm những cuốn sách liên quan đến Toán học và Hóa học - 2 môn học yêu thích của em, đọc mãi miết như quên thời gian. Có lẽ chính vì vậy mà bạn bè trong lớp còn gọi Cường là "mọt sách".

Bên cạnh những chồng sách được Cường sưu tầm, lưu giữ gọn gàng, góc học tập của em còn có bộ máy tính được em giữ gìn vô cùng cẩn thận. Cường cho biết: Đó là món quà bố mẹ tặng em khi em học lớp 11. Tuy đây không phải là chiếc máy tính hiện đại nhưng đối với bố mẹ em để sắm được nó là cả một sự cố gắng. Số tiền mua máy là sự chắt chiu những buổi chợ sớm, gom góp để cho em có được một món quà ý nghĩa. Chính vì vậy, Cường rất trân trọng bộ máy tính.

Khi được hỏi lí do chọn thi vào Trường Đại học PCCC, Cường trả lời rất chân thật: "Em đã tìm hiểu một số trường trong hệ thống các trường CAND và em đặc biệt yêu thích Trường Đại học PCCC, em nghĩ trường sẽ là một môi trường tốt để em có thể tự tôi luyện mình bản lĩnh hơn trong cuộc sống. Có lẽ hơi cảm tính nhưng em vẫn quyết định nộp hồ sơ vào trường chị ạ". Cô giáo chủ nhiệm của Cường cũng khá bất ngờ khi biết em chọn Đại học PCCC thay vì Học viện An ninh. Cô Hương có kể với chúng tôi: "Khi biết Cường quyết định thi vào Đại học PCCC, tôi cũng đã có cuộc trao đổi riêng với Cường, vì trong ba năm học, điểm thi thử của em lúc nào cũng trên 28 điểm. Tuy nhiên Cường đã nói đó là mơ ước, nguyện vọng của em. Em muốn được đứng trong hàng ngũ CAND với tư cách là một người lính PCCC cứu dân cứu tài sản của dân khỏi biển lửa và em kiên định giữ vững nguyện vọng thi vào Đại học PCCC của mình."

Niềm vui tràn ngập trong căn nhà nhỏ của Vũ Trọng Cường, mẹ em – cô Phạm Thị Luyện tâm sự: "Ngay từ nhỏ Cường đã là một đứa con rất hiểu biết và chăm chỉ học hành. Hai cô chú đều là nông dân...

(Xem tiếp trang 19)

CẢNH SÁT PC&CC TỈNH QUẢNG NINH:

SÁT CÁNH CÙNG DÂN VƯỢT QUA MƯA LŨ...

HOÀNG VIỆT

Những ngày cuối tháng 7, đầu tháng 8/2015, Quảng Ninh hứng chịu cơn mưa lũ khổng lồ với những hậu quả vô cùng nghiêm trọng. Đối vỗi những người dân nơi đây, hơn 50 năm qua, đây là cơn mưa lũ lớn nhất trong lịch sử. Cơn lũ đã làm 17 người thiệt mạng, trên 30 người bị thương, hơn 4000 căn nhà bị ngập lụt, đường xá hư hại, cây cối, hoa màu chết úng, các ngành dịch vụ, sản xuất, sinh hoạt của người dân bị ảnh hưởng, thiệt hại nặng nề,... tổng thiệt hại ban đầu về vật chất lên đến hơn 2.700 tỷ đồng. Trong cơn cuồng nộ của thiên nhiên, những người lính Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh Quảng Ninh đã không ngại gian khó, thử thách, sát cánh cùng nhân dân vượt qua lũ lớn.

Đồng chí Đại tá Phí Văn Minh – Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh Quảng Ninh cho biết: Tỉnh Quảng Ninh là địa bàn thường xuyên xảy ra nhiều thiên tai, giông lốc, bão lũ. Trong thời gian từ 25/7 đến ngày 05/8/2015, trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đã có đợt mưa rất to, kéo dài trên diện rộng. Theo thống kê của Trung tâm Khí tượng thủy văn Quảng Ninh, lượng mưa tại phường Cửa Ông, Cẩm Phả lên đến trên 1.700mm, lớn nhất trong vài chục năm trở lại đây. Do ảnh hưởng mưa cường độ lớn, kéo dài trong nhiều ngày đã gây ngập lụt tại các Thành phố Hạ Long, Cẩm Phả, Vân Đồn, Cô Tô giao thông bị tê liệt hoàn toàn, nhiều khu dân cư ngập toàn bộ (1 – 2m). Đất tràn, sụt lở tại huyện Vân Đồn làm cô lập nhiều ngày, đặc biệt xã đảo Bản Sen (Vân Đồn) có 27 hộ ngập sau 11 – 12m; có 3.691 khách du lịch bị kẹt tại huyện đảo Cô Tô. Đến ngày 01 - 02/8/2015, tình trạng ngập lụt đã xảy ra toàn tỉnh, mở rộng đến các địa phương Đông Triều, Uông Bí, đồng thời xảy ra lũ lớn tại các huyện Miền đông của tỉnh; nhiều nơi bị chia cắt, cô lập hoàn toàn, đặc biệt là thị trấn và một số xã vùng cao của Ba Chẽ; xã Tràng Lương, thị xã Đông Triều; Vàng Danh, Phương Nam, Yên Thanh, Thành phố Uông Bí.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Ninh và Bộ Công an, Cảnh sát PC&CC tỉnh đã ban hành 04 công điện, văn bản chỉ đạo công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu, tham gia CNCH, giúp đỡ nhân dân khắc phục hậu quả mưa lũ. Cụ thể, từ ngày 27/7/2015 đến ngày 05/8/2015, lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh đã duy trì quân số thường trực ở mức cao nhất 100% 24/24h. Đơn vị đã tiến hành thành lập 03 đoàn công tác do 03 đồng chí lãnh đạo Cảnh sát PC&CC tỉnh trực tiếp chỉ đạo giải quyết các vụ việc nghiêm trọng; điều động trên 600 lượt cán bộ, chiến sỹ, 265 lượt xe tham gia CNCH; xử lý ngập lụt; di chuyển nhân dân tại các vị trí nguy hiểm đến nơi an toàn; hỗ trợ nhân dân khắc phục hậu quả mưa lũ; chở nước sạch phục vụ nhân dân...

Trong đợt mưa lũ tại Quảng Ninh, cơn lũ đã tàn phá, kéo theo theo nhiều sự cố gây ảnh hưởng nghiêm trọng. Từ ngày 26/7, đã xảy ra sự cố tràn dầu tại điểm kinh doanh xăng dầu khu vực Km 15, phường Quang Hanh, Thành phố Cẩm Phả, cùng nhiều vụ sụt lở đất tại các hộ dân trên địa bàn toàn tỉnh. Lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh Quảng Ninh đã tích cực phối hợp với các lực lượng tham gia CNCH, tìm kiếm người mất tích, xử lý khắc phục các sự cố, bảo vệ tính mạng và tài sản cho nhân dân. Các chiến sỹ Cảnh sát PCCC tỉnh đã tham gia cứu nạn 47 người, tìm được 11 xác nạn nhân; phối hợp di chuyển hàng trăm hộ dân từ vùng nguy hiểm đến nơi an toàn và di chuyển tài sản từ nơi ngập lụt, đến nơi an toàn cho nhân dân ở các vùng có nguy cơ lụt cao như: khu vực Thành phố Hạ Long, Cẩm Phả... hút nước xử lý ngập lụt tại một số địa điểm của TP Hạ Long, Cẩm Phả; xử lý an toàn sự cố tràn dầu. Đơn vị cũng đã huy động 185 lượt xe téc vận chuyển nước sạch phục vụ nhân dân sinh hoạt trên địa bàn TP Hạ Long, Cẩm Phả, bốc xúc hàng trăm m^3 bùn, đất, đá thông đường đi cho nhân dân và dọn nhà dân, dọn 350m^3 rác thải phục vụ đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh. Trong đó Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ Cảnh sát PCCC tỉnh đã đóng vai trò trong tích cực tổ chức các hoạt động xung kích cứu nạn, cứu hộ, sơ tán nhân dân đến nơi an toàn, di chuyển tài sản, giúp đỡ nhân dân khắc phục hậu quả mưa lũ; phát động Đoàn viên, hội viên xung kích tích cực tham gia công tác CNCH.

Để chia sẻ một phần những mất mát, thiệt hại của người dân Quảng Ninh do mưa lụt gây ra, Cảnh sát PC&CC tỉnh đã tổ chức phát động quyên góp trong cán bộ, chiến sỹ toàn lực lượng. Gần 300 cán bộ, chiến sỹ các đơn vị trực thuộc Cảnh sát PCCC tỉnh đã tự nguyện đóng góp tổng số tiền trên 67 triệu đồng. Đơn vị đã hỗ trợ cho gia đình có 08 người bị chết do sập nhà tại phường Cao Thắng – Hạ Long 08 triệu đồng; tặng 100 xuất quà trị giá 12 triệu đồng (01 tấn gạo) cho nhân dân tại các phường Cao Thắng, Hà Lầm, Hà Phong; tặng 50 áo phao cho nhân dân khu vực bị ngập lụt. Ngoài ra, trong đợt mưa lũ, các đơn vị đã kịp thời xuất xe tổ chức cứu chữa 06 vụ cháy xảy ra trong thời điểm các ngày mưa lũ





(Hạ Long 04 vụ, Uông Bí 01 vụ, Móng Cái 01 vụ), không để xảy ra cháy lớn gây thiệt hại về người, tài bị thiệt hại.

Trong đợt mưa lũ, xuất hiện nhiều tập thể, cá nhân đã nhiệt tình, xuất sắc hoàn thành nhiệm vụ, bảo vệ, giúp đỡ nhân dân như: Phòng Cảnh sát PCCC số 2, số 3; Phòng Hướng dẫn, chỉ đạo về Chữa cháy và CNCH; Đoàn Thanh niên Cảnh sát PCCC tỉnh. Nhiều cá nhân đã "quên mình vì nhiệm vụ", tích cực ngày đêm sát cánh cùng nhân dân vượt qua mưa lũ như: Đại tá Vũ Văn Thành – Phó Giám đốc Cảnh sát PCCC tỉnh, Đại tá Phạm Văn Tiến – Trưởng phòng Hướng dẫn chỉ đạo về Chữa cháy và CNCH, Đại tá Phạm Bá Tú – Trưởng phòng Cảnh sát PCCC số 2, Trung tá Trương Văn Đông – Trưởng phòng Cảnh sát PCCC số 3, Thượng úy Phạm Thái Sơn – Bí thư Đoàn Thanh niên Cảnh sát PCCC tỉnh, Đại úy Phạm Việt Cường – Phó Đội trưởng Đội Công tác Chính trị - Phòng Tham mưu, Thiếu tá Hà Văn Vũ - Phó Đội trưởng phụ trách Đội CNCH Phòng Hướng dẫn chỉ đạo về Chữa cháy và CNCH, Trung úy Vũ Công Nam - Phòng Hướng dẫn chỉ đạo về Chữa cháy và CNCH, Thượng sỹ Nguyễn Thế Anh - cán bộ Đội Hướng dẫn, huấn luyện Chữa cháy, Phòng Hướng dẫn chỉ đạo về Chữa cháy và CNCH, Thượng úy Nguyễn Văn Tuấn - Đội trưởng Đội Chữa cháy và CNCH – Phòng Cảnh sát PCCC số 2, Thượng sỹ Vũ Đình Hùng và Nguyễn Viết Thông - cán bộ Đội Chữa cháy và CNCH, Phòng Cảnh sát PCCC số 5...cùng nhiều cá nhân khác.

Nhận xét, đánh giá về hoạt động của lực lượng Cảnh sát PCCC tỉnh Quảng Ninh trong đợt mưa lũ vừa qua, Đại tá Phí Văn Minh – Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Cảnh sát PCCC tỉnh cho biết: Đối với một đơn vị mới thành lập còn nhiều khó khăn, bất cập về cơ sở vật chất, biên chế cán bộ, chiến sỹ còn thiếu nhiều, trình độ chuyên môn nghiệp vụ còn hạn chế; phương tiện chữa cháy; đặc biệt là phương tiện, dụng cụ cứu nạn cứu hộ chưa đáp ứng được yêu cầu công tác, cơn mưa lũ đã khiến các cán bộ chiến sỹ Cảnh sát PCCC tỉnh Quảng Ninh phải nỗ lực, cố gắng hết mình, với tinh thần sẵn sàng chiến đấu, phát huy hết trách nhiệm, không quản ngại gian khổ, hiểm nguy, hết lòng vì nhân dân phục vụ. Qua đợt mưa lũ vừa qua, chúng tôi nhận thấy việc nắm chắc và dự báo tốt tình hình là điều hết sức quan trọng. Bên cạnh đó, cần bám sát chỉ đạo của Bộ Công an, tỉnh Quảng Ninh và tình hình thực tiễn của địa phương để có giải pháp chỉ đạo kịp thời, phù hợp. Trong quá trình giải quyết các sự cố do mưa lũ, cần thực hiện phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả, thống nhất với các cấp, các ngành các lực lượng trên địa bàn (nhất là lực lượng Quân đội), trao đổi thông tin kịp thời, chính xác về tình hình biến đổi khí hậu, cháy, nổ, cứu nạn cứu hộ, đảm bảo phát huy có hiệu quả phương châm 4 tại chỗ "Chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ và hậu cần tại chỗ". Để công tác CNCH đạt hiệu quả, cần luôn luôn đảm bảo thường trực sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống ở mức cao nhất; lãnh đạo chỉ huy các cấp phải gương mẫu, chỉ huy trực tiếp tại các điểm nóng. Đồng thời làm tốt công tác rút kinh nghiệm sau mỗi đợt công tác; biểu dương kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; rút kinh nghiệm, khắc phục những mặt còn thiếu sót, hạn chế. Ngoài ra, cần luôn chủ động công tác hậu cần, sẵn sàng phương tiện, điều kiện phục vụ cán bộ, chiến sỹ chiến đấu đột xuất, cũng như lâu dài.

Với kết quả, thành tích trong công tác cứu nạn cứu hộ và giúp đỡ nhân dân trong đợt mưa lũ, Cảnh sát PCCC tỉnh Quảng Ninh đã được các cấp chính quyền từ tỉnh đến cơ sở, các tổ chức, đoàn thể và nhân dân ghi nhận, đánh giá cao. Lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh đã tạo ấn tượng sâu sắc đẹp đẽ trong lòng nhân dân về những hành động và nghĩa cử cao đẹp trong đợt mưa lũ.■

GẶP GỠ THỦ KHOA... *(Tiếp theo trang 17)*

...học vấn cũng có hạn lại quanh năm với công việc đồng áng, mùa vụ nên không thể theo sát em trong quá trình học tập nhưng em có ý thức tự học rất cao, không bao giờ để bố mẹ phải nhắc nhở". Nhớ lại những ngày Cường còn nhỏ, cô Luyện không tránh khỏi ngậm ngùi kể lại: Gia đình vốn thuần nông nên trước đây vô cùng khó khăn, ngày mới sinh em, cuộc sống vất vả đến ăn không đủ no, một con cá phải chia ăn mấy bữa nhưng Cường chưa bao giờ so bì với bạn bè mà luôn lấy đó là động lực để nỗ lực học tập. Ngoài giờ học, Cường còn tranh thủ ra đồng cấy lúa giúp mẹ, cuốc ruộng trồng rau, chăm sóc lợn gà và bảo ban cậu em lớp 5 học bài.

Mọi khó khăn trong học tập đều có thể khắc phục bằng niềm say mê, đam mê khoa học và mỗi chướng ngại trong học tập đều là động lực để em chinh phục đỉnh cao kiến thức – đó là phương châm học tập của Vũ Trọng Cường. Trước thềm năm học mới, chàng trai có nụ cười hiền bẽn lẽn tâm sự: "Lý tưởng của em rất đơn giản thôi, trước mắt đó là cố gắng phấn đấu cố gắng học tập, rèn luyện và tu dưỡng đạo đức, nghiệp vụ thật tốt để trở thành người chiến sỹ Cảnh sát PCCC được mọi người quý trọng và tin yêu, đem lý tưởng, nhiệt huyết và tri thức để giúp ích cho xã hội và cộng đồng".■

ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN MÔ HÌNH ĐÀO TẠO CHUYÊN NGÀNH THANH TRA PCCC Ở VIỆT NAM

Thiếu tướng, PGS, TS. ĐỖ NGỌC CẨN
Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Chính trị CAND
Đại úy PHẠM KHẮC LỊCH
Phòng 4, Trường Đại học PCCC

Hiện nay, theo Nghị định số 41/2014/NĐ-CP ngày 13/5/2014 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động thanh tra Công an nhân dân (CAND) và các Quyết định của Bộ Công an về chức năng nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của các Cảnh sát PC&CC (trước đây là các Sở Cảnh sát PC&CC) thì Thanh tra Bộ Công an, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, Cảnh sát PC&CC tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Công an các tỉnh đều phải tổ chức hoạt động thanh tra chuyên ngành về PCCC. Tuy nhiên, đội ngũ cán bộ làm công tác thanh tra chuyên ngành PCCC trong lực lượng CAND nói chung, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nói riêng còn mỏng về số lượng; phần lớn chưa được đào tạo cơ bản về kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PCCC, pháp luật, nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành PCCC. Do đó, để có thể thực hiện tốt nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành PCCC, trong thời gian tới, bên cạnh việc hoàn thiện mô hình tổ chức thanh tra chuyên ngành PCCC phải tiến hành xây dựng đội ngũ cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, có kiến thức pháp luật, nghiệp vụ thanh tra và kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PCCC vững vàng. Để thực hiện có hiệu quả nội dung này, công tác đào tạo cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC của Trường Đại học PCCC cần phải có định hướng và giải pháp phù hợp.

Thời gian vừa qua, chúng tôi đã tiến hành khảo sát nhu cầu nguồn nhân lực về thanh tra PCCC ở Công an các đơn vị, địa phương trên toàn quốc. Tổng hợp kết quả khảo sát cho thấy, từ 2015 đến 2020, tổng nhu cầu về nhân lực thanh tra PCCC có trình độ Đại học cần được đáp ứng là 618 người; bình quân mỗi năm cần bổ sung khoảng người 103 người. Điều đó khẳng định, nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực thanh tra PCCC là tương đối lớn. Song, hiện nay, Bộ Công an chưa có hệ thống chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ thanh tra CAND nói chung và cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC nói riêng. Vì vậy, cần phải khẩn trương xây dựng, bổ sung chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác thanh tra CAND nói chung, thanh tra chuyên ngành PCCC nói riêng vào hệ thống chương trình đào tạo, bồi dưỡng của các học viện, trường CAND. Trong đó, Trường Đại học PCCC – cơ sở đào tạo nguồn nhân lực về PCCC&CNCH duy nhất ở Việt Nam cần xây dựng và tổ chức triển khai đào tạo một chuyên ngành mới đó là chuyên ngành Thanh tra PCCC.

Những định hướng cơ bản về xây dựng mô hình đào tạo chuyên ngành Thanh tra PCCC từ nay đến năm 2020 cần xác định đó là: Xây dựng mô hình đào tạo chuyên ngành Thanh tra PCCC phải xuất phát từ những quan điểm về sự phát triển đội ngũ cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC. Mô hình đào tạo chuyên ngành Thanh tra PCCC là mô hình đào tạo cán bộ thanh tra PCCC ở trình độ Đại học. Mô hình đào tạo chuyên ngành Thanh tra PCCC là mô hình đào tạo mở. Mô hình đào tạo chuyên ngành Thanh tra PCCC là mô hình đào tạo kỹ sư.

Về lâu dài, sau năm 2020, việc đào tạo cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC của Trường Đại học PCCC cần phải có một hướng đi mới, đột phá hơn và phát triển hơn, theo những định hướng cơ bản như: Thanh tra chuyên ngành PCCC cần phải được xây dựng, tổ chức đào tạo thành một ngành độc lập, với mã ngành riêng biệt, không còn là một chuyên ngành của ngành PCCC&CNCH, đó là ngành Thanh tra PCCC. Việc xây dựng chương trình đào tạo ngành Thanh tra PCCC cũng phải được thay đổi; không xây dựng theo chương trình kỹ sư mà xây dựng theo chương trình cử nhân kỹ thuật; theo đó, người học khi tốt nghiệp sẽ được cấp bằng Cử nhân Thanh tra PCCC. Trong ngành Thanh tra PCCC, có thể xây dựng và tổ chức đào tạo theo một số chuyên ngành như: Thanh tra PCCC Điện, Công nghệ sản xuất; Thanh tra PCCC Xăng dầu, hóa chất; Thanh tra PCCC Xây dựng...

Để có thể tổ chức triển khai đào tạo chuyên ngành Thanh tra PCCC, theo chúng tôi cần thực hiện một số giải pháp cơ bản như sau:

Một là, xây dựng và hoàn thiện thể chế, tạo hành lang pháp lý, là cơ sở để tổ chức và thực hiện hoạt động đào tạo cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC.

Theo đó, Trường Đại học PCCC cần phối hợp với Cục Cảnh sát PCCC&CNCH và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện những nội dung như: Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030; báo cáo, đề xuất lãnh đạo Bộ Công an, lãnh đạo Tổng cục Chính trị CAND phê duyệt bổ sung chuyên ngành đào tạo Thanh tra PCCC trong danh mục ngành PCCC&CNCH của các ngành đào tạo trong CAND đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; xây dựng, ban hành chương trình đào tạo chuyên ngành Thanh tra PCCC.

Hai là, xây dựng đội ngũ giảng viên phục vụ công tác đào tạo cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, đáp ứng mục tiêu,

yêu cầu, nhiệm vụ đào tạo. Trường Đại học PCCC cần xây dựng đội ngũ giảng viên để phục vụ đào tạo chuyên ngành thanh tra PCCC theo hướng phát triển cả đội ngũ giảng viên cơ hữu và giảng viên thỉnh giảng phù hợp với từng giai đoạn và yêu cầu đào tạo.

Về đội ngũ giảng viên thỉnh giảng, cần thu hút những người có kinh nghiệm và kiến thức thực tiễn về công tác thanh tra CAND, công tác PCCC, đặc biệt là cán bộ làm công tác thanh



tra CAND lâu năm, các chuyên gia trên những lĩnh vực PCCC có hiểu biết sâu về nghiệp vụ thanh tra, những cán bộ đã và đang thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành PCCC; những giảng viên có trình độ cao, có nhiều kinh nghiệm giảng dạy pháp luật, nghiệp vụ chuyên ngành thanh tra của Học viện Hành chính Quốc gia.

Về đội ngũ giảng viên cơ hữu, trước mắt cần tổ chức đào tạo, trang bị kinh nghiệm và kiến thức thực tiễn về thanh tra, thanh tra CAND nói chung, thanh tra PCCC nói riêng. Về lâu dài, hàng năm, cần tuyển dụng, đào tạo đội ngũ giảng viên giảng dạy về pháp luật, nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành PCCC một cách bài bản theo các hướng như: Học viên tốt nghiệp Trường Đại học PCCC được tuyển ở lại làm giáo viên sẽ cử đi học ngay văn bằng hai Đại học chuyên ngành thanh tra tại Học viện Hành chính Quốc gia; học viên tốt nghiệp Đại học chuyên ngành Thanh tra của Học viện Hành chính Quốc gia được tuyển về trường làm giáo viên sẽ cử đi học ngay văn bằng hai Đại học ngành PCCC&CNCH; tuyển chọn một số giáo viên có trình độ Tiến sỹ PCCC cử đi đào tạo chuyên sâu về nghiệp vụ thanh tra tại Liên bang Nga, Belarut... Sau khi tổ chức tuyển sinh và triển khai đào tạo chuyên ngành Thanh tra PCCC, Trường Đại học PCCC cần báo cáo, đề xuất lãnh đạo Bộ Công an, lãnh đạo Tổng cục Chính trị CAND cho phép thành lập Khoa Thanh tra chuyên ngành PCCC với biên chế đội ngũ giáo viên phù hợp với quy mô đào tạo của chuyên ngành.

Ba là, xây dựng, hoàn thiện hệ thống giáo trình, tài liệu phục vụ đào tạo.

Trường Đại học PCCC cần xây dựng hệ thống giáo trình, tài liệu phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC. Trong đó cần lựa chọn, xác định các giáo trình, tài liệu dạy học đã ban hành còn phù hợp để tiếp tục khai thác, sử dụng; chỉnh lý những giáo trình, tài liệu đang sử dụng nhưng có những nội dung không phù hợp hoặc còn thiếu nội dung; biên soạn mới các giáo trình, tài liệu của những môn học mới bổ sung vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng; biên soạn, ban hành hệ thống bộ đề thi trắc nghiệm, bài tập tình huống, ngân hàng câu hỏi thi, kiểm tra; sưu tầm, nghiên cứu, khai thác các tài liệu có liên quan của các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu trong và ngoài nước.

Trong đó, một nội dung quan trọng là Trường Đại học PCCC kết hợp với một số giảng viên, cán bộ khoa học của Trường Cán bộ Thanh tra, Học viện Hành chính Quốc gia, Viện Khoa học Thanh tra, Thanh tra Bộ, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH biên soạn mới một số giáo trình như: Lý luận và pháp luật về thanh tra; Quy trình và nghiệp vụ thanh tra; Giao tiếp trong thanh tra; Giải quyết khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân; Thanh tra PCCC; Soạn thảo văn bản trong hoạt động thanh tra PCCC...

Bốn là, Trường Đại học PCCC cần tăng cường liên kết và tranh thủ sự hỗ trợ của các cơ quan nghiên cứu, các cơ sở đào tạo cán bộ thanh tra ở trong nước bằng cách ký quy chế phối hợp với Học viện Hành chính Quốc gia, Trường Cán bộ Thanh tra, Viện Khoa học Thanh tra, Thanh tra Bộ Công an trong đào tạo, nghiên cứu khoa học về thanh tra nói chung, thanh tra chuyên ngành PCCC nói riêng. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tăng cường và đa dạng hoá, đa phương hoá hoạt động hợp tác quốc tế trong đào tạo cán bộ, cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC.

Năm là, tiếp tục đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất đảm bảo công tác đào tạo chuyên ngành Thanh tra PCCC; khai thác hiệu quả các nguồn kinh phí từ dự án của nước ngoài, các chương trình mục tiêu của Chính phủ, sự hợp tác hỗ trợ của các doanh nghiệp, cân đối từ việc tiết kiệm chi để bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật nhằm phục vụ tốt công tác đào tạo chuyên ngành Thanh tra PCCC.

Sáu là, tham mưu, đề xuất với lãnh đạo Tổng cục Chính trị CAND, lãnh đạo Bộ Công an kiến nghị với Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, xem xét, ban hành quy định tiêu chuẩn các ngạch thanh tra viên CAND, trong đó cần quy định về cụ thể về tiêu chuẩn ngạch thanh tra viên chuyên ngành PCCC; kiến nghị với Bộ Giáo dục và Đào tạo bổ sung vào danh mục ngành đào tạo trình độ Đại học mã ngành Thanh tra PCCC (sau năm 2020).■

MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT PCCC ĐỐI VỚI PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI

Đại úy, ThS. NGUYỄN KIÊN CƯỜNG
Phó trưởng Bộ môn 3, Trường Đại học PCCC

Trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển chung của xã hội, các phương tiện giao thông cơ giới phát triển rất nhanh cả về số lượng, chủng loại và mẫu mã, điều này chính là một đòi hỏi và là yêu cầu tất yếu trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và đáp ứng nhu cầu của cá nhân. Tuy nhiên, hoạt động của các loại phương tiện giao thông cơ giới đang đặt ra một vấn đề đó là phải bảo đảm các điều kiện an toàn về PCCC.

Theo quy định tại Điều 20 Luật PCCC năm 2001 (sửa đổi, bổ sung năm 2013) thì không phải tất cả các loại phương tiện giao thông cơ giới đều phải chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC, mà theo đó chỉ có các phương tiện giao thông cơ giới sau cần phải đảm bảo các quy định của pháp luật PCCC gồm: phương tiện giao thông cơ giới từ 4 chỗ ngồi trở lên; phương tiện giao thông cơ giới vận chuyển hàng hóa, chất nguy hiểm về cháy, nổ; phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PCCC. Trường hợp phương tiện giao thông cơ giới của tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài khi vào lãnh thổ Việt Nam phải bảo đảm các điều kiện an toàn về PCCC theo quy định của pháp luật Việt Nam. Chủ sở hữu, người chỉ huy, người điều khiển phương tiện giao thông phải có trách nhiệm bảo đảm an toàn về PCCC trong suốt quá trình hoạt động của phương tiện.

Đối với phương tiện giao thông cơ giới từ 4 chỗ ngồi trở lên, phương tiện giao thông cơ giới vận chuyển hàng hóa, chất nguy hiểm về cháy, nổ phải bảo đảm các điều kiện theo quy định của cơ quan quản lý Nhà nước về PCCC. Điều kiện an toàn về PCCC đối với phương tiện giao thông cơ giới được quy định tại Điều 10 Nghị định số 79/2014/TT-BCA ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC (sau đây gọi tắt là Nghị định 79), cụ thể đó là: phương tiện giao thông cơ giới từ 4 chỗ ngồi trở lên, phương tiện giao thông cơ giới vận chuyển hàng hóa, chất nguy hiểm về cháy, nổ phải bảo đảm và duy trì các điều kiện an toàn về PCCC sau đây:

- Có quy định, nội quy, biển cấm, biển báo, sơ đồ hoặc biển chỉ dẫn về PCCC, thoát nạn phù hợp với đặc điểm, tính chất hoạt động của phương tiện.

- Quy trình vận hành phương tiện; hệ thống điện, nhiên liệu; việc bố trí, sắp xếp người, vật tư hàng hóa trên các phương tiện phải bảo đảm an toàn về PCCC.

- Người điều khiển phương tiện giao thông cơ giới phải được học tập kiến thức về PCCC trong quá trình đào tạo cấp giấy phép điều khiển phương tiện theo quy định của Bộ Giao thông Vận tải.

- Người điều khiển phương tiện giao thông cơ giới có phụ cấp trách nhiệm theo quy định của pháp luật về chế độ tiền lương và phụ cấp trách nhiệm đốivới cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang và người điều khiển, người làm việc, người phục vụ trên phương tiện giao thông cơ giới có từ 30 chỗ ngồi trở lên và trên phương tiện giao thông cơ giới chuyên dùng để vận chuyển các chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ phải có giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC và do cơ quan Cảnh sát PCCC có thẩm quyền cấp.

- Có phương tiện chữa cháy phù hợp với yêu cầu, tính chất, đặc điểm của phương tiện, bảo đảm về số lượng, chất lượng và hoạt động theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về PCCC hoặc theo quy định của Bộ Công an.

Đối với phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PCCC chế tạo mới hoặc hoán cải phải được thẩm duyệt thiết kế và nghiệm thu về PCCC. Theo quy định tại Điểm đ, Khoản 3, Điều 15, Nghị định 79 thì thiết kế kỹ thuật phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PCCC, hồ sơ gồm:

- Văn bản đề nghị thẩm duyệt thiết kế về PCCC của chủ đầu tư, chủ phương tiện (nếu ủy quyền cho một đơn vị khác thực hiện thì phải có văn bản ủy quyền kèm theo);

- Bản sao văn bản của cấp có thẩm quyền cho phép chủ đầu tư, chế tạo mới hoặc hoán cải phương tiện;

- Dự toán tổng mức đầu tư phương tiện;

- Bản vẽ và bản thuyết minh thiết kế kỹ thuật thể hiện giải pháp bảo đảm an toàn về PCCC đối với tính chất hoạt động và đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ của phương tiện; điều kiện ngăn cháy, chống cháy lan, thoát nạn, cứu người khi có cháy xảy ra; giải pháp bảo đảm an toàn về PCCC đối với hệ thống điện, hệ thống nhiên liệu và động cơ; hệ thống báo cháy, chữa cháy và phương tiện chữa cháy khác; hệ thống, thiết bị phát hiện và xử lý sự cố rò rỉ các chất khí, chất lỏng nguy hiểm về cháy, nổ.

Theo quy định về trình tự, thời hạn thẩm duyệt thiết kế về PCCC được quy định tại Khoản 4, Khoản 5, Điều 15, Nghị định 79 thì cơ quan Cảnh sát PCCC thẩm duyệt thiết kế về PCCC đối với hồ sơ thiết kế kỹ thuật và thời hạn thẩm duyệt là không quá 10 ngày làm việc.

Phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PCCC được thẩm duyệt về PCCC trước khi đưa vào sử dụng phải được chủ phương tiện tổ chức nghiệm thu về PCCC. Sau đó, chủ phương tiện phải thông báo cho cơ quan Cảnh sát PCCC đã thẩm duyệt trước đó đến kiểm tra nghiệm thu về PCCC. Chủ phương tiện phải làm hồ sơ nghiệm thu về PCCC theo quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 17, Nghị định 79.

Theo quy định tại Điểm d, Khoản 1, Điều 16, Nghị định 79 thì phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PCCC trước khi đưa vào hoạt động thì chủ phương tiện phải thông báo với cơ quan Cảnh sát PCCC về việc bảo đảm các điều kiện an toàn về PCCC. Cụ thể, theo Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định 79 (sau đây gọi tắt là Thông tư 66) thì chủ

phương tiện giao thông cơ giới phải thông báo với cơ quan Cảnh sát PCCC về việc bảo đảm các điều kiện an toàn về PCCC theo mẫu PC06, đồng thời, gửi kèm theo các giấy tờ, tài liệu chứng minh việc bảo đảm các điều kiện an toàn về PCCC quy định tại Khoản 1, Điều 10, Nghị định 79. Nếu phương tiện giao thông cơ giới này khi cải tạo hoặc thay đổi tính chất sử dụng thì trước khi đưa vào hoạt động, chủ phương tiện giao thông cơ giới phải có văn bản thông báo như lần đầu với cơ quan Cảnh sát PCCC.

Chính phủ quy định loại phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PCCC gồm: tàu thủy, tàu hỏa chuyên dùng để vận chuyển hành khách, vận chuyển xăng, dầu, chất lỏng dễ cháy, khi cháy, vật liệu nổ, hóa chất có nguy hiểm về cháy, nổ. Và những phương tiện này phải bảo đảm và duy trì các điều kiện an toàn về PCCC sau:

- Các điều kiện quy định như đối với phương tiện giao thông cơ giới từ 4 chỗ ngồi trở lên, phương tiện giao thông cơ giới vận chuyển hàng hóa, chất nguy hiểm về cháy, nổ phù hợp với đặc điểm, tính chất hoạt động của phương tiện.

- Có văn bản thẩm duyệt, kiểm tra nghiệm thu về PCCC của cơ quan Cảnh sát PCCC.

Phương tiện giao thông cơ giới khi vận chuyển các chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ trên đường thủy nội địa, đường sắt, đường bộ phải có giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ do cơ quan Cảnh sát PCCC cấp theo quy định của pháp luật về vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường thủy nội địa, đường sắt, đường bộ (trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Quốc phòng).

Riêng đối với phương tiện vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ, Điều 6, Thông tư 66 quy định rất cụ thể về điều kiện đối với phương tiện này đó là: Phương tiện vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ phải là phương tiện chạy bằng động cơ đốt trong hoặc động cơ phòng nổ và phải đáp ứng các điều kiện đó là: Động cơ của phương tiện phải được cách ly với khoang chứa hàng bằng vật liệu không cháy hoặc buồng (khoang) đệm theo quy định; Ống xả của động cơ phải được đặt ở vị trí kín hoặc được che chắn, bảo đảm an toàn về cháy, nổ; Hệ thống điện (kể cả bình ắc quy) phải bảo đảm không phát sinh tia lửa; dây dẫn điện bằng lõi đồng phải bảo đảm cách điện và có tiết diện theo thiết kế; Sàn, kết cấu của khoang chứa hàng và các khu vực khác của phương tiện nằm trong vùng nguy hiểm về cháy, nổ phải làm bằng vật liệu không cháy hoặc khó cháy và không phát sinh tia lửa do ma sát; Phương tiện có mái che chống mưa, nắng; Phương tiện chở chất lỏng nguy hiểm về cháy, nổ có dây tiếp đất. Riêng đối với xe bồn vận chuyển khí đốt hóa lỏng thực hiện theo quy định của Tiêu chuẩn Việt NamTCVN 6484: Khí đốt hóa lỏng - Xe bồn vận chuyển - Yêu cầu an toàn về thiết kế, chế tạo và sử dụng; Có đủ trang bị phương tiện PCCC theo quy định; Bảo đảm điều kiện an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định; Phương tiện vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ bằng đường bộ, đường sắt phải có biểu trưng chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ (mẫu số PC01) ở kính phía trước và hai bên thành phương tiện trong suốt quá trình vận chuyển; Phương tiện vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ bằng đường thủy, ban ngày phải cắm cờ báo hiệu chữ "B", ban đêm phải có đèn báo hiệu phát sáng màu đỏ trong suốt quá trình vận chuyển. Quy cách, tiêu chuẩn cờ, đèn báo hiệu theo quy định của Bộ Giao thông Vận tải.

Một quy định nữa đối với phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PCCC đó là, theo quy định tại Điều 31, Luật PCCC và Khoản 2, Điều 21, Nghị định 79 thì chủ phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PCCC trong phạm vi của mình, chịu trách nhiệm tổ chức xây dựng phương án chữa cháy có sử dụng lực lượng, phương tiện tại chỗ đối với phương tiện giao thông. Và theo quy định tại Điểm a, Khoản 4, Điều 21, Nghị định 79 thì phương án chữa cháy này phải được tổ chức thực tập ít nhất mỗi năm một lần và thực tập đột xuất khi có yêu cầu.

Điểm cuối cùng đó là phương tiện giao thông cơ giới không bảo đảm an toàn về PCCC sẽ bị tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động. Điều này được quy định tại Điều 29, Luật PCCC và được cụ thể hóa tại Điều 19, Nghị định 79.

Những quy định trên đây cho thấy, pháp luật về PCCC quy định rất đầy đủ, chi tiết đối với các phương tiện giao thông cơ giới trong việc đảm bảo các yêu cầu, điều kiện an toàn về PCCC. Tuy nhiên, trên thực tế cho thấy tình trạng cháy các loại phương tiện giao thông cơ giới gây hậu quả nghiêm trọng vẫn diễn ra, công tác quản lý Nhà nước về PCCC đối với các phương tiện này còn gặp phải một số khó khăn nhất định. Để nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về PCCC đối với phương tiện giao thông cơ giới cần tập trung vào một số giải pháp sau:

Một là, tăng cường công tác kiểm tra an toàn PCCC trong việc thực hiện các điều kiện an toàn về PCCC đối với phương tiện bao gồm phương tiện giao thông cơ giới từ 4 chỗ ngồi trở lên, phương tiện giao thông cơ giới chuyên dùng để vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ và phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PCCC; đồng thời kiểm tra việc thực hiện các điều kiện của pháp luật PCCC đối với người điều khiển, người làm việc, người phục vụ và chủ phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PCCC.

Hai là, tăng cường phối hợp với các lực lượng, các cơ quan khác như lực lượng Cảnh sát Giao thông, Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, cơ quan đăng kiểm trong việc kiểm tra, xử lý các phương tiện giao thông cơ giới chuyên dùng để vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ và phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PCCC không đảm bảo các điều kiện an toàn về PCCC.

Ba là, tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao trách nhiệm đối với chủ sở hữu, người chỉ huy, người điều khiển phương tiện giao thông trong việc chấp hành và đảm bảo các quy định của pháp luật PCCC.

Bốn là, hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng và thực tập phương án chữa cháy đối với phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PCCC.

Năm là, phối hợp với Ủy ban nhân nhân, người đứng đầu cơ quan, tổ chức để tiến hành rà soát các đối tượng phải được huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC gồm người điều khiển phương tiện giao thông cơ giới có phụ cấp trách nhiệm theo quy định của pháp luật về chế độ tiền lương và phụ cấp trách nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang và người điều khiển, người làm việc, người phục vụ trên phương tiện giao thông cơ giới có từ 30 chỗ ngồi trở lên và trên phương tiện giao thông cơ giới chuyên dùng để vận chuyển các chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ, phải được huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC và phải có giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC do cơ quan Cảnh sát PCCC có thẩm quyền cấp.■



ĐỐT LỬA TRẠI
Cháy NIỀM VUI, Bùng HIỂM HỌA

LỆ HOA

Ngày nay, đốt lửa trại là một trong những hoạt động không thể thiếu trong các chương trình trại hè, dã ngoại... Đốt lửa trại không những mang lại cho chúng ta một kỳ nghỉ ấn tượng mà còn tạo cho mọi người cảm giác được được cháy hết mình trong niềm vui, tình nhân ái được truyền đi trong mỗi vòng tay nối dài quanh ngọn lửa, xua đi những bận rộn, toan tính đời thường. Tuy nhiên, việc đốt lửa trại trong các buổi vui chơi tập thể một cách tràn lan, tự phát mà không có bất kỳ biện pháp an toàn PCCC nào như hiện nay đang tiềm ẩn nhiều mối nguy hại khó lường cho những người tham gia đồng thời là nguy cơ gây hỏa hoạn, cháy rừng.

Đốt lửa trại là một hoạt động sinh hoạt tập thể có nguồn gốc từ rất xa xưa, có lẽ từ thời nguyên thủy khi loài người mới biết lấy lửa từ tia chớp đầu tiên. Lửa được đốt lên, thắp sáng ban đêm, xua đuổi thú dữ, soi sáng thế gian và sưởi ấm lòng người. Mỗi khi nổi lửa lên là mọi người lại quây quần bên ánh lửa bật bùng, cùng nhau cất lên những lời ca, điệu múa, cầu mong các vị thần mang lại cho họ mùa màng bội thu, cuộc sống yên ổn. Ngày nay, đốt lửa trại không còn đơn thuần là hoạt động mang tính chất tôn giáo, tín ngưỡng mà còn trở thành một sinh hoạt không thể thiếu được trong các kỳ trại hè, các buổi đi cắm trại, dã ngoại, các buổi vui chơi mang tính tập thể...

Có nhiều hình thức lửa trại như: lửa trại vui, lửa trại kết thân, lửa trại khai mạc, lửa trại chính thức, lửa trại truyền thống, lửa trại mạn đàm... Tuy có khác nhau về hình thức và mục đích tổ chức nhưng nhìn chung lửa trại là sự tổng hợp của 3 yếu tố: lửa, khung cảnh và người tham dự. Trong đó, lửa trại phải diễn ra ở giữa trời, tránh nơi đông đúc, nơi có nhiều người qua lại để giữa mọi thành viên luôn có sự thân mật, tự do biểu lộ khả năng hoặc tỏ bày ý kiến. Hoạt động lửa trại hướng tới việc giáo dục và huấn luyện ngay trong lúc vô tư vui chơi và nghỉ ngơi thư giãn, tạo sân chơi lành mạnh cho các em có cơ hội trải nghiệm, trau dồi kỹ năng sống đồng thời tăng cường tinh thần đoàn kết, sáng tạo. Lửa trại chẳng những tạo ra sự giao hòa giữa con người với thiên nhiên mà còn là dịp để chúng ta phát triển trí tưởng tượng, óc quan sát, năng khiếu nghệ thuật, khả năng giao tiếp, ứng xử. Bên ánh lửa rực rỡ của đêm lửa trại, tất cả mọi người, dù đã từng quen hay chưa một lần gặp gỡ đều hòa nhập với nhau, cùng kết chặt vòng tay thân ái, cất lên lời ca tiếng hát ca ngợi Tổ quốc, tình yêu đất nước, tình yêu lứa đôi và trao nhau những nụ cười ấm áp, hồn nhiên, giản dị. Chính vì ý nghĩa đầy tính nhân văn trên nên hàng năm, trên khắp cả nước, hàng trăm các trại hè cho thanh thiếu niên được tổ chức đều không thể thiếu những ánh lửa bập bùng của đêm lửa trại.

Ngoài ra, bắt kịp xu hướng du lịch gần với thiên nhiên của người dân, ở Việt Nam hiện nay đang nở rộ các dịch vụ du lịch kết hợp đốt lửa trại và đây trở thành một trong những "đặc sản" thu hút khách du lịch khi các công ty xây dựng tour. Du lịch lên rừng, du lịch xuống biển hay du lịch đến với các vùng cao nguyên lộng gió đều có thể kết hợp đốt lửa trại như: Đêm lửa trại Mai Châu (Hòa Bình), lửa trại trên biển Cù Lao Chàm (Quảng Nam), lửa trại cồng chiêng Tây Nguyên...

Tuy nhiên, việc đốt lửa trại trong các buổi vui chơi tập thể một cách tràn lan, tự phát mà không có bất kỳ biện pháp an toàn PCCC nào như hiện nay đang tiềm ẩn nhiều mối nguy hại khó lường.

Hoạt động đốt lửa trại được diễn ra với hình thức công khai, thường xuyên nhưng ít ai biết được hiểm họa của nó. Ngay những ngày đầu tháng 8/2015, người dân cả nước xôn xao bởi vụ cháy do lửa trại bùng lên

khiến 75 người phải nhập viện trong đó có 59 em nhỏ tại Sân vận động xã Đông Anh, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa vào tối ngày 5/8/2015. Nguyên nhân của vụ cháy là do Ban Tổ chức đã bất cẩn đổ xăng vào củi cho dễ cháy. Lượng xăng này đã lan rộng ra và ngấm vào lớp cát ướt của sân vận động. Vì vậy, khi châm lửa, ngọn lửa bùng lên cháy lan theo vết xăng gây bỏng cho các em tham gia hội trại. Đám cháy cũng khiến hàng trăm người tham gia hội trại hoảng loạn, gây ra tình trạng xô đẩy nhau.

Thực tế, vụ việc xảy ra tại hội trại xã Đông Anh, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã cho thấy nhận thức của đội ngũ Ban Tổ chức chương trình cũng như người dân về đảm bảo an toàn cháy, nổ còn rất hạn chế, thậm chí những kiến thức thường thức về các chất có nguy cơ cháy, nổ cao cũng không được chú ý. Theo TS. Khúc Quang Trung, Phó trưởng Khoa Phòng cháy thuộc Trường Đại học PCCC: Xăng dầu là một chất lỏng dễ bay hơi và có khả năng tạo thành hỗn hợp nguy hiểm về cháy, nổ ở một tỷ lệ nhất định. Bối cảnh nơi hội trại diễn ra là nền cát ẩm ướt nước, xăng thì không tan trong nước và có tỷ trọng nhẹ hơn nước (tỷ trọng của nước là 1 còn tỷ trọng của xăng là từ 0,7 đến 0,9). Vì vậy, khi xăng đổ vào củi mà bên dưới là cát đã ngấm nước thì xăng bao giờ cũng nổi lên trên bề mặt cát, chảy loang ra xung quanh và bốc hơi rất mạnh. Khi châm lửa sẽ bùng lên thành ngọn lửa lớn với diện tích rộng. Thêm vào đó, khi cháy xăng tỏa ra một nhiệt lượng rất lớn (10.450-11.250kcal) nên sức tàn phá của ngọn lửa vô cùng ghê gớm. Vì vậy, việc sử dụng xăng để đốt lửa trại là một việc làm phản khoa học, rất dễ gây bỏng nặng cho những người đứng gần. TS. Khúc Quang Trung cũng cho biết thêm: Xăng dầu có tính chất độc hại, nhất là loại xăng có pha chì, nếu tiếp xúc với xăng dầu mà không có thiết bị bảo hộ lao động sẽ dễ bị ngộ độc, có khi dẫn đến tử vong hoặc mắc các bệnh về phổi. Sự cố đáng tiếc ở trại hè Đông Sơn, Thanh Hóa trên đã dấy lên một hồi chuông cảnh báo về sự thiếu kiến thức an toàn PCCC cơ bản của những người tổ chức đốt lửa trại. Theo bà Bùi Thị Mỹ Hạnh – Phó Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ và phát triển thanh niên Hà Nội – Thành đoàn Hà Nội: "Hàng năm, trung tâm tổ chức rất nhiều các hoạt động hỗ trợ thanh thiếu niên như: tư vấn nghề nghiệp, phát triển kỹ năng, tổ chức sự kiện và du lịch trải nghiệm. Trong đó, đốt lửa trại là một sinh hoạt tập thể không thể thiếu trong hoạt động du lịch trải nghiệm hay các trại hè... Tuy nhiên, công tác PCCC tại các hoạt động trên còn bỏ ngỏ. Sự việc xảy ra tại trại hè ở Đông Sơn, Thanh Hóa là một bài học đắt giá cho những người tổ chức các hoạt động tập thể cho thanh thiếu niên, nhắc nhở chúng tôi phải cẩn trọng hơn nữa trong khâu tổ chức, đặc biệt là phải chú ý hơn đến công tác PCCC để không xảy ra sự cố đáng tiếc nào nữa".

Việc bất cẩn do đốt lửa trại không chỉ gây tai nạn, thương tích cho những người tham gia mà nhiều khi còn là nguyên nhân dẫn đến những vụ cháy rừng nghiêm trọng. Tháng 1/2014, khoảng 2.000 người đã buộc phải sơ tán khỏi nơi sinh sống sau khi một vụ cháy rừng lớn xảy ra tại khu vực rừng quốc gia Angeles, thuộc Hạt Los Angeles, Bang California, Mỹ mà nguyên nhân là do đốt lửa trại. Các nhà chức trách đã điều khoảng 700 nhân viên chữa cháy, 8 máy bay và 7 trực thăng để ngăn chặn đám cháy lan rộng. Ngọn lửa đã thiêu rụi 1.700 mẫu Anh (tương đương 7km^2) thảm thực vật, thiêu rụi nhiều ngôi nhà và các công trình trong khu vực. Cũng theo một thống kê của Mỹ, trung bình mỗi năm ở đất nước này có khoảng 2,5 triệu héc ta rừng bị cháy, trong đó, một trong những nguyên nhân phổ biến gây cháy rừng hàng đầu là hoạt động lửa trại.

Ở nước ta, theo thống kê của Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, năm 2014 cả nước xảy ra 419 vụ cháy rừng. Tuy chưa có vụ cháy rừng nào lớn xảy ra do đốt lửa trại nhưng không vì thế mà chúng ta mất cảnh giác, lơ là. Đặc biệt là khi hoạt động đốt lửa trại đang ngày càng trở nên phổ biến trong các tour du lịch. Các nhà kinh doanh du lịch khi thiết kế tour thường chỉ tính đến yếu tố lợi nhuận, làm sao cho chuyến đi có chi phí thấp nhất mà bỏ quên các biện pháp an toàn về PCCC. Thông thường, khi tổ chức lửa trại họ sẽ chọn nơi thoáng đãng, có thể là bãi đất trống, không gần những nơi đặt vật gây cháy, nổ để tiến hành đốt lửa trại nhưng lại không bố trí bất cứ các phương tiện PCCC cơ bản nào xung quanh khu vực đốt lửa. Trong khi đó chỉ cần một tàn lửa do bất cẩn không dập hoàn toàn lửa trại hoặc đốt lửa trại quá lớn cũng có thể là nguyên nhân gây ra những vụ hỏa hoạn, cháy rừng nghiêm trọng. Bên cạnh đó, kỹ năng dập lửa của người tham gia đốt lửa trại không có, đội ngũ hướng dẫn viên không được huấn luyện về PCCC cũng không mang theo các vật dụng cần thiết để chữa cháy ban đầu thì việc ngọn lửa bốc cháy cao và lan rộng là điều rất dễ xảy ra. Nếu vị trí các khu cắm trại sâu trong rừng hoặc xa khu dân cư, xa nguồn nước thì việc chữa cháy trở nên vô cùng khó khăn và gần như không thể cứu chữa. Đó là còn chưa kể đến hoạt động đốt lửa trại do các nhóm nhỏ tự phát. Thiết nghĩ, việc tổ chức đêm lửa trại của các công ty du lịch cũng như cá nhân cần có sự quản lý của các cơ quan chức năng, đó không chỉ là để bảo vệ an toàn tính mạng cho chính người tham gia các hoạt động lửa trại mà còn là bảo vệ tài sản quốc gia – bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường sống của chúng ta.

Đến thời điểm này, quy định về việc đốt lửa trại chưa được cụ thể hóa trong các văn bản mà chỉ xuất hiện lác đác trong các khuyến cáo tại một số địa phương, ngành Kiểm lâm hay lực lượng PCCC địa phương... Tuy nhiên, việc đốt lửa trại một cách tự phát, lan tràn và không có một biện pháp bảo đảm an toàn nào có thể gây nên những tai nạn đáng tiếc cho cả con người và môi trường, đặc biệt là vào mùa hanh khô. Chính vì vậy, cần có sự chung sức của các doanh nghiệp kinh doanh hoạt động du lịch, các tổ chức đoàn thể và đặc biệt là sự quan tâm của các cơ quan chức năng có thẩm quyền. Và trong khi chờ những quy định cụ thể có tính pháp lý, để hoạt động đốt lửa trại trở thành sân chơi an toàn cho thanh thiếu niên cũng như người dân, Ban Tổ chức các hoạt động lửa trại cần làm tiến hành công việc sau: lựa chọn những khu vực an toàn, rộng rãi, không nhiều gió lớn; tuyệt đối không dùng xăng để tiếp lửa; nhắc nhở người tham gia vui chơi quanh lửa trại giữ khoảng cách an toàn, không chơi quá gần, không đẩy, kéo người khác vào gần ngọn lửa; luôn bố trí bình chữa cháy để xử lý ngọn lửa khi cần thiết; sau một buổi lửa trại cần dập lửa hoàn toàn, tốt nhất là xúc đất, cát đổ lên... Và trên hết mỗi người cần phải tự có ý thức trang bị kiến thức cơ bản về PCCC để trở thành những người vui chơi thông thái.■



Gần 10 giờ nỗ lực tìm kiếm, bằng các biện pháp nghiệp vụ, lực lượng cứu nạn, cứu hộ (CNCH), Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Dương đã giải cứu được bé gái bị rơi xuống khe hở của giếng khoan sâu hàng chục mét ở thị xã Tân Vĩnh Hiệp, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Đây là cuộc giải cứu ngoạn mục, đánh dấu sự thành công, sự trưởng thành trong công tác CNCH của lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Dương. Một tháng đã trôi qua những cuộc giải cứu này vẫn để lại trong lòng những người lính CNCH nhiều tâm sự.

CUỘC GIẢI CỨU NGOẠN MỤC VÀ TÂM SỰ CỦA NHỮNG NGƯỜI LÍNH CNCH CẢNH SÁT PC&CC TỈNH BÌNH DƯƠNG

THÁI THỤY

Vào lúc 16 giờ ngày 4/8/2015, cháu Nguyễn Trần Tú Anh, sinh năm 2008 đang chơi cùng nhóm bạn tại một bãi đất trống, cạnh công trình thi công giếng công nghiệp ở xã Tân Vĩnh Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thì bất ngờ bị lọt xuống miệng giếng và mắc kẹt ở độ sâu khoảng 15m. Thấy bạn bị nạn, nhóm trẻ cùng chơi với cháu Tú Anh chạy về thông báo với mẹ cháu là chị Nguyễn Thị Hồng Nguyên. Người dân xung quanh biết chuyện đã khẩn trương nhanh chóng tới tham gia cứu cháu bé.

Giếng khoan nơi Tú Anh gặp nạn mới hình thành được khoảng một tháng. Đây là giếng khoan loại lớn mà người dân làm để lấy nước phục vụ kinh doanh sản xuất. Để khoan được giếng sâu 80m như vậy phải tốn hàng chục giờ đồng hồ. Miệng giếng khoan có đường kính khoảng 40m. Sau khi giếng khoan xong, người ta thả ống nhựa xuống lòng đất để lấy nước. Đường kính của ống nhựa khá nhỏ so với đường kính giếng khoan. Vì vậy, giữa ống nhựa và thành giếng có một khoảng hở rộng tầm 25 – 30cm. Bé Tú Anh đã không may bị rớt vào khoảng hở đó.

Bé Tú Anh bị mắc kẹt nằm sâu trong lòng đất. Khoảng hở - nơi bé rơi xuống lại quá hẹp nên khó nhìn và xác định được vị trí của bé. Chỉ nghe thấy vọng lên dưới giếng những tiếng khóc đau đớn của cháu bé. Mẹ của cháu Tú Anh quá lo lắng và đau đớn trước tình cảnh đó nên đã ngất xỉu tại hiện trường. Cha ruột của Tú Anh đã mất do tai nạn giao thông cách đây vài năm, chẳng lẽ chị lại mất nốt đứa con còn bé bỏng.

Ngay sau khi nhận được tin báo, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH số 5, Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Dương sau 5 phút đã có mặt tại hiện trường. Đại tá Nguyễn Văn Dụt – Phó Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Dương trực tiếp xuống hiện trường chỉ huy các lực lượng tham gia giải cứu. Hơn 100 cán bộ của Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Dương được điều động để tham gia vào cuộc giải cứu đầy khó khăn này. Xác định được vị trí bé bị rơi xuống giếng nhưng không thể thả dây xuống kéo bé lên được vì khoảng hở giữa giếng là quá hẹp. Nhiệm vụ được đặt ra lúc này là phải "chống tuột và duy trì sự sống cho nạn nhân". Bằng kinh nghiệm CNCH, đơn vị đã nhanh chóng chỉ đạo đội thợ lặn lập tức tháo van bình dưỡng khí, sử dụng ống dây đưa ôxy xuống dưới giếng nhằm tránh cho cháu bé bị ngạt khí. Những bình dưỡng khí này được gắn trực tiếp với 4 máy sạc ôxy liên tục nạp khí trong suốt quá trình cứu nạn. Với kinh nghiệm nhiều năm tham gia các vụ CNCH, Đại tá Nguyễn Văn Dụt chia sẻ: "Khi thả dây đo khoảng cách cháu bé bị mắc kẹt ở độ sâu khoảng trên dưới 15m, ngoài việc sử dụng các bình dưỡng khí để duy trì ôxy cho cháu bé, tôi đã chỉ đạo một cán bộ có khả năng hiểu tâm lý trẻ em đến miệng giếng ngồi nói chuyện nhằm tạo tâm lý ổn định cho cháu rồi từ đó hướng dẫn cháu cầm ống ôxy kề gần mũi, ngửa bàn tay để hứng nước và sữa được đưa bằng một ống khác xuống để uống cho đỡ đói, đỡ khát để

cháu có đủ sức chịu đựng đến lúc được cứu. Ngoài ra, lực lượng CNCH còn tạo một sợi dây tự thắt thả xuống và hướng dẫn cháu đưa tay vào cho nút dây thắt lại để giữ cho cháu không bị tụt sâu xuống đáy giếng".

Trong tình thế cháu bé có thể bị tụt sâu xuống bất cứ lúc nào, phương án mà Ban Chỉ huy quyết định là "giảm độ sâu và tăng khả năng tiếp cận nạn nhân" bằng cách đào mở rộng hai bên miệng giếng để rút ngắn khoảng cách tiếp cận nạn nhân. Ngay sau đó, một tổ cơ giới gồm 6 xe cuốc, 5 xe ben chuyên khai thác mỏ được điều động đến hiện trường, đào một bên theo hình chữ V cạnh khu vực bé Tú Anh bị mắc kẹt. Việc đào giếng phải diễn ra cực kỳ cẩn thận do bề mặt đất khu vực này là đất pha cát nên không thể đào trực tiếp từ miệng hố xuống được bởi đất đá sẽ rơi xuống mà ở khoảng cách như vậy chỉ cần một hòn đá nhỏ rơi trúng đầu cũng có thể gây nguy hiểm đến tính mạng của cháu. Một nguy cơ khác cũng có thể xảy ra là nếu thành giếng bị tác động gây sạt lở, lún nền sẽ làm cho cháu bé ngộp thở dẫn đến tử vong.

"Việc đào bới đã diễn ra liên tục trong vòng 4 giờ đồng hồ. Vào khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi đo lại vị trí cháu bé, lực lượng cứu hộ còn cách cháu bé khoảng 6m, tụt xuống hơn 3m so với lúc ban đầu. Cháu bé có nguy cơ bị tụt xuống sâu hơn nên lực lượng chúng tôi quyết định vòng dây xuống kéo cháu bé lên. Tuy nhiên, khi kéo Tú Anh lên thì vướng phải lớp đá tổ ong cứng ở dưới" - Thiếu tá Bùi Trung Hiếu - Đội trưởng Đội CNCH, Phòng Hướng dẫn chỉ đạo Chữa cháy và CNCH, Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Dương chia sẻ.

Lúc này việc đào bới bằng máy móc đã trở nên quá nguy hiểm, Đại tá Nguyễn Văn Dụt quyết định chỉ đạo giao một tốp thợ chuyên đào giếng bằng tay được huy động đến hiện trường, đào một giếng thủ công có bề rộng bằng thân người song song với giếng khoan.

Trong lúc các lực lượng đang đào bới, giọng nói vang lên từ miệng giếng: "Chú ơi, cháu đói và buồn ngủ quá, cho cháu ngủ chút nha" – đồng chí Thiếu úy Văn Tiến Hiếu - Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Dương được giao nhiệm vụ ngồi nói chuyện nhằm tạo tâm lý ổn định cho cháu bé trong quá trình giải cứu kể lại. Anh tâm sự: "Nói thật, khi ngồi trên miệng giếng, mỗi lần nghe bé Tú Anh la khóc thì không những tôi mà tất cả anh em đang làm nhiệm vụ đều không cầm lòng được. Tú Anh chỉ nhỏ hơn em gái mình một tuổi thôi mà... Và cũng chính từ suy nghĩ ấy, trong suốt gần 10 tiếng đồng hồ tôi dùng tình cảm để nói chuyện, động viên Tú Anh như đang tâm sự với chính em gái mình vậy".

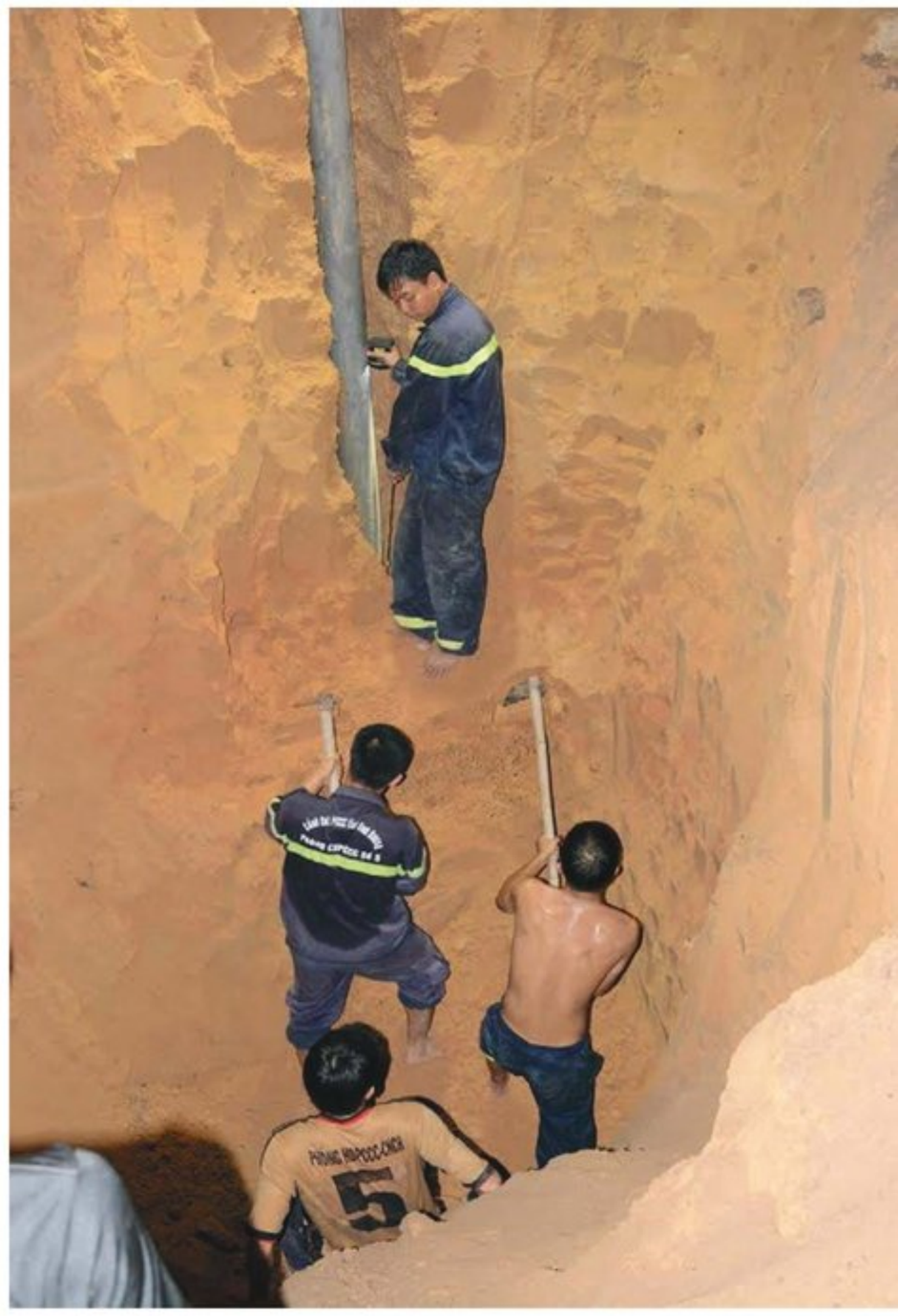
0 giờ rạng sáng ngày 5/8/2015, mọi người lo sợ Tú Anh sẽ kiệt sức, hôn mê trong lòng giếng vì tính từ lúc đó, bé đã rớt xuống giếng được 7 giờ đồng hồ. Từng tải đất được các chiến sỹ lực lượng CNCH truyền tay nhau đưa ra khỏi miệng giếng. Gần 1.000m³ đất đã được vận chuyển vô cùng nhanh chóng. Trời bắt đầu đổ mưa, nguy cơ sạt, lún có thể xảy ra. Mọi người đều trong tâm lý vô cùng căng thẳng.

Đại tá Nguyễn Văn Dụt liên tục ra miệng giếng cùng cán bộ tâm lý dùng mọi cách để tác động cho đến khi nghe được bé nói: "Cháu sẽ không ngủ để chờ các chú cứu" – khi đó mới yên tâm ra chỉ huy các anh em đào đất. Trung bình khoảng 50 phút, lực lượng cứu hộ lại đào sâu được 1m.

Đúng 1 giờ 35 phút, hàng trăm người dân và các chiến sỹ trên miệng giếng hoan hô khi thợ giếng Trần Lê Phương từ dưới đất hét lên: "Đã đụng vào người con bé rồi". Cảm xúc lúc đó như vỡ òa. Bà con xung quanh vỗ tay khen ngợi, ai cũng rơi nước mắt vì sung sướng. Dù đã có xe cấp cứu chờ sẵn, nhưng khi nạn nhân vừa được đưa lên khỏi mặt đất, chỉ huy lập tức yêu cầu: "Để bảo đảm an toàn, không được di chuyển nạn nhân mà thực hiện ngay động tác ủ ấm". Đây là một trong những kinh nghiệm hết sức cần thiết vì nếu không kịp thời thông báo như vậy, nạn nhân sẽ bị sốc có thể dẫn đến tử vong do thay đổi áp suất đột ngột vì đã ở dưới giếng nhiều giờ đồng hồ.

Trao đổi với Đại tá Nguyễn Văn Dụt – Phó Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Dương về kinh nghiệm trong cuộc giải cứu ngoạn mục này, đồng chí chia sẻ: "Thành công trong vụ CNCH cháu bé bị rơi xuống giếng có một phần không nhỏ từ sự hỗ trợ kịp thời của chính quyền địa phương và người dân trong việc huy động các phương tiện như xe cuốc, xe ben... một cách nhanh chóng. Sự tập trung tham gia của tất cả các lượng lượng khi đào và vận chuyển gần 1.000m³ đất chỉ trong vòng vài tiếng đồng hồ. Đặc biệt là sự vận dụng sáng tạo sử dụng các phương tiện CNCH sẵn có của các chiến sỹ như việc sử dụng bình ôxy dành cho việc lặn cứu hộ để thành dụng cụ truyền ôxy đảm bảo cho cháu bé không bị ngạt khí. Và điều quan trọng nhất chính là sự quyết đoán của người lãnh đạo và chỉ huy dám chịu trách nhiệm trước chính quyền địa phương và người dân, nhanh chóng đưa ra các quyết định chính xác, đảm bảo an toàn cho cháu bé".

Với thành tích xuất sắc ấy, Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Dương đã nhận được thư



khen ngợi của Bộ Công an, nhiều Bằng khen của tập thể, cá nhân của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương. Đặc biệt, đơn vị cũng đã được Ủy ban nhân dân xã Tân Uyên tặng Bằng khen và thưởng nóng 80 triệu đồng vì thành tích CNCH đặc biệt này. Chiến công, thành tích đó là niềm vui, niềm tự hào đối với mỗi người lính Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh Bình Dương. Song bên cạnh đó vẫn là những tâm sự, những nỗi niềm đau đáu của các anh về sự an toàn đối với mỗi người dân trong cuộc sống. Và trong mỗi người chiến sỹ ấy vẫn luôn trăn trở, ước mong sao cho cuộc sống không xảy ra những tình huống đầy hiểm nguy, mất an toàn đối với tính mạng của người dân như vụ việc này. Có như vậy, cuộc sống mới thực sự bình yên.■



ỨNG DỤNG TIẾN BỘ KHOA HỌC KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ TRONG CÔNG TÁC PCCC&CNCH, NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA VỀ MẶT LÝ LUẬN VÀ ĐÀO TẠO HIỆN NAY

Đại tá, TS. VŨ VĂN BÌNH
Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

1. Mở đầu

Trong xu thế phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế, xã hội, đất nước ta đã chuyển mình từ một nước chậm phát triển với nền công nghiệp lạc hậu, cơ sở hạ tầng cũ kỹ thành một nước đang phát triển với nền công nghiệp và cơ sở hạ tầng đổi mới hiện đại, nhiều khu công nghiệp, chế xuất, khu đô thị và nhà cao tầng được đầu tư xây dựng với quy mô lớn. Không ngoài quy luật phát triển đó, tình hình cháy, nổ cũng diễn ra ngày một nhiều hơn, tính chất, quy mô cũng phức tạp hơn và thiệt hại do cháy cũng tăng lên gấp bội. Điều này đã đặt ra một yêu cầu nhiệm vụ mới đầy khó khăn, thách thức, đòi hỏi lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH phải thực sự lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng. Trước tình hình trên, Đảng, Nhà nước và Bộ Công an đã rất quan tâm đến sự phát triển của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, ngày 17/8/2012, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1110/QĐ-TTg phê duyệt Đề án *"Quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030"*. Với mục tiêu chung là xây dựng và phát triển lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trên địa bàn cả nước và ở từng địa phương, nhằm tăng cường hiệu quả công tác PCCC&CNCH đảm bảo tính mạng và tài sản của nhân dân, bảo vệ tài sản quốc gia, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và bảo vệ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Hơn thế nữa, ngày 25/3/2014, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 21/2014/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Điều 3, Nghị định số 77/2009/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an. Theo đó, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH được nâng cấp từ Cục trực thuộc Tổng cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự an toàn xã hội lên trực thuộc Bộ Công an và chỉ trong thời gian ngắn Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã tham mưu cho Chính phủ, Bộ Công an, hàng chục Nghị định, Thông tư có giá trị thực tiễn và tính đột phá cao, điển hình là Nghị định số 79/2014/NĐ-CP và Thông tư số 66/2014/TT-BCA, hướng dẫn việc thi hành Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC năm 2013 nhằm chấn chỉnh và tăng cường công tác PCCC. Điều này càng khẳng định công tác PCCC trong giai đoạn hiện nay là rất quan trọng và đang được quan tâm đúng mức. Tuy nhiên, để đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ và xứng đáng với niềm tin của Đảng, Nhà nước cũng như sự kỳ vọng của nhân dân, thì lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH không chỉ có tổ chức bộ máy lớn mà rất cần được trang bị đầy đủ, đồng bộ phương tiện kỹ thuật hiện đại; đồng thời, lực lượng phải tinh thông nghiệp vụ và được đào tạo, huấn luyện một cách bài bản, chuyên sâu trên nền tảng hệ thống lý luận, đào tạo tân tiến, phù hợp với yêu cầu thực tiễn và sự tiến bộ của khoa học kỹ thuật, công nghệ trong lĩnh vực công tác.

2. Sự phát triển của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH gắn liền với sự phát triển của khoa học kỹ thuật và công nghệ (KHKT&CN)

Trước hết, phải khẳng định KHKT&CN đóng vai trò to lớn đối với mọi lĩnh vực của đời sống xã hội nói chung và với công tác PCCC&CNCH nói riêng. Việc nghiên cứu ứng dụng KHKT&CN vào thực tiễn công tác góp phần nâng cao sức mạnh, sức chiến đấu cho lực lượng PCCC&CNCH trong công cuộc đấu tranh phòng chống giặc lửa, đem lại bình yên cuộc sống cho nhân dân. Đây chính là một thước đo đánh giá năng lực, trình độ cũng như sự phát triển của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Từ xa xưa, công tác PCCC cũng được ông cha ta rất quan tâm, nhưng khi đó trình độ KHKT&CN còn chưa phát triển, đất nước

còn nghèo nàn lạc hậu, lực lượng PCCC mỏng, các phương tiện và biện pháp PCCC thô sơ, chủ yếu sử dụng xô, chậu, xẻng, cát để chữa cháy... công tác phát hiện và báo cháy thủ công chủ yếu dựa vào kinh nghiệm dân gian hoặc dùng chòi quan sát, phi ngựa hoặc chạy bộ, cho nên hiệu quả chữa cháy không cao và thiệt hại do cháy gây ra là rất lớn so với bối cảnh kinh tế xã hội lúc bấy giờ.

Những năm cuối thế kỷ 19 và đầu thế kỷ 20, lịch sử thế giới đã sang một trang mới, đặc biệt là KHKT&CN đã có bước phát triển nhảy vọt, với nhiều phát minh sáng chế ứng dụng vào đời sống nhằm tăng năng suất và giải phóng sức lao động cho con người. Đây là giai đoạn KHKT&CN được ứng dụng khá mạnh mẽ vào công tác PCCC, nhiều phương tiện PCCC hiện đại ra đời như: các loại xe, ô tô máy bơm chữa cháy đặc chủng (JIN130, JIN131...); các chất chữa cháy chuyên dùng (Foam, CO_2, N_2, Ar, Halon...); các vật liệu chống cháy tân tiến và các hệ thống tự động báo cháy, tự động chữa cháy... cùng nhiều phương tiện kỹ thuật hỗ trợ khác. Hệ thống các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật an toàn PCCC chặt chẽ và cao hơn. Khi đó ở Việt Nam, phương tiện, kỹ thuật PCCC chủ yếu do các nước XHCN Liên Xô và Đông Âu tài trợ, cung cấp và chuyển giao, cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đặt ra trong công tác PCCC ở thời điểm đó.

Ngày nay, thời đại bùng nổ của KHKT&CN, điển hình là công nghệ kỹ thuật số, nano, công nghệ sinh học và siêu vật liệu... phát triển như vũ bão, thay đổi hàng ngày với tốc độ chóng mặt, điều này mở ra cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nhiều thời cơ và thách thức. Thời cơ là: được áp dụng các tiến bộ của KHKT&CN vào công tác chuyên môn nghiệp vụ, có nhiều trang thiết bị phương tiện PCCC&CNCH hiện đại, thông minh, tính năng ưu việt (ô tô chữa cháy công nghệ cao 1.7, CAFS, xe CHCN chuyên dụng, tàu, máy bay, xe thang chữa cháy, bơm cao áp...); nhiều hóa chất chữa cháy mới; vật liệu chống cháy sạch, an toàn, hiệu quả (khí sạch FM200, Pyrogen, vật liệu Ceramic, Promat, Smileboard chống cháy...) và hệ thống các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật an toàn PCCC tương đối hoàn chỉnh. Thách thức là: Trình độ, năng lực tiếp cận KHKT&CN trong lĩnh vực PCCC&CNCH còn chưa đáp ứng kịp; cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng được yêu cầu; vấn đề quản lý, khai thác và sử dụng các công nghệ, trang thiết bị phương tiện kỹ thuật PCCC&CNCH phục vụ công tác còn chưa hiệu quả; vận dụng các giải pháp PCCC&CNCH vào thực tiễn công tác để giải quyết các tình huống nghiệp vụ còn hạn chế, đặc biệt là các tình huống phức tạp, phát sinh mới, phải huy động nhiều trang thiết bị hiện đại... Điều này đã đặt ra cho hệ thống lý luận, đào tạo của lực lượng PCCC&CNCH một áp lực không nhỏ, cần có sự thay đổi lớn cả về chất và lượng nhằm chuyển hóa được những thời cơ và thách thức trên.

3. Thực trạng hệ thống lý luận, đào tạo của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH

Trường Đại học PCCC - Bộ Công an là cơ sở duy nhất tại Việt Nam có nhiệm vụ nghiên cứu khoa học về PCCC, đào tạo nguồn nhân lực PCCC&CNCH trình độ Thạc sỹ, Đại học, Cao đẳng và Trung cấp cho cả nước. Trước yêu cầu đòi hỏi của thực tiễn công tác và sự phát triển của xã hội nói chung và KHKT&CN nói riêng, Trường Đại học PCCC từ Trường Hạ sỹ quan Cảnh sát PCCC được thành lập trên cơ sở Phân hiệu Cảnh sát PCCC năm 1976 và đào tạo trình độ Trung cấp PCCC, khi đó trường chỉ có 05 đơn vị Bộ môn và 03 phòng chức năng. Đến năm 1984, Trường được nâng cấp lên thành Trường Cao đẳng PCCC bắt đầu đào tạo Cử nhân An toàn PCCC và với xu thế phát triển của xã hội, quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước diễn ra mạnh mẽ, năm 1999, Trường vinh dự được Thủ tướng Chính phủ ký quyết định thành lập Trường Đại học PCCC trên cơ sở Trường Cao đẳng PCCC và đào tạo trình độ kỹ sư An toàn PCCC, với 06 đơn vị Bộ môn, 03 phòng chức năng và chỉ một chuyên ngành đào tạo là PCCC. Nhưng cho đến nay, Trường Đại học PCCC đã mở rộng cơ cấu bộ máy tổ chức bao gồm: 06 Bộ môn, 04 Khoa chuyên ngành, 15 đơn vị Phòng ban chức năng, tổ chức thực hiện 15 chương trình đào tạo (06 chương trình Trung cấp, 08 chương trình Đại học và 01 chương trình Cao học), cùng nhiều chương trình tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ nâng cao khác.

Bậc Trung cấp đã được tổ chức, triển khai đào tạo theo 04 chuyên ngành: Phòng cháy; Chữa cháy; CNCH và chuyên ngành Kỹ thuật ô tô, máy bơm chữa cháy. Trong đó, chuyên ngành CNCH bắt đầu đào tạo từ năm học 2009 - 2010, đến nay đã có 561 học viên tốt nghiệp ra trường và chuyên ngành Kỹ thuật ô tô, máy bơm chữa cháy bắt đầu đào tạo trong năm học 2014 - 2015 với chỉ tiêu 60 học viên. Nội dung, chương trình đào tạo bậc Trung cấp theo mỗi chuyên ngành bao gồm 33 học phần, trong đó khối kiến thức chung là 07 học phần (22 đơn vị học trình (ĐVHT), khối kiến thức cơ sở ngành là 20 học phần (49 ĐVHT) và khối kiến thức chuyên ngành là 06 học phần (19 ĐVHT).

Bậc Đại học đang triển khai đào tạo 04 chuyên ngành (từ năm học 2013 - 2014): chuyên ngành An toàn Phòng cháy; chuyên ngành Chỉ huy Chữa cháy; chuyên ngành Tổ chức CNCH và chuyên ngành Quản lý Phương tiện kỹ thuật PCCC&CHCN. Như vậy, đến năm 2017 mới có khóa học viên đầu tiên tốt nghiệp với chỉ tiêu chung là 300 chia đều cho 04 chuyên ngành. Nội dung, chương trình đào tạo bậc Đại học theo mỗi chuyên ngành bao gồm 60 học phần, trong đó khối kiến thức giáo dục đại cương là 23 học phần (90 ĐVHT/60 tín chỉ (TC), khối kiến thức cơ sở ngành là 17 học phần (54 ĐVHT/37TC), khối kiến thức ngành PCCC&CNCH là 15 học phần (43 ĐVHT/30) và khối kiến thức chuyên ngành là 05 học phần (18 ĐVHT/12TC).

Bậc đào tạo Cao học, từ năm học 2011 - 2012, nhà trường đã triển khai đào tạo trình độ Thạc sỹ chuyên ngành PCCC&CNCH đến nay đã tuyển sinh được 05 khóa Cao học, trong đó có 02 khóa đã tốt nghiệp với 70 học viên. Nội dung, chương trình đào tạo bậc Cao học bao gồm 16 học phần (43TC).

Về cơ bản các chương trình, nội dung đào tạo trên đã đáp ứng được yêu cầu thực tiễn công tác của lực lượng PCCC&CNCH trong thời kỳ KHKT&CN phát triển như hiện nay. Tuy nhiên, chương trình, nội dung đào tạo chỉ là một yếu tố của hệ thống lý luận, đào tạo. Ngoài ra còn hệ thống giáo trình tài liệu dạy học; cơ sở vật chất phòng học, phòng thí nghiệm và các điều kiện đảm bảo khác. Các yếu tố này phải có mối quan hệ mật thiết và thống nhất, đồng bộ với nhau để hệ thống lý luận, đào tạo được hoàn thiện nhất. Nhưng hiện nay do một số nguyên nhân cơ bản dưới đây mà chúng làm ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo và tính phù hợp của hệ thống lý luận, đào tạo, dẫn đến học viên tốt nghiệp ra trường vẫn còn bỡ ngỡ chưa thực sự làm chủ được KHKT&CN trong chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng ngay yêu cầu công tác.

Thứ nhất: Hiện nay, 03 cơ sở đào tạo của nhà trường có 21 phòng học chuyên đề và thực hành thí nghiệm, trong đó: Các đơn

vị Bộ môn có 04 phòng và Các Khoa chuyên ngành có 17 phòng. Ngoài ra, còn có trên 20 loại trang bị, phương tiện PCCC&CNCH chuyên dụng dùng để giảng dạy bao gồm: Ô tô, máy bơm chữa cháy; xe thang chữa cháy; các hệ thống báo cháy và chữa cháy tự động; các thiết bị bộ đàm, thông tin liên lạc; thiết bị thủy lực; gối hơi; thiết bị đục phá cầm tay; trang thiết bị lặn; thiết bị dò tìm dưới nước; dây, đai CNCH... Với các trang thiết bị được trang bị như trên là quá ít, không đồng bộ và thiếu nhiều so với quy mô đào tạo 5.929 học viên của nhà trường cũng như so với yêu cầu thực tiễn trang bị phương tiện phục vụ công tác chuyên môn của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH được quy định trong Nghị định 79/2014/NĐ-CP và Thông tư 66/2014/TT-BCA.

Thứ hai: Hệ thống giáo trình tài liệu phục vụ dạy học còn thiếu, chưa phong phú kể cả sách tham khảo. Phần lớn là sách cũ, sách dịch theo chương trình đào tạo của Nga và Liên Xô trước đây, nhiều đầu sách không đảm bảo tính cập nhật, đặc biệt là các tài liệu, sách giảng dạy cho các học phần môn học chuyên ngành kỹ thuật PCCC&CNCH.

Thứ ba: Hệ thống chương trình đào tạo chưa có tính ổn định, tính dài lâu, thường xuyên phải thay đổi do chủ trương cải cách giáo dục Đại học, Cao đẳng và Trung cấp chuyên nghiệp của Bộ Giáo dục - Đào tạo và Bộ Công an để phù hợp với xu thế phát triển của xã hội cũng như yêu cầu nhiệm vụ của công tác Công an trong giai đoạn hiện nay.

Thứ tư: Hoạt động nghiên cứu ứng dụng KHKT&CN trong công tác PCCC&CNCH còn chưa được quan tâm đúng mức, điều kiện cơ sở vật chất và ngân sách đầu tư cho công tác NCKH còn hạn chế. Do đó, chưa khuyến khích, khích lệ được lòng đam mê khoa học, vì thế số lượng đề tài thuộc lĩnh vực nghiên cứu còn ít. Theo thống kê trong 10 năm, từ 2001 đến 2011, kết quả công tác nghiên cứu ứng dụng KHKT&CN trong lĩnh vực PCCC&CNCH của Bộ Công an đạt được như sau: xây dựng được 59 quy chuẩn, tiêu chuẩn; tổ chức nghiên cứu được 63 đề tài và phối hợp với các Bộ, Ngành tổ chức thực hiện hơn chục đề tài, chuyên đề khoa học. Ở các địa phương, thực hiện được 45 đề tài và 31 chuyên đề khoa học. Triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu của trên 25 đề tài, chuyên đề vào thực tế công tác PCCC. Tuy nhiên, kết quả này vẫn chưa tương xứng tiềm năng của chúng ta.

Từ những thực trạng và nguyên nhân nêu trên, thiết nghĩ phải có những giải pháp hữu hiệu nhằm xây dựng, củng cố và hoàn thiện hệ thống lý luận, đào tạo một cách đồng bộ, thống nhất đủ chất, đủ lượng phù hợp với yêu cầu thực tiễn công tác PCCC&CNCH trong thời kỳ ứng dụng tiến bộ KHKT&CN như hiện nay.

4. Một số giải pháp xây dựng, củng cố và hoàn thiện hệ thống lý luận phù hợp với yêu cầu phát triển của KHKT&CN

Có thể nói yêu cầu xây dựng, củng cố và hoàn thiện hệ thống lý luận, đào tạo công tác PCCC&CNCH phù hợp với sự phát triển của KHKT&CN là hết sức cần thiết và nó xuất phát từ yêu cầu của thực tiễn công tác PCCC&CNCH, yêu cầu của thực tiễn nghiên cứu lý luận PCCC&CNCH, yêu cầu của thực tiễn giảng dạy và học tập và yêu cầu của thực tiễn quản lý, lãnh đạo về công tác PCCC&CNCH. Việc xây dựng hệ thống lý luận, đào tạo về PCCC&CNCH đủ tiêu chuẩn, phẩm chất, đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ mới là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của lực lượng PCCC&CNCH nói chung và Trường Đại học PCCC nói riêng thì cần phải tập trung triển khai thực hiện một số giải pháp sau:

* Về phía Bộ Công an và Cục Cảnh sát PCCC&CNCH:



Một là, nhanh chóng triển khai việc đầu tư xây dựng 03 Trung tâm: Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp PCCC&CNCH quốc gia; Trung tâm Kiểm định phương tiện PCCC&CNCH quốc gia; Trung tâm Chỉ huy điều hành công tác PCCC&CNCH quốc gia theo Quyết định số 1110/QĐ-TTg ngày 17/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án *"Quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030".*

Hai là, đầu tư xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đủ năng lực đáp ứng yêu cầu công tác, đáp ứng yêu cầu phát triển của nền kinh tế, xã hội. Đảm bảo các điều kiện, lực lượng và phương tiện kỹ thuật PCCC&CNCH cần thiết, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ và tổ chức các hoạt động PCCC&CNCH kịp thời, hiệu quả, làm giảm đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản khi có sự cố, cháy, nổ xảy ra.

Ba là, tập trung ưu tiên để hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về PCCC&CNCH theo từng lĩnh vực hoạt động phù hợp với Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC năm 2013, Thông tư 44 và đặc điểm, tình hình, điều kiện của từng Bộ, Ngành, địa phương. Tăng cường chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách, trọng tâm trong công tác PCCC&CNCH.

Bốn là, xây dựng đề án mô hình tổ chức hoạt động, trang bị phương tiện và cơ sở vật chất cho Trường Đại học PCCC và cho lực lượng làm công tác PCCC&CNCH trong thời gian trước mắt cũng như lâu dài để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra trong tình hình hiện nay. Bổ sung, chỉnh lý và xây dựng mới nhằm hoàn thiện đồng bộ hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật an toàn PCCC&CNCH của Việt Nam, tích cực nghiên cứu, áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn của các nước có trình độ khoa học PCCC&CNCH tiên tiến trên thế giới.

Năm là, tăng cường tiềm lực của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, bảo đảm đủ sức hoàn thành nhiệm vụ trong tình hình mới. Theo đó, tăng biên chế hợp lý phải đi đôi với trang bị phương tiện, kỹ thuật hiện đại và đồng bộ; có cơ chế, chính sách ưu tiên huy động sử dụng nhân tài, thành tựu KHKT&CN phục vụ nhiệm vụ; đồng thời, chú trọng đầu tư trang bị phương tiện và nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ KHKT&CN, đáp ứng yêu cầu công tác thường xuyên và đột xuất; trước hết là trang bị các phương tiện thông tin chỉ huy, kỹ thuật nghiệp vụ chuyên ngành PCCC&CNCH và phương tiện cơ động chiến đấu. Ưu tiên nghiên cứu, ứng dụng KHKT&CN phục vụ việc sản xuất, lắp ráp trang thiết bị, phương tiện PCCC&CNCH ở trong nước.

Sáu là, tổ chức triển khai có hiệu quả Đề án 1229 về quy hoạch...

(Xem tiếp trang 47)

ỨNG DỤNG PHẦN MỀM CONTAM ĐỂ PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG TẠO ÁP CẦU THANG

Thượng tá, ThS. NGUYỄN QUANG AN
Phó Trưởng Bộ môn 2, Trường Đại học PCCC

Hệ thống tạo áp cầu thang được sử dụng trong các cầu thang thoát hiểm của các tòa nhà cao tầng. Nó giúp ngăn không cho khói và khí độc lan vào cầu thang thoát hiểm khi xảy ra cháy. Hiện nay việc tính toán thiết kế hệ thống tạo áp cầu thang có thể thực hiện theo nhiều phương pháp khác nhau, trong đó có nhiều phép tính gần đúng. Bên cạnh đó việc đánh giá chất lượng của hệ thống cũng có nhiều khó khăn. Bài báo này sẽ trình bày phương pháp phân tích thiết kế hệ thống với sự trợ giúp của phần mềm CONTAM - sản phẩm được phát triển bởi Viện Tiêu chuẩn và Công nghệ quốc gia (NIST) của Mỹ.

Hệ thống tạo áp cầu thang được sử dụng trong các cầu thang thoát hiểm của các tòa nhà cao tầng. Nó giúp ngăn không cho khói và khí độc lan vào cầu thang thoát hiểm khi xảy ra cháy. Hiện nay việc tính toán thiết kế hệ thống tạo áp cầu thang có thể thực hiện theo nhiều phương pháp khác nhau, trong đó có nhiều phép tính gần đúng. Bên cạnh đó việc đánh giá chất lượng của hệ thống cũng có nhiều khó khăn. Bài báo này sẽ trình bày phương pháp phân tích thiết kế hệ thống với sự trợ giúp của phần mềm CONTAM - sản phẩm được phát triển bởi Viện Tiêu chuẩn và Công nghệ quốc gia (NIST) của Mỹ.

1. Đặt vấn đề

Hệ thống tạo áp cầu thang hoạt động khi xảy ra cháy để tạo ra áp suất dư, ngăn không cho khói và khí độc vào cầu thang. Việc tính toán thiết kế hệ thống tạo áp cầu thang có thể dựa theo các tiêu chuẩn khác nhau như BS 5588-part4-1998 của Anh, NFPA-92A-1988 của Mỹ, AS1668-1 của Australia, CP13 của Singapore. Theo Tiêu chuẩn TCVN-6160-1996 thì áp suất dư trong buồng thang hoặc phòng đệm không được nhỏ hơn 2kG/m^2 (xấp xỉ 20Pa). Do việc vận dụng các tiêu chuẩn khác nhau nên có nhiều phương pháp tính toán khác nhau, trong đó có nhiều thông số gần đúng được tra cứu từ những nguồn khác nhau. Dưới đây sẽ trình bày phương pháp phân tích thiết kế hệ thống tăng áp cầu thang với sự trợ giúp của phần mềm CONTAM - sản phẩm được phát triển bởi Viện Tiêu chuẩn và Công nghệ quốc gia (NIST) của Mỹ.

2. Kết quả nghiên cứu và khảo sát

2.1. Cơ sở lý thuyết

Hệ thống tạo áp cầu thang có thể được thiết kế với quạt gió đặt ở sân thượng hoặc tầng trệt. Tuy nhiên ở Việt Nam hiện nay hầu hết các quạt tạo áp đều được bố trí ở sân thượng. Với cách thiết kế như vậy thì áp suất ở tầng trên cùng luôn lớn hơn áp suất ở tầng dưới cùng, đặc biệt vào mùa đông sự chênh lệch áp suất càng lớn do tác động của hiệu ứng ống khói. Theo các tác giả John H. Klote và James A. Milke, áp suất và lưu lượng trong hệ thống tạo áp được tính toán theo các công thức dưới đây:

Độ chênh áp giữa cầu thang với hành lang ở tầng trên cùng:

$$\Delta p_{SBt} = \Delta p_{SBb} + \frac{HF_T}{F_R} \quad (1)$$

Trong đó:

Δp_{SBt} Trong thực tế việc xác định điểm làm việc của quạt cũng như các giá trị thực khác sẽ gặp khó khăn nếu không có công cụ hỗ trợ.

Δp_{SBb} là độ chênh áp ở tầng dưới cùng.

H là độ cao của tòa nhà

F_T là hệ số nhiệt độ

F_R là hệ số dòng chảy

Hệ số nhiệt độ và hệ số dòng chảy được tính theo công thức:

$$F_T = \frac{gP_{atm}}{R}\left(\frac{1}{T_o} - \frac{1}{T_s}\right) \quad (2)$$

$$F_R = 1 + \frac{A_{SB}^2 T_B}{A_{BO}^2 T_S} \quad (3)$$

Trong đó:

Ts là Nhiệt độ trong cầu thang (K)

To là Nhiệt độ bên ngoài nhà (K)

T_B là Nhiệt độ trong tòa nhà (K)

A_{SB} là diện tích thoát khí giữa cầu thang với tòa nhà (m^2)

A_{BO} là diện tích thoát khí giữa cầu thang với bên ngoài (m^2)

Tổn hao áp suất khí trong đường ống dẫn và buồng thang xác định theo phương trình Darcy – Weisbach

$$p_f = f\frac{L}{D_h}\frac{\rho U^2}{2} \quad (4)$$

Trong đó:

Δp_f là tổn hao áp suất (Pa)

f là hệ số ma sát giữa không khí với đường dẫn

L là chiều dài ống dẫn hoặc buồng thang

D_h là đường kính thủy lực của ống dẫn hoặc buồng

ρ là khối lượng riêng của không khí (kg/m^3)

U là vận tốc trung bình của khí trong đường dẫn (m/s)

Đường kính thủy lực có thể tính theo công thức:

$$D_h = \frac{4A}{P} \quad (5)$$

Trong đó:

A: tiết diện ngang của ống dẫn hoặc buồng thang (m^2)

P: chu vi của ống dẫn hoặc buồng thang (m)

Lưu lượng khí qua các lối thoát (cửa mở, khe hở, miệng gió...) được tính theo phương trình họng phun:

$$Q = CA\sqrt{2\Delta p/\rho} \quad (6)$$

Q: lưu lượng thể tích (m^3/s)

C: hệ số lưu lượng, thường lấy trong khoảng từ 0,6 đến 0,7

A: diện tích thoát khí

Δp: độ chênh áp giữa 2 phía của lối thoát

ρ: khối lượng riêng của khí (kg/m^3)

Lưu lượng khối lượng:

$$F = \rho Q = CA\sqrt{2\rho\Delta p} \ (\text{kg/s})$$

Cũng từ phương trình họng phun (7) tính được tổn hao áp suất qua các lối thoát khí:

$$\Delta p = \frac{\rho . Q^2}{2.C^2 A^2} \quad \text{hay} \quad \Delta p = \frac{F^2}{2\rho . C^2 A^2} \qquad (8)$$

Lưu lượng khí cần cấp cho cầu thang khi tăng áp bằng tổng lượng khí từ cầu thang thoát ra tòa nhà và lượng khí từ cầu thang thoát ra ngoài tòa nhà [8]:

$$F_T = F_{SB} + F_{SOu} + \sum F_{SOi} \qquad (9)$$

Trong đó:

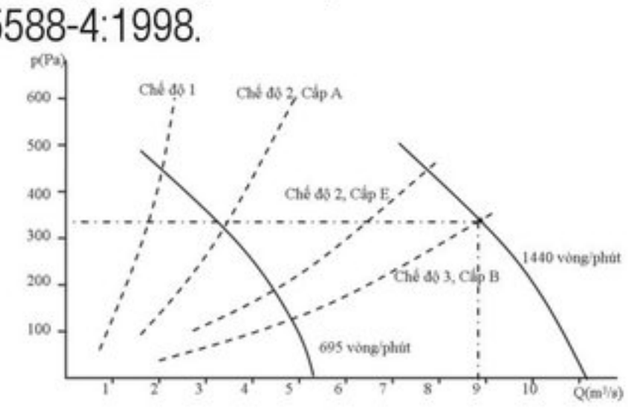
F_T : Lưu lượng khí cần cấp cho cầu thang (kg/s)

F_{SB}: Lưu lượng khí thoát từ cầu thang ra tòa nhà (kg/s)

F_{SOu}: Lưu lượng khí thoát từ cầu thang ra ngoài (kg/s)

F_{SOi}: Lưu lượng khí thoát từ cầu thang ra ngoài theo các lối riêng (kg/s)

Sau khi tính chọn quạt tạo áp, các giá trị cột áp và lưu lượng thực tế phải được xác định theo đặc tính của quạt gió và đặc tính mạng dẫn gió. Trên hình 1 đặc tính của quạt gió ứng với hai tốc độ khác nhau được mô tả bởi đường nét liền, đặc tính sức cản của mạng dẫn gió được mô tả bởi đường nét đứt. Các chế độ và cấp điều áp theo phân loại của tiêu chuẩn BS 5588-4:1998.



Hình 1. Xác định điểm làm việc của quạt

Trong thực tế việc xác định điểm làm việc của quạt cũng như các giá trị thực khác sẽ gặp khó khăn nếu không có công cụ hỗ trợ.

2.2. Phần mềm CONTAM

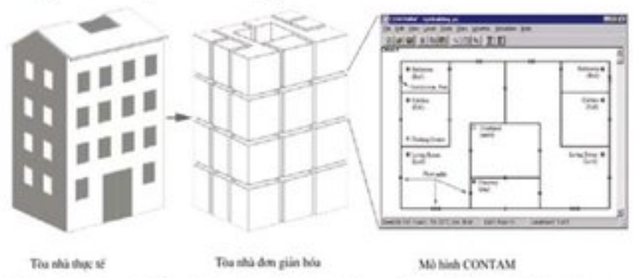
Phần mềm CONTAM (viết tắt của Contaminant) là một phần mềm phân tích, đánh giá chất lượng không khí và quá trình thông gió trong các tòa nhà. Đây là phần mềm được phát triển bởi Viện Tiêu chuẩn và Công nghệ quốc gia (NIST) của Mỹ, có thể tải miễn phí tại địa chỉ sau: http://www.bfrl.nist.gov/IAQanalysis

Phần mềm được thiết kế theo kiểu đa vùng (multizone) để phân tích, đánh giá các yếu tố:

- Dòng khí dịch chuyển trong tòa nhà, các thông số của dòng khí, các hiệu ứng ảnh hưởng đến sự dịch chuyển của dòng khí và ảnh hưởng của các thiết bị kỹ thuật liên quan.
- Các chất gây ô nhiễm, sự phát tán của các chất gây ô nhiễm như CO_2, CO trong không khí, ảnh hưởng của các chất gây ô nhiễm đối với con người.

Việc khai thác, sử dụng phần mềm CONTAM sẽ giúp ta đánh giá được hiệu quả của các hệ thống thông gió, điều hòa không khí và các hệ thống kiểm soát khói khi có cháy trong các tòa nhà.

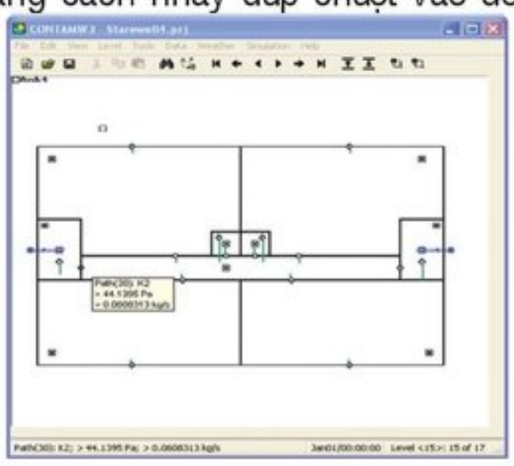
Giao diện của phần mềm CONTAM được thiết kế dưới dạng sơ đồ mặt bằng đơn giản hóa của từng tầng như hình 2. Trong đó mô hình được thể hiện ở dạng đơn giản nhưng vẫn thể hiện được các thông số đặc trưng cơ bản.



Hình 2. Mô hình hóa từ một tòa nhà thực

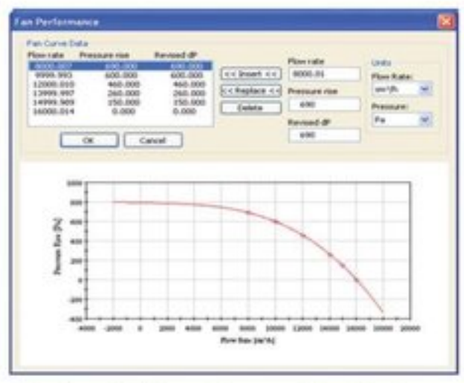
2.3. Mô hình hóa hệ thống tạo áp cầu thang

Mô hình được thiết kế đơn giản để mô phỏng cho hệ thống tạo áp cầu thang. Mỗi tầng (được gọi là Level) cho phép thiết kế các thành phần liên quan như tường bao, khe hở, quạt gió, van gió... Mỗi thành phần được thể hiện ở dạng một biểu tượng với tham số được thiết lập bằng cách nháy đúp chuột vào đó.



Hình 3. Giao diện của một tầng

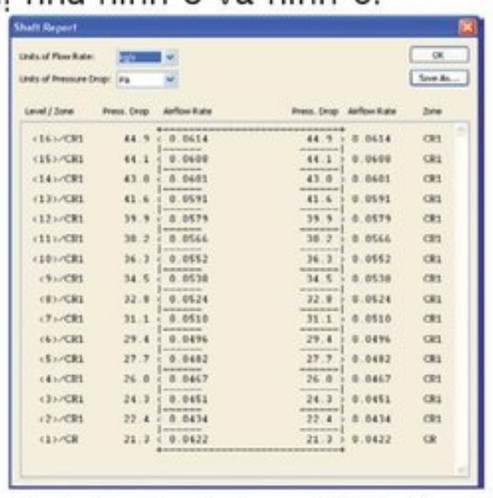
Mô hình được thiết kế với 16 tầng, có 2 cầu thang thoát hiểm ở 2 phía. Hệ thống tạo áp gồm có quạt gió đặt trên sân thượng cấp gió qua các ống dẫn. Ống dẫn dạng hình chữ nhật có kích thước (65 x45)cm, hệ số lưu lượng lấy bằng 0,65. Quạt gió có đặc tính được thiết kế dựa theo đặc tính mẫu của quạt ly tâm như hình 4 với cột áp thay đổi từ 150Pa đến 690Pa, lưu lượng thay đổi từ 8000m³/h đến 16000m³/h. Diện tích buồng thang là 20m², cửa buồng thang là 1,8m². Nhiệt độ trong buồng thang là 25°C. Môi trường xung quanh có nhiệt độ là 18°C, áp suất là 1,013Pa, tốc độ gió là 0m/s.



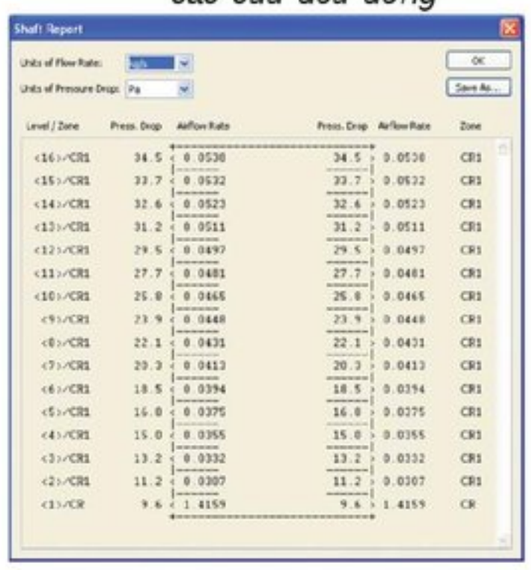
Hình 4. Xây dựng đặc tính quạt gió

Sau khi thiết kế xong mô hình ta tiến hành mô phỏng bằng cách nhấn vào Simulation → Run Simulation. Kết quả mô phỏng được kiểm tra bằng cách bấm chuột vào từng biểu tượng thành phần, các thông số như áp suất, lưu lượng sẽ hiện bên cạnh biểu tượng. Để dịch chuyển các tầng (Level) ta bấm vào các mũi tên dịch chuyển lên xuống.

Các thông số về độ chênh áp, lưu lượng dọc theo trục của một buồng thang có thể được kiểm tra bằng cách bấm vào Simulation → Generate Shaft Report rồi chọn vùng cần kiểm tra theo hướng dẫn. Kết quả kiểm tra các thông số được hiển thị như hình 5 và hình 6.



Hình 5. Các thông số ở buồng thang khi các cửu đều đóng



Hình 6. Các thông số ở buồng thang khi cửa tầng 1 mở

3. Bàn luận

Trên đây là kết quả mô phỏng một hệ thống tạo áp cầu thang với các thông số giả định. Kết quả nghiên cứu cho thấy độ chênh áp ở các tầng có sự khác nhau do ảnh hưởng của hiệu ứng ống khói và ảnh hưởng của sức cản đường dẫn gió.

(Xem tiếp trang 46)

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PCCC TẠI CÁC LÀNG NGHỀ GIA CÔNG CHẾ BIẾN GỖ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

Thượng úy NGUYỄN ĐỨC HIẾN
Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai

Đồng Nai nằm trong vùng phát triển kinh tế trọng điểm phía Nam, là một trong những địa phương có hệ thống giao thông thuận tiện với nhiều tuyến đường huyết mạch quốc gia đi qua.

Bên cạnh đó, Đồng Nai còn có nhiều nguồn nguyên liệu và tài nguyên khoáng sản để hình thành nên những nghề truyền thống, tiêu biểu như: nghề làm đồ gốm, nghề đục đá xanh, nghề đúc gang, nghề làm đồ mộc gia dụng, gò thùng thiếc; nghề làm đồ gỗ mỹ nghệ; nghề mây tre đan lát... tạo nên những làng nghề, xóm nghề thủ công truyền thống ở nhiều địa phương trong tỉnh. Trong đó, đáng kể nhất vẫn là các làng nghề gia công chế biến đồ gỗ mỹ nghệ.

Các làng nghề gia công chế biến gỗ truyền thống trên địa bàn tỉnh tập trung chủ yếu tại 3 phường là Hố Nai, Tân Hòa và Tân Biên của Thành phố Biên Hòa, xã Hố Nai 3, Bình Minh của huyện Trảng Bom với hơn 300 cơ sở. Những năm gần đây, do thị trường ngày càng mở rộng, mức tiêu thụ sản phẩm gia công, chế biến từ gỗ ổn định, các làng nghề gia công chế biến gỗ đã không ngừng phát triển tạo được nhiều việc làm cho người lao động, nâng cao chất lượng cuộc sống, góp phần phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương, huy động được nguồn lực trong dân, sử dụng nguồn tài nguyên sẵn có tại địa phương, giữ gìn bản sắc văn hóa lâu đời của dân tộc và tạo ra nhiều sản phẩm từ gỗ có giá trị, thẩm mỹ cao tiêu thụ khắp thị trường trong nước cũng như trên thế giới.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực, các làng nghề gia công chế biến gỗ trên địa bàn cả nước nói chung và trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nói riêng đã bộc lộ nhiều vấn đề đáng lo ngại như: ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe người dân và đặc biệt là luôn tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ cao. Điển hình như một số vụ cháy, nổ xảy ra: Vụ cháy xảy ra vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 29/5/2013 tại cơ sở sấy gỗ Nguyễn Quỳnh Anh Trang thuộc cụm làng nghề gia công, chế biến gỗ Ấp Ngũ Phúc, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, vụ cháy đã thiêu rụi 500m² nhà xưởng cùng nhiều nguyên liệu gỗ thành phẩm, thiệt hại ước tính 800 triệu đồng; Vụ cháy xảy ra hồi 20 giờ 50 phút ngày 29/9/2013, tại Doanh nghiệp tư nhân gỗ Nguyễn Thịnh, địa chỉ 6/1-KP7, phường Tân Hòa, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, vụ cháy đã làm hai người bị thương, thiệt hại ước tính 180 triệu đồng; Vụ cháy xảy ra vào hồi 14 giờ 31 phút ngày 26/5/2014 xảy ra cháy tại Doanh nghiệp tư nhân Bentree Vina (ngành nghề gia công gỗ), địa chỉ số 293/5, khu phố 9, phường Tân Biên, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, vụ cháy đã thiêu rụi khoảng 700m² nhà xưởng, 02 nhà dân bên cạnh, thiệt hại tài sản khoảng 400 triệu đồng.



Công nhân đang sản xuất tại khu làng nghề gia công chế biến gỗ phường Hố Nai, Thành phố Biên Hòa. *Ảnh:* P.V

Qua nghiên cứu cho thấy, công tác PCCC tại các làng nghề gia công chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai còn tồn tại một số vấn đề sau:

Thứ nhất: Các làng nghề gia công chế biến gỗ tập trung vào các nghề truyền thống, nguyên vật liệu chủ yếu là gỗ, dễ sản xuất, dễ tiêu thụ và có khả năng mang lại lợi nhuận cao. Tuy nhiên, diện tích sản xuất kinh doanh nhỏ được chủ nhà tận dụng tối đa mọi ngóc ngách để kê máy móc, tập kết nguyên vật liệu, hàng hóa thành phẩm đồng thời cũng là nơi sinh hoạt của cả gia đình, đây là những nguyên nhân có thể gây ra cháy, nổ; một số hộ gia đình sản xuất lâu đời nên chủ hộ còn có tư tưởng thờ ơ trước những nguy cơ cháy, nổ vẫn đang tồn tại, trang thiết bị phương tiện phục vụ cho công tác PCCC còn thiếu về số lượng, kém về chất lượng.

Thứ hai: Phần lớn các cơ sở sản xuất kinh doanh có quy mô sản xuất nhỏ, ở góc độ gia đình (chiếm 72%), vốn đầu tư ít nên nhà xưởng thường xây tạm bợ, dây chuyền sản xuất lạc hậu, cũ kỹ, máy móc, thiết bị không được kiểm định về chất lượng. Hệ thống điện đã cũ, không được cải tạo thường xuyên, bị bụi bẩn bám lên nhiều nên không đảm bảo các yêu cầu tối thiểu về PCCC, những yếu tố này càng làm tăng thêm nguy cơ cháy, nổ tại các làng nghề.

Thứ ba: Ý thức của người dân kể cả người lao động và chủ sử dụng lao động tại các

làng nghề gia công chế biến gỗ về công tác PCCC còn rất hạn chế. Điều này được thể hiện ở chỗ: người dân còn tùy tiện trong việc bố trí hàng hóa, vật liệu, hóa chất; tùy tiện trong việc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, nguồn điện; bất cẩn trong việc sử dụng xăng, dầu, khí gas; khi thiết kế nhà xưởng chưa quan tâm đến biện pháp đảm bảo an toàn PCCC... Phương tiện PCCC cho các làng nghề gia công chế biến gỗ hiện nay còn rất thiếu, phương tiện PCCC tại chỗ chủ yếu là bình chữa cháy xách tay, nhưng việc đầu tư, trang bị này cũng hạn chế, mang tính đối phó nhiều hơn.

Thứ tư: Nguồn nước đảm bảo cho hoạt động PCCC tại các làng nghề gia công chế biến gỗ hiện nay đã cạn kiệt. Hầu hết các ao hồ trước đây ở trong những làng nghề đều bị san lấp để lấy mặt bằng phát triển sản xuất và phục vụ sinh hoạt, trong khi đó các bể nước, bến lấy nước phục vụ chữa cháy không được quan tâm xây dựng nên dẫn đến tình trạng thiếu nguồn nước nghiêm trọng. Vì vậy, vào mùa khô, nguy cơ cháy lan từ cơ sở sản xuất sang nhà dân và ngược lại. Mạng lưới đường giao thông phục vụ công tác chữa cháy tại các làng nghề gia công chế biến gỗ còn nhiều bất cập. Các cơ sở sản xuất với quy mô nhỏ và vừa hoạt động trên mặt bằng chật hẹp nằm đan xen lẫn nhau trong khu vực dân cư, lại tập kết nguyên vật liệu ngổn ngang. Không những thế, tại làng nghề tại xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, đầu đường vào làng nghề người dân có chôn cột bê tông, cột khung sắt để cấm xe cơ giới có trọng tải lớn nên khi xảy ra cháy, xe của lực lượng Cảnh sát PCCC khó vào được hiện trường.

Thứ năm: Công tác tuyên truyền nâng cao ý thức về PCCC của người dân tại các làng nghề chưa được quan tâm, còn bị xem nhẹ hoặc theo thời vụ. Hình thức, nội dung tuyên truyền còn thiếu phong phú, chưa đa dạng nên hiệu quả thấp. Các làng nghề gia công chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đã có 02 làng nghề thành lập được Đội PCCC nhưng việc thành lập mang tính hình thức, phô trương, thiếu sự gắn kết chặt chẽ và gắn bó lâu dài. Chưa có làng nghề nào xây dựng được phương án chữa cháy cho toàn khu nên khi có cháy xảy ra còn gặp nhiều bỡ ngỡ, xử lý tình huống kém, dẫn đến thiệt hại lớn.

Trong những năm tới nền kinh tế nước ta tiếp tục phát triển và hội nhập sâu rộng với kinh tế thế giới, nhu cầu sử dụng các sản phẩm từ làng nghề ngày càng tăng, do vậy các làng nghề ngày càng phát triển trong đó có các làng nghề gia công chế biến gỗ. Mặt khác, quá trình sản xuất theo hướng công nghiệp hóa tất yếu sẽ sử dụng ngày càng nhiều nguyên vật liệu, điện, gas, xăng, dầu... càng làm tăng nguy cơ cháy, nổ. Bên cạnh đó do ảnh hưởng của nền khí hậu nước ta ngày càng khắc nghiệt, khô hanh, hạn hán kéo dài ở nhiều địa phương trong đó có tỉnh Đồng Nai sẽ đặt ra nhiều vấn đề với công tác PCCC tại làng nghề gia công chế biến gỗ.

Để nâng cao hiệu quả công tác PCCC tại các làng nghề gia công chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là: Tăng cường công tác tuyên truyền vận động quần chúng để nâng cao ý thức của người dân tại các làng nghề gia công chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Đây là một biện pháp quan trọng trong công tác đảm bảo an toàn PCCC. Việc tuyên truyền được tiến hành thường xuyên bằng nhiều hình thức. Cán bộ tuyên truyền phải có chuyên môn, nghiệp vụ về PCCC. Nội dung tuyên truyền phải phù hợp và sát với thực tế tại các làng nghề gia công chế biến gỗ. Thường xuyên cảnh báo về nguy cơ cháy, nổ xảy ra tại các làng nghề gia công chế biến gỗ và các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC đối với các loại hình cơ sở này.

Hai là: Lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai cần chủ động nắm tình hình điều tra cơ bản, khảo sát địa bàn, phối kết hợp với các ban ngành chức năng tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn an toàn PCCC tại các làng nghề gia công chế biến gỗ để qua đó hướng dẫn người đứng đầu cơ sở tự tổ chức kiểm tra an toàn PCCC tại từng cơ sở, thực hiện nghiêm túc việc sắp xếp hàng hóa, nguyên vật liệu, quản lý chặt chẽ nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt, trang bị, bổ sung phương tiện PCCC tại chỗ. Đối với các trường hợp không thực hiện đúng yêu cầu về PCCC sẽ tiến hành xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Ba là: Chính quyền địa phương có làng nghề gia công chế biến gỗ phối kết hợp với người đứng đầu các cơ sở ra quyết định thành lập các Đội PCCC cho cụm, khu làng nghề; thành lập Tổ, Đội PCCC cơ sở cho từng cơ sở, lực lượng này do chính người dân tại các làng nghề gia công chế biến gỗ đảm nhận và phải được huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC đảm bảo sử dụng thành thạo các trang thiết bị PCCC tại chỗ đã được trang bị, tham gia ứng trực, thường trực sẵn sàng chữa cháy đối với tình huống cháy, nổ xảy ra, giảm thiểu thiệt hại xuống mức thấp nhất. Lực lượng này phải có quy chế làm việc cụ thể, có chế độ đãi ngộ thích hợp theo quy định; định kỳ 6 tháng, 01 năm phải tổ chức sinh hoạt, kiểm điểm, đánh giá, rút kinh nghiệm để hoạt động tốt hơn nữa trong những thời gian tiếp theo.

Bốn là: Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai cần làm tốt công tác tham mưu cho UBND, HĐND tỉnh có văn bản chỉ đạo kịp thời công tác PCCC&CNCH đối với các làng nghề nói chung và làng nghề gia công chế biến gỗ nói riêng; làm tốt công tác thống kê, báo cáo, tình hình cháy, nổ tại các làng nghề, qua đó đưa ra được những nguyên nhân chính dẫn đến cháy nổ, lập danh sách các cơ sở có nguy hiểm cháy, nổ cao để có biện pháp PCCC phù hợp với từng loại cơ sở này. Phối kết hợp với các ban ngành, chính quyền địa phương nghiên cứu việc quy hoạch, thiết kế về PCCC như: kết cấu xây dựng nhà xưởng sản xuất; hệ thống giao thông, nguồn nước phục vụ công tác chữa cháy; đường và lối thoát nạn khi có sự cố cháy, nổ xảy ra. Xây dựng các cụm, khu làng nghề an toàn PCCC, khuyến khích, động viên người dân tại làng nghề gia công chế biến gỗ tự nguyện chấp hành và tham gia đầy đủ các hoạt động về PCCC.

Năm là: Người đứng đầu các cơ sở phải nâng cao trách nhiệm trong việc xây dựng phương án PCCC theo quy định của pháp luật; thường xuyên tự tổ chức thực tập và tập luyện các tình huống PCCC&CNCH đã đề ra đảm bảo không bị bất ngờ trong mọi tình huống cháy, nổ xảy ra. Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai phối kết hợp với chính quyền địa phương xây dựng, thực tập phương án chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cho các khu dân cư có nguy cơ cháy, nổ cao, đặc biệt các khu dân cư có làng nghề gia công chế biến gỗ tập trung. Qua đó, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của quần chúng nhân dân trong việc chấp hành các quy định về PCCC, đồng thời sẽ chủ động, kịp thời xử lý mọi tình huống cháy, nổ xảy ra tại các làng nghề gia công chế biến gỗ.■

GIẢI PHÁP ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC ĐỐI VỚI CÁC KHU DÂN CƯ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ TỈNH KIÊN GIANG

Thượng tá PHẠM MẠNH HÙNG
Phó Trưởng phòng PC66
Công an tỉnh Kiên Giang



Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang có tổng diện tích tự nhiên gần 103,54km², dân số 235.303 người, mật độ dân số bình quân nội thị 6.874 người/km², gồm 3 dân tộc chính: Kinh, Hoa, Khmer. Rạch Giá là đô thị loại II, có 11 phường và 01 xã (72 khu phố, ấp, 1.222 tổ nhân dân tự quản với 43.596 hộ gia đình). Thành phố Rạch Giá mang đặc tính chung của các đô thị ở Đồng bằng Sông Cửu Long, ngoài khu đô thị lấn biển và khu đô thị mới Vĩnh Quang đã được quy hoạch xây dựng theo các tiêu chuẩn an toàn về PCCC, còn phần đô thị cũ do hình thành tự phát nên hệ thống giao thông, nguồn nước phục vụ cho công tác PCCC không đồng bộ và chưa đáp ứng được yêu cầu PCCC. Trên các tuyến giao thông chính của thành phố có trên 50% hộ dân có kinh doanh các mặt hàng dễ cháy, nổ. Toàn thành phố hiện có 18 khu vực dân cư có nguy cơ cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng. Ở khu vực ngoại thành, hiện nay còn trên 80% nhà dân có sử dụng vật liệu dễ cháy như: cây, lá... để làm nhà hoặc một bộ phận của ngôi nhà. Thành phố còn khoảng 2.000 ngôi nhà xây cất bằng vật liệu dễ cháy và gần 30.000 ngôi nhà có sử dụng gỗ làm một số bộ phận chính của nhà. Hầu hết các khu dân cư cũ, chưa được quy hoạch trên địa bàn Thành phố Rạch Giá đều không có biện pháp chống cháy lan. Các ngôi nhà đều xây dựng theo kiểu tự phát, liền kề theo trục lộ, hẻm, sông, kênh không có tường ngăn cháy và bảo đảm khoảng cách chống cháy lan giữa các cụm, khu dân cư. Nhiều cơ sở nguy hiểm cháy, nổ nằm trong khu dân cư không bảo đảm khoảng cách an toàn.

Tình trạng đường xá, giao thông phục vụ cho xe chữa cháy ở các khu dân cư phần lớn không đáp ứng được khi có cháy xảy ra. Toàn thành phố có 29 khu dân cư có hẻm rộng dưới 1,5m, có hẻm dài hàng trăm mét; có 02 phường, xã nếu xảy cháy, xe chữa cháy không tiếp cận được do phải qua sông, nên việc tổ chức chữa cháy sẽ gặp nhiều khó khăn.

Nguồn nước trong các khu dân cư chủ yếu là nước sinh hoạt trong các bể và vật dụng chứa nước của người dân nên trữ lượng ít, không đảm bảo phục vụ cho chữa cháy khi có sự cố xảy ra. Hệ thống cấp nước chữa cháy đô thị của thành phố hiện tại rất kém, số trụ nước chữa cháy ở thành phố còn thiếu nghiêm trọng, dọc theo tuyến trục lộ giao thông chính trên địa bàn thành phố chỉ có 133 trụ nước chữa cháy, song qua kiểm tra thực tế có gần 10% trụ nước đã bị mất nắp đậy và gần 42% họng nước đã bị hư hỏng không thể sử dụng được. Có nhiều nguồn nước thiên nhiên kênh, rạch ở gần khu dân cư có thể dùng chữa cháy, nhưng hầu hết bị người dân lấn chiếm làm nhà nên không có chỗ đậu xe lấy nước, tiếp nước chữa cháy. Tình trạng này gây khó khăn cho công tác tổ chức chữa cháy khi có cháy lớn tại khu dân cư.

Theo thống kê của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Kiên Giang trong thời gian hơn 5 năm (từ năm 2010 đến tháng 6 năm 2015) trên địa bàn Thành phố Rạch Giá đã xảy ra 50 vụ cháy (trong đó có 35 vụ cháy nhà dân), làm chết 1 người, bị thương 3 người, gây thiệt hại về tài sản ước tính thành tiền 5 tỷ 499,5 triệu đồng. Phân tích nguyên nhân cháy nhà dân cho thấy: Do sự cố điện 19 vụ (chiếm 54,3%); do sơ xuất bất cẩn trong sử dụng lửa, điện 10 vụ (chiếm 28,5%), cháy do đốt 01 vụ (chiếm 2,9%); trẻ em nghịch lửa 01 vụ (chiếm 2,9%); nguyên nhân khác 02 vụ (chiếm 5,7%) và 02 vụ chưa rõ nguyên nhân (chiếm 5,7%).

Trước thực trạng trên, trong những năm gần đây, dưới sự chỉ đạo của UBND Thành phố Rạch Giá, UBND các phường, xã đã quan tâm chỉ đạo các hoạt động PCCC tại địa phương, song còn nhiều thiếu sót, bất cập, như: Chưa ban hành quy định, nội quy PCCC hoặc có ban hành quy định, nội quy, phân công trách nhiệm trong PCCC nhưng nội dung sơ sài, không phù hợp với tính chất và đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ tại các khu dân cư; công tác tổ chức triển khai thực hiện các quy định về PCCC chưa thiết thực, hiệu quả. Công tác tuyên truyền vận động quần chúng PCCC tuy có được tăng cường, song mới chỉ thực hiện trên các phương tiện thông tin đại chúng, tập trung vào mùa khô, lễ tết và ở các khu đô thị; hoạt động tuyên truyền chưa thường xuyên, trực tiếp đến từng hộ gia đình. Toàn thành phố mới có 25/72 khu dân cư thành lập lực lượng Dân phòng với tổng số đội viên là 192 người, trong đó có 5 đội có quân số trên 10 người và 20 đội có quân số từ 5 đến 9 người. Về trình độ nghiệp vụ về PCCC, mỗi Đội Dân phòng mới có 02 đội viên đã được tập huấn về công tác PCCC do UBND thành phố tổ chức. Về phương tiện chữa cháy: Mỗi Đội Dân phòng được trang bị 2 - 3 bình chữa cháy xách tay. Bên cạnh đó, nhận thức về trách nhiệm PCCC của các trưởng khu dân cư (Tổ trưởng dân phố) chưa đầy đủ, chưa biết triển khai nội dung công tác PCCC trong phạm vi quản lý của mình. Việc thường xuyên bảo đảm các yêu cầu phòng ngừa cháy, nổ chưa được thực hiện trong các hộ gia đình nhất là đối với các hộ gia đình có kết hợp kinh doanh, buôn bán.

Về phía Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Kiên Giang tuy đã có nhiều biện pháp nhằm bảo đảm an toàn PCCC khu dân cư, như: Tham mưu cho UBND thành phố tổ chức chỉ đạo công tác PCCC khu dân cư; tổ chức các lớp tập huấn cho Chủ tịch UBND và Trưởng Công an phường, xã về nghiệp vụ PCCC; hướng dẫn việc lập và thực tập phương án chữa cháy; tổ chức kiểm tra PCCC đối với cá khu dân cư có nguy hiểm cháy, nổ cao... Tuy nhiên, so với yêu cầu còn nhiều bất cập. Công tác điều tra cơ bản, phân loại khu

dân cư chưa được tiến hành thường xuyên; việc phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh, thành phố, Công an thành phố trong PCCC khu dân cư còn có mặt hạn chế; khả năng tham mưu, đề xuất các biện pháp PCCC, việc nắm tình hình của cán bộ trực tiếp quản lý địa bàn còn hạn chế.

Xuất phát từ thực tế trên, để từng bước khắc phục, hạn chế những nguy cơ có thể gây ra cháy, nổ ở khu dân cư, trước mắt, cần tập trung thực hiện một số giải pháp sau:

Thứ nhất, đề cao trách nhiệm của chính quyền địa phương (UBND Thành phố Rạch Giá, UBND các phường, xã) trong công tác PCCC khu dân cư. Về mặt nhận thức, theo quy định của Luật PCCC (Điều 38, 39, 43, 44, 50, 58) và các quy định tại Nghị định số 79/2014/NĐ-CP (Điều 18, 21, 32, 36, 56), việc bảo đảm các điều kiện an toàn PCCC đối với các khu dân cư là trách nhiệm của chính quyền địa phương mà trực tiếp là UBND cấp xã. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn mà pháp luật quy định, chính quyền địa phương tổ chức chỉ đạo, ban hành các quy định về PCCC; yêu cầu các cơ quan chức năng kiểm tra, khắc phục bảo đảm các yêu cầu cần thiết cho PCCC khu dân cư: Hệ thống điện, giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy; bảo đảm việc trang bị phương tiện PCCC cần thiết theo quy định tại Thông tư số 56/2014/TT-BCA về trang bị phương tiện PCCC cho lực lượng Dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở, lực lượng PCCC chuyên ngành. Đồng thời, với vai trò của mình, UBND các cấp phối hợp, huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị tại cơ sở, phát huy vai trò trưởng khu phố, tổ chức tuyên truyền, giáo dục nhân dân trong các khu dân cư tự giác thực hiện quy định về PCCC; phát động phong trào "Nhà an toàn, khu dân cư an toàn PCCC", phát huy hiệu quả hoạt động của mô hình Tổ Nhân dân tự quản trong công tác PCCC.

Thứ hai, tập trung việc chỉ đạo, thành lập và duy trì hoạt động của lực lượng Dân phòng. Chủ tịch UBND phường, xã phải thành lập lực lượng Dân phòng ở các khu phố, ấp. Biên chế của Đội Dân phòng phải đảm bảo quy định theo Thông tư số 66/2014/TT-BCA của Bộ Công an. Mỗi Đội Dân phòng có thể có nhiều Tổ Dân phòng (tùy theo quy mô, đặc điểm, yêu cầu PCCC, Tổ Dân phòng có thể được thành lập tại các Tổ Nhân dân tự quản). Thành viên của Đội Dân phòng phải là những người thường xuyên có mặt ở khu dân cư và phải đảm bảo sức khỏe theo quy định của pháp luật để đảm bảo hoạt động có hiệu quả cả hai mặt phòng cháy và chữa cháy. Đội Dân phòng phải có quy chế, chương trình hoạt động cụ thể, được huấn luyện về nghiệp vụ PCCC và được trang bị đầy đủ những phương tiện chữa cháy cần thiết. Khi có sự cố cháy nổ xảy ra ở địa phương, Đội Dân phòng phải huy động được lực lượng phương, tiện tham gia cứu chữa ban đầu một cách có hiệu quả. Đối với các khu dân cư gần sông, kênh, rạch,... nên trang bị máy bơm chữa cháy chuyên dùng để nâng cao hiệu quả chữa cháy.

Thứ ba, tăng cường các biện pháp quản lý nguồn lửa, nguồn nhiệt. Cần sắp xếp các vật liệu, vật dụng dễ cháy cách xa nguồn lửa, nguồn nhiệt. Trong các khu dân cư có cơ sở sản xuất có nguy hiểm cháy, nổ, cần có mặt bằng sản xuất phù hợp với tính chất sử dụng các nguyên vật liệu nguy hiểm cháy, nổ. Đối với các khu dân cư có nhiều hộ dân liền kề kinh doanh, sản xuất các mặt hàng dễ cháy, nổ thì tại nơi sản xuất, kinh doanh phải được bố trí hệ thống điện đảm bảo an toàn và phải bố trí các atomat tự ngắt khi có sự cố quá tải hoặc chập mạch điện; khoảng cách an toàn PCCC đến các nguồn nhiệt, ngọn lửa trần ở nơi này phải lớn hơn 10m.

Thứ tư, giải pháp giải quyết nguồn nước phục vụ cho chữa cháy. Nguồn nước phục vụ cho chữa cháy ở khu dân cư là hết sức cần thiết nó quyết định hiệu quả của việc tổ chức chữa cháy, do vậy để giải quyết tình trạng thiếu nguồn nước chữa cháy tại khu dân cư, cần tập trung làm tốt các vấn đề sau:

- Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH phối hợp với Công ty cấp thoát nước tỉnh kiểm tra, đề xuất phương án sửa chữa các trụ nước chữa cháy bị hư hỏng, đồng thời xây dựng đề án lắp đặt thêm các trụ nước ở các khu dân cư có nguy hiểm cháy, nổ cao.

- Đối với các khu dân cư có quỹ đất công cộng rộng thì chính quyền địa phương nên vận động nhân dân xây dựng bể nước chữa cháy.

- Chính quyền địa phương nên giải quyết dứt điểm các hộ dân xây dựng chiếm bến bãi lấy nước chữa cháy để trả lại sự thông thoáng và thuận tiện cho các lực lượng khi sử dụng nước chữa cháy.

Thứ năm, nâng cao chất lượng xây dựng và thực tập phương án chữa cháy tại các khu dân cư. UBND phường, xã phải chỉ đạo các khu phố, ấp xây dựng phương án chữa cháy có sử dụng lực lượng, phương tiện tại chỗ, nhất là các khu vực dân cư có nhiều nhà dễ cháy và trọng điểm về cháy, nổ cần được bảo vệ. Định kỳ tổ chức thực tập phương án chữa cháy theo quy định của pháp luật, có thể thực tập tình huống xử lý cháy ở địa bàn giáp ranh liên phường hoặc khu phố. Đối với các khu dân cư có nguy hiểm cháy, nổ cao phải chủ động phối hợp với Cảnh sát PCCC&CNCH để thực tập phương án với quy mô lớn, nhiều lực lượng tham gia.

Thứ sáu, tăng cường các biện pháp PCCC trong từng hộ gia đình. Bảo đảm an toàn PCCC khu dân cư luôn gắn liền với bảo đảm an toàn PCCC trong từng hộ gia đình. Vì vậy, cần tăng cường các biện pháp tuyên truyền, làm cho mỗi thành viên trong gia đình có nhận thức, hiểu biết về công tác PCCC. Phòng cháy hộ gia đình phải gắn liền với hoạt động theo mô hình Tổ Nhân dân tự quản, trong đó từng gia đình có cam kết, tự đôn đốc, nhắc nhở nhau thực hiện quy định về PCCC. Mỗi gia đình phải bố trí góc bếp nấu an toàn, không kê bếp sát vách lá, lán gỗ, khi đun nấu phải có người trông coi việc thắp nhang thờ cúng phải đặt trên các vật liệu không cháy và cách vật liệu dễ cháy ít nhất là 0,5m; không tồn chứa số lượng lớn những chất nguy hiểm cháy, nổ trong nhà như xăng, dầu, bình gas mini. Các hộ gia đình buôn bán các mặt hàng dễ cháy như quần áo, giầy dép, đệm, chăn... phải hạn chế tối đa số lượng và phải để ở những nơi cách xa nguồn lửa, nguồn nhiệt, bố trí sắp xếp thành lô theo từng mặt hàng tạo khoảng cách giữa các mặt hàng và khoảng cách thoát nạn cần thiết. Mỗi hộ gia đình phải tự xác định phương án thoát nạn khi có cháy xảy ra, phương án này phải được phổ biến cho các thành viên trong gia đình biết và phải chủ động chuẩn bị các phương tiện cần thiết cho việc thoát nạn.

Thứ bảy, đối với Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH phải tiến hành công tác điều tra cơ bản, phân loại khu dân cư, nhất là khu dân cư có nguy hiểm cháy, nổ cao, trên cơ sở đó đề xuất UBND Thành phố Rạch Giá và các ngành có liên quan chỉ đạo, tổ chức thực hiện, giải quyết các yêu cầu cấp bách trong PCCC khu dân cư; tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp phòng ngừa cháy, nổ, các kĩ năng cần thiết trong chữa cháy, thoát nạn (nhất là đối với các hộ kinh doanh mặt hàng dễ cháy); phối hợp chặt chẽ với Công an phường trong việc xây dựng, nhân các điển hình tiên tiến, sáng kiến kinh nghiệm trong công tác PCCC. Trong các mặt công tác của Phòng, phải coi PCCC khu dân cư là mặt công tác cơ bản, thường xuyên, hàng ngày và phân công cán bộ có kinh nghiệm, có năng lực trong quản lý địa bàn khu dân cư.■

MỘT SỐ KINH NGHIỆM TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ TÀI SẢN CÔNG PHỤC VỤ CÔNG TÁC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

Đại tá PHÙNG VĂN CÔNG
Trưởng phòng 5, Trường Đại học PCCC

Thực hiện Nghị định số 106/2009/NĐ-CP ngày 16/11/2009 của Chính phủ quy định về việc quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước tại đơn vị vũ trang nhân dân trong lực lượng Công an nhân dân, trong các lĩnh vực trọng tâm như quản lý tài chính, tài sản, mua sắm các trang thiết bị kỹ thuật, vũ khí, xây dựng cơ bản. Trường Đại học PCCC luôn quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc những quy định về sử dụng ngân sách, xây dựng cơ bản, đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác hậu cần đảm bảo đáp ứng yêu cầu công tác chiến đấu và xây dựng lực lượng, chủ động xây dựng chương trình hành động phổ biến đến các đơn vị thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chỉ đạo cán bộ chuyên trách thực hiện tốt công tác quản lý theo dõi, kiểm tra đúng quy định.

Thực hiện Nghị định 25/NĐ-CP của Chính phủ, Phòng Hậu cần đã ban hành Quy định số 175/QyĐ-T34 ngày 02/06/2011 về quản lý tài sản, điện, nước, ô tô xăng dầu, doanh trại. Lập hệ thống sổ sách theo dõi. Hàng năm tiến hành kiểm kê tài sản báo cáo Ban Giám hiệu và các đợn vị chức năng theo đúng quy định, đảm bảo không có trường hợp thiếu hụt, thất thoát tài sản. Ngoài ra, các đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý những tài sản có giá trị lớn cũng thực hiện nghiêm túc các quy trình, chế độ bảo hành, bảo dưỡng, bảo quản tài sản nhằm duy trì độ bền, tuổi thọ và phát huy giá trị sử dụng của các phương tiện thiết bị phục vụ công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Đồng thời, chủ động thực hiện tốt việc trang bị đầy đủ các trang thiết bị đồ dùng sinh hoạt thiết yếu... phục vụ làm việc, sinh học cho cán bộ, giáo viên và học viên trong nhà trường.

Kết quả của việc quản lý tài sản công trong công tác hậu cần đảm bảo đã đáp ứng được yêu cầu công tác xây dựng lực lượng và đảm bảo sinh hoạt cho cán bộ, chiến sỹ. Song bên cạnh những ưu điểm, vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục như: việc tiết kiệm điện nước có thời điểm thực hiện chưa triệt để, còn gây lãng phí.

Qua 5 năm thực hiện Nghị định số 106/2009/NĐ-CP ngày 16/11/2009 của Chính phủ, công tác quản lý tài sản công trong Trường Đại học PCCC đã thực hiện đúng quy trình và mang lại hiệu quả tích cực. Với một khối lượng lớn trang thiết bị, phương tiện giảng dạy và cơ sở vật chất, đòi hỏi công tác quản lý tài sản phải có một đội ngũ cán bộ giỏi về chuyên môn và nghiệp vụ cùng một cơ chế quản lý khoa học, chặt chẽ, đáp ứng việc triển khai đào tạo trong những năm qua.

Những kết quả đã đạt được trong công tác quản lý tài sản và sử dụng tài sản công của trường trong thời gian qua đã góp phần tích cực trong việc quản lý kinh phí cấp đúng quy định, tiết kiệm, không để thất thoát, lãng phí, vừa đáp ứng việc trang bị phương tiện, thiết bị kỹ thuật phục vụ giảng dạy huấn luyện, vừa nâng cao chất lượng, công năng sử dụng các công trình, doanh trại, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị của nhà trường trong tình hình mới.

Qua thực tiễn công tác quản lý và sử dụng tài sản công trong Trường Đại học PCCC thời gian qua chúng tôi rút ra một số kinh nghiệm như sau:

Một là: Thường xuyên bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và Bộ Công an về quản lý tài sản công trong lực lượng CAND (cụ thể Nghị định số 106/2009/NĐ-CP ngày 16/11/2009 của Chính phủ và Thông tư số 42/2013/TT-BCA ngày 14/10/2013 về quy định tiêu chuẩn, định mức trang bị cho lực lượng PCCC) đảm bảo thống nhất trong triển khai mang lại hiệu quả cao. Trên cơ sở đó, tuân thủ nghiêm túc các quy chế, quy định của Đảng, của Bộ Công an về quản lý tài chính, tài sản. Ngoài ra, thực hiện phân công phân cấp quản lý sử dụng tài sản công phải phát huy được tính năng động trong chỉ huy chỉ đạo nhằm làm tốt khâu quản lý, sử dụng kinh phí, mua sắm trang bị, phương tiện, cơ sở vật chất doanh trại... đáp ứng cao nhất yêu cầu trong đào tạo.

Hai là: Không ngừng nâng cao chất lượng trong quản lý sử dụng nguồn tài chính, vật tư, tài sản công từ việc đảm bảo kinh phí khoán cấp đến việc phân bổ kinh phí đến các đơn vị một cách hợp lý hiệu quả, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Bên cạnh đó, tổ chức quản lý chặt chẽ vật tư phương tiện phục vụ trong giảng dạy và huấn luyện. Đồng thời, có chế độ kiểm tra, kiểm soát định kỳ việc sử dụng kinh phí, tài sản, vật tư công đảm bảo đúng đối tượng và công năng sử dụng cũng như theo dõi và có kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng thường xuyên kịp thời đối với phương tiện, thiết bị... nâng cao chất lượng và tuổi thọ sử dụng.

Ba là: Chú trọng củng cố, kiện toàn nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý tài chính, tài sản trong trường. Bố trí, điều động cán bộ làm công tác hậu cần một cách hợp lý, định hướng sử dụng kết hợp những cán bộ có kinh nghiệm với cán bộ trẻ được đào tạo cơ bản và có năng lực chuyên môn để bồi dưỡng nâng cao trình độ cũng như tuyển chọn cán bộ mới đúng chuyên môn nghiệp vụ.

Bốn là: Tham mưu cho Đảng ủy Ban Giám hiệu đề xuất với Bộ Công an về đầu tư, bổ sung kinh phí cũng như mua sắm trang thiết bị phương tiện phục vụ cho giảng dạy và huấn luyện đồng thời phân bổ có trọng tâm trọng điểm về trang thiết bị và nguồn vốn... tránh dàn trải.

Năm là: Trên cơ sở nắm vững những quy định của Đảng, Nhà nước và của Bộ Công an về quản lý tài chính, tài sản công, thường xuyên đẩy mạnh việc tuyên truyền phổ biến các văn bản, quy định, hướng dẫn về tài chính, tài sản cho lãnh đạo và toàn thể cán bộ, chiến sỹ trong toàn trường.

Bên cạnh đó đã khai thác, ứng dụng và sử dụng có hiệu quả những thành tựu của khoa học công nghệ trong công tác quản lý tài chính, tài sản công, cập nhật kịp thời những Thông tư, Chỉ thị, hướng dẫn về hậu cần, tài chính, góp phần phục vụ tốt công tác dạy và học trong Trường Đại học PCCC.■

NÂNG CAO HIỆU QUẢ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG PCCC ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ SẢN XUẤT CHỈ XƠ DỪA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẾN TRE

Thiếu tá VŨ NGỌC NAM
Phòng PC66 - Công an tỉnh Bến Tre

Bến Tre là một trong 13 tỉnh thuộc Đồng bằng Sông Cửu Long, là địa phương có diện tích trồng dừa lớn nhất cả nước với diện tích khoảng 51.560ha, sản lượng đạt khoảng 420 triệu trái/năm. Trong những năm qua, ngành công nghiệp chế biến dừa của tỉnh có bước phát triển liên tục, khá nhanh và được xem là ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh; đã giải quyết việc làm cho hàng vạn lao động, giúp nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống, đồng thời đóng góp một phần đáng kể vào ngân sách địa phương.

Trong công nghiệp chế biến dừa thì sản xuất chỉ xơ dừa có tính nguy hiểm cháy cao nhất. Xơ dừa được sản xuất từ nguyên liệu là vỏ trái dừa khô, với thành phần chính là xenlulozo. Xơ dừa sau khi được phơi khô, ép thành kiên để xuất khẩu hoặc se thành chỉ để chế biến thảm, đệm, lưới xơ dừa..., đây là những nguyên liệu để sản xuất nệm ngủ; vật liệu trang trí nội thất cách âm, cách nhiệt thân thiện với môi trường; làm lưới phủ trên đồi, núi để chống sạt lở, xoái mòn; bảo vệ các công trình công nghiệp dưới biển với độ bền cao, lâu bị phân huỷ trong môi trường nước nặng. Theo thống kê của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Bến Tre thì trên địa bàn tỉnh hiện có 157 cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa.



Sân phơi chỉ xơ dừa trên địa bàn xã An Thạnh, huyện Mỏ Cày Nam.

Trong những năm qua, cùng với sự phát triển của các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa thì việc tổ chức hoạt động PCCC đối với các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa trên địa bàn tỉnh Bến Tre còn những hạn chế, bất cập như: Người đứng đầu cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa chưa nhận thức hết vai trò, trách nhiệm của mình trong công tác PCCC; việc thực hiện quy định thẩm duyệt thiết kế về PCCC và tham gia bảo hiểm cháy, nổ có lúc, có nơi chưa nghiêm túc; việc tổ chức lực lượng PCCC tại chổ ở nhiều cơ sở còn mang tính hình thức; việc ban hành các nội quy, quy định an toàn về PCCC và trang bị, kiểm tra, bảo quản phương tiện PCCC tại chỗ chưa đảm bảo; việc xây dựng, học tập, thực tập phương án chữa cháy chưa được chú trọng. Bên cạnh đó, việc thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về PCCC của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Bến Tre còn những hạn chế, bất cập như: việc quản lý các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa đôi lúc còn lỏng lẻo; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức PCCC chưa được duy trì thường xuyên, liên tục; công tác kiểm tra, xử lý vi phạm quy định về PCCC có lúc chưa nghiêm;... dẫn đến tình hình cháy tại các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa trong những năm qua diễn biến khá phức tạp. Theo thống kê của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Bến Tre từ năm 2010 đến hết tháng 6/2015, trên toàn tỉnh đã xảy ra 17 vụ cháy tại cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa, làm 01 người bị thương và thiệt hại tài sản trên 4,7 tỷ đồng.

Để nâng cao hiệu quả tổ chức các hoạt động PCCC đối với các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa trên địa bàn tỉnh Bến Tre, trong thời gian tới, cần thực hiện các giải pháp sau:

*** Đối với người đứng đầu cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa:**

Một là, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở trong việc tổ chức hoạt động PCCC tại các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa. Người đứng đầu cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa phải tham gia đầy đủ các cuộc họp, Hội nghị, Hội thảo do các cấp, các ngành tổ chức triển khai các văn bản quy phạm pháp luật và định về PCCC để nắm vững và chủ động thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình trong việc tổ chức hoạt động PCCC tại các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa. Tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc chấp hành các nội quy, quy định và biện pháp về PCCC của tất cả những người làm việc trong cơ sở; có chế độ khen thưởng hoặc kỷ luật phù hợp đối với những trường hợp chấp hành tốt hoặc vi phạm nội quy, quy định và biện pháp về PCCC.

Hai là, chấp hành nghiêm túc quy định thẩm duyệt thiết kế về PCCC nhằm đảm bảo các điều kiện an toàn PCCC ngay trong giai đoạn đầu tư xây dựng ban đầu và trong quá trình cải tạo, sửa chữa công trình. Đối với công trình có quy mô như: trụ sở làm việc của doanh nghiệp sản xuất chỉ xơ dừa cao từ 5 tầng trở lên hoặc có

khối tích từ 5.000m³ trở lên; xưởng sản xuất chỉ xơ dừa có khối tích từ 1.000m³ trở lên; kho chứa chỉ xơ dừa có khối tích từ 1.000m³ trở lên khi xây dựng mới, cải tạo hoặc thay đổi tính chất sử dụng phải được Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh tiến hành thẩm duyệt hồ sơ thiết kế và nghiệm thu về PCCC trước khi đưa vào hoạt động.

Ba là, quan tâm thành lập, quản lý, duy trì hoạt động, trang bị phương tiện, tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC đối với lực lượng PCCC cơ sở. Xác định là một trong những lực lượng nòng cốt trong hoạt động PCCC nên việc thành lập Đội PCCC cơ sở phải bảo đảm biên chế; có Quyết định thành lập, ban hành quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng của các thành viên trong Đội PCCC. Đội trưởng, Đội phó Đội PCCC cơ sở phải là những người có trình độ, năng lực và tâm huyết trong công tác PCCC. Đồng thời, cần có chế độ, chính sách phù hợp cho Đội PCCC cơ sở để khuyến khích, động viên lực lượng PCCC cơ sở thực hiện nhiệm vụ; đầu tư kinh phí trang bị phương tiện PCCC cho lực lượng PCCC cơ sở; tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho Đội PCCC cơ sở và tất cả những người làm việc trong cơ sở.

Bốn là, chú trọng ban hành và tổ chức thực hiện nội quy, quy định về PCCC. Căn cứ vào đặc điểm, tính chất hoạt động của cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa, người đứng đầu cơ sở phải ban hành và tổ chức thực hiện nội quy, quy định về PCCC. Với đặc thù là loại hình cơ sở nguy hiểm cháy, nổ cao nên nội dung nội quy về PCCC của cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa phải đề ra những biện pháp, giải pháp riêng, phù hợp với quy định của pháp luật; niêm yết bảng nội quy về PCCC ở những vị trí mọi người dễ nhìn thấy để thực hiện; lắp đặt các biển "cấm lửa", "cấm hút thuốc" ở sân phơi chỉ xơ dừa, khu vực sản xuất và kho chứa chỉ xơ dừa để cảnh báo cho người dân, khách hàng và những người làm việc trong cơ sở nâng cao ý thức trong sử dụng lửa, đề phòng cháy, nổ.

Năm là, đảm bảo việc trang bị, kiểm tra, bảo quản, bảo dưỡng và sử dụng phương tiện PCCC tại chỗ. Người đứng đầu cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa căn cứ vào quy mô, tính chất hoạt động của cơ sở để trang bị, lắp đặt bình chữa cháy các loại, đèn chiếu sáng sự cố, chỉ dẫn thoát nạn, hệ thống báo cháy tự động, cấp nước chữa cháy vách tường và chữa cháy tự động theo quy định tại TCVN 3890:2009 - Phương tiện PCCC cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng. Phương tiện PCCC đã được trang bị phải được kiểm tra, bảo quản, bảo dưỡng định kỳ theo quy định và tất cả mọi người làm việc trong cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa phải biết sử dụng thành thạo các phương tiện PCCC đã trang bị.

Sáu là, nâng cao chất lượng xây dựng và thực tập phương án chữa cháy. Người đứng đầu cơ sở phải chịu trách nhiệm tổ chức xây dựng phương án chữa cháy của cơ sở. Thực tế việc tổ chức chữa cháy tại cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa rất khó khăn, phức tạp và thời gian thường kéo dài nên trong phương án chữa cháy của cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa phải tính đến việc huy động lực lượng, phương tiện tương đối lớn như: huy động xe cuốc (kobe) phá dỡ nhà khung thép, mái tôn bị sụp đổ để phun nước vào gốc lửa; huy động tối đa lực lượng xung quanh cơ sở để chữa cháy, bốc dỡ kiện chỉ xơ dừa, dập tàn lửa cháy âm ỉ; đảm bảo nguồn nước dự trữ phục vụ chữa cháy trong nhiều giờ. Phương án chữa cháy của cơ sở phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức cho Đội PCCC, những cá nhân có liên quan và toàn thể những người làm việc trong cơ sở học tập; được cập nhật, bổ sung, chỉnh lý khi cơ sở có thay đổi liên quan đến PCCC; định kỳ mỗi năm phải tổ chức thực tập phương án chữa cháy của cơ sở ít nhất 01 lần theo các tình huống đã giả định. Khi thực tập phương án chữa cháy của cơ sở thì người đứng đầu cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa cần lưu ý đảm bảo tổ chức thực tập đầy đủ các tình huống đã đề ra trong phương án chữa cháy; thời gian tổ chức thực tập phương án chữa cháy có cả trong giờ và ngoài giờ làm việc, ban ngày và ban đêm, ngày làm và ngày nghỉ để tránh bị động, lúng túng trong việc huy động lực lượng, phương tiện chữa cháy khi có cháy xảy ra.

Bảy là, chấp hành nghiêm túc quy định tham gia bảo hiểm cháy, nổ. Đối với cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa có khối tích từ 5.000m³ trở lên; kho chứa chỉ xơ dừa có khối tích từ 1.000m³ trở lên; bãi chứa, phơi chỉ xơ dừa có diện tích từ 500m² trở lên thì người đứng đầu cơ sở phải tiến hành mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc cho tài sản của cơ sở mình, không được tham gia bảo hiểm cháy, nổ tự nguyện. Khuyến khích các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa còn lại tham gia bảo hiểm cháy, nổ nhằm giúp cơ sở bảo toàn được vốn và sớm tái sản xuất khi chẳng may có cháy, nổ xảy ra. Việc mua và bán bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc phải được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 130/2006/NĐ-CP ngày 08/11/2006 của Chính phủ và các văn bản liên quan khác.

*** Đối với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Bến Tre:**

Một là, đề xuất bổ sung, hoàn thiện cơ sở pháp lý nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động PCCC tại các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa trên địa bàn tỉnh Bến Tre. Do cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa là loại hình cơ sở đặc thù riêng của tỉnh nên cần chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về điều kiện an toàn PCCC đối với cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa trên địa bàn tỉnh; đồng thời, căn cứ vào các quy định của pháp luật, kịp thời đề xuất bổ sung, hoàn thiện cơ sở pháp lý về xây dựng lực lượng, chế độ chính sách cho lực lượng PCCC và nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động PCCC đối với các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa trên địa bàn tỉnh.

Hai là, đảm bảo nguồn nhân lực, cơ sở vật chất giúp lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC tại các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa. Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1110/QĐ-TTg ngày 17/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1640/QĐ-UBND ngày 13/9/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án phát triển tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh Bến Tre đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030. Tham mưu Giám đốc Công an tỉnh đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí quỹ đất thích hợp để triển khai thành lập Đội Cảnh sát PCCC&CNCH khu vực tại các huyện, nhất là địa bàn có nhiều cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa.

Ba là, nâng cao trách nhiệm của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao. Chủ động thực hiện tốt công tác nắm, phân tích, dự báo tình hình có liên quan để chủ động làm tốt công tác tham mưu đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động PCCC đối với các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa. Thực hiện tốt công tác điều tra cơ bản và phân cấp quản lý đối với các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa; hướng dẫn người đứng đầu cơ sở và phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện nghiêm các quy định thẩm duyệt thiết kế về PCCC đối với các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC đối với các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa; tăng cường công tác kiểm tra an toàn về PCCC và xử lý vi phạm quy định về PCCC nhằm...

(Xem tiếp trang 47)

VÀI NÉT VỀ QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH, PHÁT TRIỂN TỔ CHỨC HỆ THỐNG PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ TRÊN THẾ GIỚI VÀ Ở VIỆT NAM

Đại tá NGUYỄN THÀNH LONG
Phó Tổng biên tập Tạp chí PC&CC



Theo nhà khảo cổ Nira Alperson thuộc Đại học Jerusalem - Israel, qua kết quả phân tích trên 500.000 mẫu gỗ và gần 36.000 mẫu đá lửa từ một địa điểm khảo cổ nằm trên bờ sông Jordan đã phát hiện bằng chứng về việc sử dụng lửa của tổ tiên con người có niên đại chừng 790.000 năm. Cũng bằng kết quả khảo cổ học, bằng chứng kiểm soát lửa cổ nhất tại châu Âu có niên đại chừng 500.000 năm. Dấu hiệu cổ nhất về việc sử dụng lửa bắt nguồn từ Koobi Fora ở Kenya, nơi các nhà nghiên cứu tìm thấy nhiều mảng trầm tích mất màu cho là nền lò sưởi có niên đại 1,6 triệu năm.

Sau khi có lửa, trong buổi đầu sơ khai, loài người đã phải tìm các giải pháp phòng cháy bởi những đám cháy do chính ngọn lửa được bảo quản hoặc trong đun nấu gây nên, ngoài ra còn là những thảm họa cháy từ tự nhiên xảy ra rất nhiều như: động đất, núi lửa, sấm sét... Trong thực tế, từ những sử liệu còn lưu giữ cho thấy, ngay từ thời cổ đại công tác PCCC&CNCH đã được quan tâm, được quy định trong luật. Bộ luật Hammurabi được tạo ra bởi Vua Hammurabi (1810 - 1750 TCN) khoảng năm 1780 TCN. Về công tác đảm bảo an toàn PCCC&CNCH, bộ luật quy định xử phạt trong việc để cháy nhà, cháy rừng, đốt nhà... trong đó quy định rất nhiều điều về việc để xảy ra cháy trong nhà riêng của mình. Những quy định trong đó xuất phát từ thực tế những vật liệu sử dụng xây dựng nhà cửa tại Lưỡng Hà tương tự như vật liệu ta dùng ngày nay: gạch bùn, vữa bùn và cửa gỗ, tất cả chúng đều có sẵn ở xung quanh đời sống của họ. Bộ luật La Mã biên soạn năm 450 TCN, tại Bảng VIII Điều 10 quy định "(Gaius, Hiến pháp I, 9, D, XLVII, 9): "Phải cùm và sau khi phạt roi thì xử tử hình kẻ nào đốt nhà hay đốt đống rơm ở gần nhà, nếu kẻ phạm tội cố ý thực hiện. Nếu đám cháy xảy ra một cách ngẫu nhiên, nghĩa là không chủ tâm thì kẻ phạm tội phải bồi thường thiệt hại; nếu người đó nghèo túng thì giảm nhẹ tội".

Để chống lại tác động của tự nhiên, đặc biệt là sấm, sét, người Ai Cập cổ đại ngày đó đã trồng các cột cao được đúc bằng đồng. Các nhà khoa học đã tìm thấy bên cạnh các đền thờ ở Ai Cập những cây cột này, có niên đại cách đây 3.000 năm. Xã hội loài người ngày càng văn minh thì nhu cầu bảo vệ bởi nạn cháy càng cao. Đến thế kỉ 2 TCN, chiếc bơm cứu hỏa đầu tiên được ra đời ở thành phố Alexandria thuộc Ai cập cổ đại do Ctesibius sáng chế. Nhưng sau đó thành phố Alexandria bị rơi vào hoàn cảnh chiến tranh liên miên nên mãi thế kỉ 16, bơm cứu hỏa được tái sáng chế lại ở châu Âu đã được dùng ở Augsburg vào năm 1518. Sau khi chiếc bơm mồi nước bằng chân không được Otto Von Guericke (Đức) hoàn thiện năm 1650 mới chính thức hoàn thiện máy bơm chữa cháy.

Antoine Laurentde Lavoisier (1743-1794) là nhà hoá học vĩ đại Pháp, từ năm 1777 đến năm 1787, bằng các thực nghiệm trong quá trình nghiên cứu, ông đã là người đặt nền móng cho việc nghiên cứu sự cháy và cũng từ đây khoa học PCCC&CNCH bước sang trang mới. Các phát minh PCCC&CNCH liên tục ra đời: Hệ thống PCCC&CNCH hiện đại đầu tiên được thành lập là ở Anh năm 1776; thiết bị chữa cháy bơm tay sử dụng áp suất không khí đầu tiên được phát minh vào năm 1820 là do một người Anh thiết kế... Năm 1829, trước tính nguy hiểm từ đám cháy đối với các nhân viên chữa cháy, một người Italia đã phát minh ra các bộ trang phục dành riêng cho công tác chữa cháy.

Giữa thế kỷ thứ XIX, lực lượng PCCC&CNCH chuyên nghiệp ở một số thành phố lớn trên thế giới được thành lập: Đội PCCC&CNCH thành phố Xanh-pê-tec-bua thành lập năm 1803; Đội PCCC&CNCH Thành phố Mát-xcơ-va thành lập năm 1804; Đội PCCC&CNCH thành phố Ber-lin thành lập năm 1851; đội PCCC&CNCH Thành phố Niu-oóc thành lập năm 1965. Năm 1905, Thành phố London lần đầu tiên thành lập Đội cứu hộ, chịu trách nhiệm cứu những vật phẩm do đám cháy, nước hoặc ám khói muội bị tổn thất trong đám cháy. Năm 1900, Pari thành lập Hiệp hội Kĩ thuật PCCC&CNCH, là Hiệp hội Kĩ thuật PCCC&CNCH đầu tiên trên thế giới. Đến thế kỷ thứ XX lực lượng PCCC&CNCH chuyên nghiệp ở hầu hết các thành phố trên thế giới đều có sự thống nhất chung về mặt tổ chức cũng như chức năng hoạt động.

Ở Việt Nam, qua khai quật tại các di chỉ núi Đọ, Đông Sơn... phát hiện thấy các mẫu than gỗ, than xương động vật có niên đại cách đây vào khoảng 40 vạn năm, thuộc người Việt cổ. Họ dùng ngọn lửa để nấu chín thức ăn, để săn bắt thú rừng, để khai hoang mở rộng diện tích đất trồng cây nông nghiệp... phục vụ cuộc sống. Sau khi từ bỏ cuộc sống quần cư trong hang động, người Việt cổ đã lợi dụng vật liệu sẵn có trong tự nhiên như tre, gỗ dựng nhà để ở. Từ những hiểm họa trong tự nhiên như núi lửa, cháy rừng hay bất cẩn trong cuộc sống hàng ngày để xảy ra cháy, cha ông ta đã tìm ra các biện pháp đề phòng và khống chế. Các ngôi nhà được xây dựng gắn liền với sông, suối, ao, hồ, nhìn về hướng Nam để đón gió từ biển thổi vào, mùa hè thì mát, mùa đông thì ấm vừa thuận tiện cho sinh hoạt lại đảm bảo sẵn sàng cung cấp nguồn nước khi có cháy xảy ra. Các công trình đình chùa, miếu mạo hay bàn thờ thường nhìn ra hướng Bắc là hướng thường gió thổi khi có mưa phùn, mùa đông, do vậy nguy cơ cháy giảm đáng kể. Các cột, kèo gỗ được xử lý bằng cách quét lớp những lớp sơn được tạo từ hỗn hợp nhiều loại vật liệu, được thiếp vàng hoặc dùng hỗn hợp bùn và cỏ tạo thành một lớp bảo vệ xung quanh các trụ gỗ vừa tăng tính uy nghiêm, vừa gia tăng tính chống cháy. Những linh vật trên mái đình chùa thường có kết cấu lưỡi, râu, tóc... là đoạn kim loại ngoằn nghèo vừa mang tính gợi hình đồng thời được nối xuống đất ngoài việc tăng cường sự bền chắc công trình còn có chức năng như cột chống sét ngày nay.

Dưới mỗi triều đại, công tác PCCC luôn được quan tâm. Năm 1042 dưới thời vua Lí Thái Tông, bộ Hình thư được ban hành quy định cứ ba nhà hợp thành một "bảo" để kiểm soát lẫn nhau và cùng liên đới chịu trách nhiệm về các tội, trong đó có trách nhiệm đảm bảo an toàn PCCC. Dưới triều vua Lê Thánh Tông, Bộ luật Hồng Đức được hoàn thành trong đó có 5 điều quy định về PCCC tại chương Cấm vệ và chương Bộ Vong. Triều Nguyễn, quy định đảm bảo an toàn PCCC tại 2 điều thuộc phần Tạp phạm của Bộ luật Gia Long. Ngoài việc ban hành Luật, dưới các triều đại đều có ban hành các Chiếu, Lệnh về công tác đảm bảo an ninh trật tự nói chung và công tác đảm bảo an toàn PCCC nói riêng. Các vụ cháy lớn xảy ra đều được ghi chép vào sử sách cho thấy sự chú trọng của chính quyền trung ương với công tác phòng chống hỏa hoạn, xếp nó ngang hàng với các sự kiện quan trọng khác của quốc gia. Bên cạnh công tác đảm bảo an toàn PCCC cho cuộc sống ở hoàng cung và trong kinh thành các triều đại cũng tăng cường công tác đảm bảo an toàn PCCC ở nông thôn bằng cách tổ chức lực lượng tuần đinh. Tuần đinh có nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự nói chung và tổ chức chữa cháy khi có cháy xảy ra.

Tháng 12/1954, Bộ Công an thành lập Đại đội Cứu hỏa thuộc Ban Trị an Dân cảnh - Sở Công an Hà Nội gồm 60 cán bộ, chiến sĩ và 7 xe cứu hoả do đồng chí Nguyễn Thái Lang giữ chức vụ Đại Đội trưởng, đồng chí Lục Văn Giỏi giữ chức vụ Đại Đội phó. Đây là đội PCCC&CNCH chuyên nghiệp đầu tiên của nước Nhà nước Việt Nam được thành lập. Ngày 04/10/2006, thành phố Hồ Chí Minh là địa phương đầu tiên trong cả nước thí điểm thành lập Sở Cảnh sát PC&CC theo Quyết định số 719/2006/QĐ-TTg ngày 15/5/2006 của Thủ tướng Chính phủ. Nhằm nâng cao hiệu lực công tác đảm bảo an toàn PCCC&CNCH, Chính phủ, Bộ Công an đã và đang tiến hành củng cố, sắp xếp tổ chức của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trong đó chủ trương thành lập Cảnh sát PC&CC tại các địa phương sau khi đã thực hiện thí điểm tại 16 tỉnh, thành phố, phấn đấu thực hiện đúng lộ trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo Quyết định số 1110/QĐ-TTg ngày 17/8/2012, đến hết 2015, thí điểm thành lập 20 Cảnh sát PC&CC tỉnh, thành phố. Đến nay, ở tất cả các tỉnh và thành phố trong cả nước đều thành lập Cảnh sát PC&CC thuộc sự quản lý và chỉ đạo nghiệp vụ của Bộ Công an hoặc phòng Cảnh sát PCCC&CNCH trực thuộc sự quản lý và chỉ đạo nghiệp vụ của Công an tỉnh. Nhiều tỉnh, thành phố đã có mạng lưới gồm nhiều đội PCCC&CNCH chuyên nghiệp khu vực, chủ động chiến đấu dập tắt đám cháy cũng như thực hiện tốt công tác phòng ngừa cháy xảy ra.

Ngay từ những ngày đầu khi loài người biết dùng lửa đồng thời cũng gắn liền với việc PCCC, vì cùng với học cách dùng lửa thì phải học cách đề phòng hỏa hoạn. Dùng lửa và phòng cháy luôn gắn cùng nhau bởi cái lợi của việc dùng lửa và cái hại của lửa là một cặp mâu thuẫn mãi mãi gắn liền với nhau, dựa vào nhau tồn tại... và liên quan trực tiếp đến quá trình hình thành và phát triển của con người. Do vậy, việc nghiên cứu quá trình hình thành, phát triển tổ chức PCCC có ý nghĩa vô cùng quan trọng, không chỉ thể hiện sự phát triển nhận thức và phương thức đảm bảo an toàn của con người mà còn có ý nghĩa quan trọng trong việc hoàn thiện mô hình tổ chức hệ thống của mỗi quốc gia nhằm đảm bảo sự phát triển ổn định, bền vững, đem lại hiệu quả trong quá trình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước.■

TIÊU CHUẨN NFPA 20
TIÊU CHUẨN LẮP ĐẶT BƠM CHỮA CHÁY CỐ ĐỊNH (Tiếp theo số 73 (8/2015)

HOÀNG NGỌC KHÁNH

CHƯƠNG 11- ĐỘNG CƠ DIESEL CHO BƠM CHỮA CHÁY

11.1.3.1 - Động cơ Diesel cho bơm cứu hỏa phải là loại động cơ đốt trong dạng nén tự đốt

11.2.1 - Các động cơ phải được kiểm định dành cho bơm chữa cháy.

Chỉ các nhà sản xuất động cơ Diesel cho bơm chữa cháy sau đạt NFPA20, UL/FM chứng nhận:
Clarke, Cummins, Caterpillar



Bơm Aurora- USA
Ly tâm trục ngang loại vỏ sò/ end suction
Hoặc bơm trục đứng loại tuabin

Động cơ Diesel:

+ Nhà sản xuất: Clarke -USA
+ Loại: 4 thì xylanh thẳng hàng
+ Tiêu chuẩn sản xuất: Tiêu chuẩn NFPA-20 / UL kiểm định/ FM chứng nhận
+ Số xilanh: 4 hoặc 6 xilanh
+ Tốc độ: 1780/ 2100/ 2350/ 2600/ 2950/ 3000 vòng/phút
+ Hệ thống làm mát: Trao đổi nhiệt hoặc tản nhiệt.
+ Nhiên liệu: Dầu DO

11.2.2.2* Công suất mã lực của động cơ khi trang bị cho bơm chữa cháy phải có định mức mã lực tối thiểu 4 giờ không thấp hơn 10 phần trăm và lớn hơn mã lực liệt kê trên bảng tên của động cơ.
11.2.2.4* Mức giảm 3 phần trăm định mức mã lực động cơ phải được thực hiện cho mỗi 1000 ft (300 m) độ cao trên 300 ft (91 m).
11.2.2.5* Mức giảm 1 phần trăm định mức mã lực động cơ phải được thực hiện cho mỗi 10oF (5,6°C) trên 77°F (25°C) nhiệt độ phòng.
11.2.2.7 - Các động cơ phải có định mức mã lực tối thiểu 4 giờ tương đương hoặc lớn hơn mã lực tối đa yêu cầu để truyền động bơm tại vận tốc định mức dưới bất kỳ điều kiện nào được chứng nhận cho các điều kiện môi trường dưới tải của bơm.
11.2.3.1.1 - Các động cơ phải được kết nối với bơm trục ngang bằng phương tiện là khớp nối linh hoạt hoặc trục nối linh hoạt được chứng nhận cho dịch vụ này.
11.2.4.1.1 - Các động cơ phải được cung cấp một bộ kiểm soát có khả năng điều chỉnh vận tốc động cơ trong khoảng 10 phần trăm giữa điều kiện công suất tối thiểu và công suất tối đa của bơm
11.2.4.1.2 - Bộ kiểm soát phải có thể điều chỉnh, cài đặt được ở hiện trường và đảm bảo duy trì vận tốc bơm định mức tại mức tải tối đa của bơm
11.2.4.1.3 - Các động cơ phải tăng tốc lên vận tốc định mức trong 20 giây
11.2.4.2.3.4 -Vỏ Bọc.
(1) Công tắc chọn phải được bọc trong một vỏ bọc chống nhỏ giọt NEMA Loại 2.
(2) Trường hợp môi trường đặc biệt, phải sử dụng vỏ bọc có định mức phù hợp.
11.2.4.4 - Động cơ dừng do quá tốc, tín hiệu áp lực dầu bôi trơn thấp, và nhiệt độ động cơ cao/thấp
11.2.7.2.1.1 - Mỗi động cơ phải có hai bộ ắc quy dự trữ.
11.2.8.1 - Hệ thống làm mát động cơ phải được bao gồm như một phần của động cơ, đồng thời là một trong các loại mạch kín sau:
(1) Loại trao đổi nhiệt
(2) Loại tản nhiệt
11.4.2.1* Bồn nhiên liệu cung cấp cho động cơ phải có dung tích tối thiểu tương đứng 1 Hp = 1 gallon (1 kW = 5.07 L) cộng thêm 5% thể tích giãn nở và 5% thể tích gom.
11.4.1.2 - Các bình chứa phải có thành đơn hoặc thành kép, được thiết kế và kết cấu theo các tiêu chuẩn kỹ thuật được công nhận như ANSI/UL 142, Tiêu Chuẩn Bình Chứa Trên Sàn Thép đối với Chất Lỏng Gây Cháy và Dễ Cháy
11.4.3.1 - Các bình chứa cấp nhiên liệu diesel phải đặt trên mặt đất theo các quy định địa phương hoặc quy định khác, đồng thời tuân thủ theo các yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền và phải không được chôn.
11.4.3.3 - Bình chứa cấp nhiên liệu phải đặt sao cho ống dẫn cấp nhiên liệu vào động cơ không thấp hơn cao độ bơm chuyển nhiên liệu động cơ
11.6.1.1 - Các động cơ Diesel phải được thiết kế và lắp đặt sao cho khởi động không qua một lần mỗi tuần và chạy không thấp hơn 30 phút để đạt được nhiệt độ vận hành thông thường.

Quý bạn đọc muốn tìm hiểu chi tiết về Tiêu Chuẩn NFPA 20, vui lòng liên hệ với CÔNG TY KTN
Hotline: 090 2762 912

Những số tiếp theo, KTN phối hợp với Tạp chí PC&CC xin hân hạnh giới thiệu đến Quý bạn đọc những quy định về tủ điều khiển, phụ kiện kèm bơm chữa cháy,... trong tiêu chuẩn NFPA 20 phiên bản 2013.



CHUYỆN về những SIÊU NHÂN CÓ THẬT

ÁNH HỒNG

Có người đã từng nói, lính chữa cháy là những người "cứu cái còn trong cái mất", là những người "anh hùng thầm lặng" trong cuộc sống, nhưng để gọi là những "siêu nhân" thì quả thực chúng tôi chưa nghe thấy bao giờ. Nhưng đó lại chính là một trong những tác phẩm về đề tài những người chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH trong thời bình hiện nay đã đạt giải Nhì trong cuộc thi tìm hiểu 70 năm Ngày truyền thống Công an nhân dân Việt Nam và 10 năm Ngày hội Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc do Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Bộ Công an phát động trong tổng số 866.898 bài dự thi viết và 1.093 tác phẩm video clip viết về lực lượng Công an nhân dân. "Chuyện về những siêu nhân có thật" đã khắc họa rõ nét những khó khăn, gian khổ, đầy hiểm nguy của người chiến sỹ chữa cháy hiện nay trên mặt trận chiến đấu "giặc lửa".

Thiếu úy Chu Thị Thúy, cán bộ Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội, tác giả cũng là người xây dựng ý tưởng cho phóng sự chia sẻ: "Khi biết được thông tin Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Bộ Công an tổ chức cuộc thi tìm hiểu 70 năm Ngày truyền thống Công an nhân dân Việt Nam và 10 năm Ngày hội Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, mình và đồng chí Phó Bí thư Đoàn Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã quyết tâm xây dựng một tác phẩm để tham gia. Là một cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng PCCC&CNCH, bản thân thực sự muốn đưa hình ảnh những người lính chữa cháy gần gũi hơn với mọi người. Để mọi người có thể hiểu hơn và chia sẻ với công việc của những người lính chữa cháy trên mặt trận chống "giặc lửa" hiện nay".

Việc xây dựng kịch bản để làm đề tài dự thi là vấn đề được đặt ra vì lĩnh vực PCCC&CNCH vốn đã khô khan, mà thời hạn để nộp tác phẩm cũng đã gần đến ngày, nếu giờ để xây dựng kịch bản và đi lấy hình thì cần rất nhiều thời gian. Lục lại kho tư liệu cũ, thấy hình ảnh những em bé tham gia chữa cháy mô hình tại khu trò chơi trong một Trung tâm thương mại tại Hà Nội. Và ý tưởng để ra đời tác phẩm "Chuyện về những siêu nhân có thật" bắt đầu từ đó.

"Chắc khó ai có thể nghĩ rằng ý tưởng để xây dựng lên tác phẩm lại bắt nguồn từ chính những ước mơ về nghề nghiệp của những em bé mới lên 4, lên 5 với những câu trả lời còn hết sức hồn nhiên. Trong mắt các em, những người lính chữa cháy thực sự như những siêu nhân trong các bộ phim hoạt hình đã xem. Khi người ta chạy ra cũng là lúc các anh lao vào đám lửa đang bùng bùng bốc cháy" – Chị Thúy tâm sự. Và chính cái tên là điểm thu hút, góp phần vào thành công cho tác phẩm gửi dự thi.

Tác phẩm được bắt đầu bằng hình ảnh vô cùng gần gũi với người xem là hoạt động của những em nhỏ tham gia trò chơi chữa cháy tại thành phố định hướng nghề nghiệp Kid City đang rất thịnh hành tại Hà Nội hiện nay. Và hình ảnh những người lính chữa cháy "dũng cảm, nhanh nhẹn" đúng như những gì các em nhỏ được học đang lao vào để dập tắt đám cháy hiện lên với bối cảnh chính là vụ chữa cháy cây xăng 2B Trần Hưng Đạo, một trong những vụ cháy được đánh giá là vô cùng nghiêm trọng. Không vũ khí đặc biệt, không trang thiết bị hiện đại như những "siêu nhân" trong phim, những người lính vẫn kiên cường cầm lăng chiến đấu. Trước sức nóng, bức xạ nhiệt khủng khiếp của bồn xăng tỏa ra ngùn ngụt như một quả cầu lửa, có thể gây tử vong bất cứ lúc nào nhưng người không một người lính nào bỏ vị trí, không kịp nghĩ đến sự an toàn của bản thân vẫn lao lên tiếp cận, dập tắt đám cháy. Một trong những hình ảnh khiến người xem vô cùng xúc động là hình ảnh người lính chữa cháy trẻ Phạm Văn Phúc – cán bộ Cảnh sát PC&CC Hà Nội tuy đang mang trên mình vô số những vết băng bó do bị thương tâm sự: "Nguy hiểm thì biết vô cùng nguy hiểm nhưng quan trọng là làm thế nào để dập tắt vụ cháy hiệu quả nhất".

Các anh là vậy, là "anh hùng" nhưng không phải là những "siêu nhân", luôn đau đau với nghề, không ngại hy sinh tính mạng bản thân mình, thấy đám cháy, thấy người bị mắc kẹt là phải lao vào cứu chữa. Và đó cũng chỉ là một trong số rất nhiều tâm sự mà nhóm tác giả muốn gửi đến người xem trong tác phẩm với thông điệp vô cùng giản dị: lính chữa cháy trong mọi hoàn cảnh vẫn luôn nêu cao ý chí sẵn sàng chiến đấu khi có hiệu lệnh lên đường.

"Ai cũng chọn việc nhẹ nhàng, gian khổ sẽ dành phần ai", lời bài hát trong phóng sự vang lên đã thực sự chạm đến trái tim của tất cả những người xem tác phẩm này. Âm thầm, lặng lẽ, những người lính chữa cháy, những "siêu nhân" trong mắt các em nhỏ vẫn đang ngày đêm bảo vệ cho cuộc sống bình yên. Hình ảnh đó sẽ mãi khắc sâu trong tâm trí mọi người.■

Hà Nội sang thu với những ngày lễ kỷ niệm trọng đại của cả dân tộc, 70 năm Cách mạng tháng Tám thành công, ngày Quốc khánh 2/9 khai sinh ra nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa, 70 năm Công an nhân dân (CAND) Việt Nam xây dựng, chiến đấu và trưởng thành. Cũng đúng dịp kỷ niệm trọng đại này, công trình cải tạo, nâng cấp và trưng bày hiện vật tại Bảo tàng CAND đã hoàn thành.



Một ngày ở Bảo tàng Công an nhân dân

PHƯƠNG NHUNG

Những hiện vật "biết nói"

Bảo tàng Công an nhân dân (CAND) nằm ngay tại ngã ba Trần Bình Trọng, Trần Hưng Đạo tiếp giáp Cung Văn hoá Hữu nghị Việt Xô, địa điểm thuận tiện về giao thông và thu hút đông đảo khách thập phương đến thăm quan. Từ nhiều năm nay Bảo tàng CAND đã là địa chỉ đỏ cho các thế hệ cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng Công an và người dân đến tìm hiểu tư liệu, ôn lại truyền thống lịch sử, về những chiến công, sự phát triển không ngừng của lực lượng Công an. Trong những ngày này, khách đến tham quan bảo tàng còn có thể cảm nhận một sự mới mẻ trong cách trưng bày, thể hiện rõ nét vai trò, hoạt động của lực lượng Công an qua các thời kỳ, từ kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ cho đến thời kỳ đất nước đổi mới và hiện tại. Gần 1.700 tài liệu, hiện vật "biết nói" như sống động trong từng câu chuyện, như từng thông điệp gửi về từ quá khứ.

Chiếc súng carbin đồng chí Hoàng Hữu Kháng sử dụng bảo vệ Chủ tịch Hồ Chí Minh thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chiếc đòn gánh tiểu đội AD sử dụng chuyển tài liệu lên chiến khu Việt Bắc trong những ngày đầu toàn quốc kháng chiến, súng phóng lựu Công an Xung phong Hà Nội sử dụng thời kỳ kháng chiến chống Pháp, sơ đồ Đội quân báo thiếu niên Công an quận VI (nay thuộc quận Hai Bà Trưng) Hà Nội sử dụng xâm nhập vào nội thành hoạt động bí mật đêm 19/12/1946... Tất cả hiện vật, tư liệu ấy sẽ giúp người xem hình dung về những hoạt động gian khổ nhưng đầy tự hào của lực lượng Công an thời kỳ chống Pháp.

Và, có một nơi khá hấp dẫn du khách tham quan là gian giới thiệu về những nữ Công an anh hùng. 3 bức tượng tái hiện hình ảnh liệt sỹ Bùi Thị Cúc, liệt sỹ Võ Thị Sáu và liệt sỹ Nguyễn Thị Lợi cùng chiến công điển hình đã thể hiện rất sống động tinh thần bất khuất, dũng cảm, kiên trung của các nữ điệp báo CAND.

Ở một gian góc khác, những tư liệu, hiện vật tái hiện vụ án Ôn Như Hầu, hay một số tang vật lực lượng Công an thu giữ trong Chuyên án TN25... là chiến công xuất sắc của lực lượng An ninh nói riêng và lực lượng CAND nói chung thời kỳ kháng chiến chống Pháp, đánh dấu son trong lịch sử truyền thống CAND. Bên cạnh đó, những chuyên án đi cùng năm tháng của lực lượng Công an trong thời bình cũng giúp người xem hình dung phần nào công việc của lực lượng Công an dù chiến tranh đã đi qua.

Trận chữa cháy Kho xăng Đức Giang, Hà Nội, một chiến công vẻ vang của lực lượng Cảnh sát PCCC đã được chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư khen, và được Chính Phủ trao tặng Huân chương Chiến công Hạng Ba đã được dựng lại với mô hình và không gian khá sắc nét và sinh động.

Những chuyên án được gọi tên đối tượng cầm đầu như: Vũ Xuân Trường, Trịnh Nguyên Thủy, Khánh Trắng... vừa là chiến công của lực lượng Công an, nhưng cũng là bài học, là lời nhắc nhở cho các thế hệ cán bộ, chiến sỹ Công an về những hiểm nguy, sự phức tạp trong cuộc chiến đấu tranh giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội thời kỳ đất nước đổi mới.

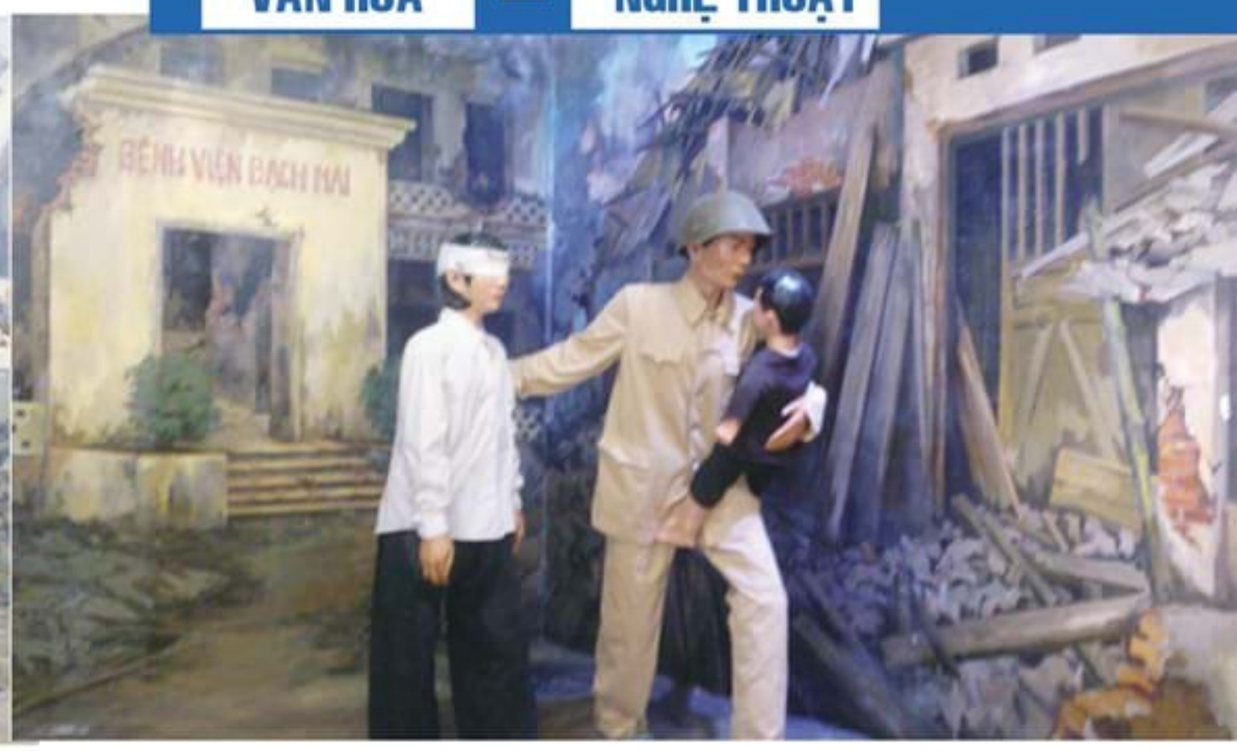
Ngoài ra, trong các gian trưng bày còn nhiều tư liệu quý như: Cuốn sách "Sáu lời dạy của Hồ Chủ tịch" – cuốn sách đầu tiên hướng dẫn học tập, thực hiện sáu điều Bác Hồ dạy CAND do Sở Công an Nam Bộ xuất bản năm 1951, Báo "Cờ giải phóng" số 15 ra ngày 17/7/1945, Báo "Cứu quốc" số 29 ra ngày 15/8/1945 viết bằng tay tôn vinh những chiến công của lực lượng Công an những ngày đầu thành lập...

Đổi mới trong trưng bày

Đại tá Nguyễn Thị Anh Tuấn, Giám đốc Bảo tàng CAND cho biết: *"Cơ sở hạ tầng của bảo tàng được mở rộng, cải tạo, sửa chữa tổng thể. Các thiết bị kỹ thuật, hệ thống bảo vệ an ninh, phòng cháy... được đầu tư. Tòa nhà trưng bày trước đây được nâng thêm tầng diện tích trưng bày, mở rộng gần 600m². Đây là một dấu ấn trong quá trình hoạt động và phát triển của Bảo tàng CAND".*

Điều đặc biệt là hệ thống nội dung trưng bày của bảo tàng lần này được chỉnh lý, bổ sung toàn diện. Thông qua gần 1.700 tài liệu, hiện vật tiêu biểu về những chiến công của lực lượng CADN trong 70 năm chiến đấu, xây dựng và phát triển, với gần 1.200m²





Mô hình tái hiện lại trận chữa cháy kho xăng Đức Giang, Hà Nội, một chiến công vẻ vang của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy.

trưng bày, bảo tàng đã tái tạo lại hành trình lịch sử ra đời và phát triển của lực lượng CAND dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quan tâm chăm lo, dìu dắt của Bác Hồ và sự thương yêu đùm bọc, giúp đỡ che chở của quần chúng nhân dân.

Ngoài gian khánh tiết long trọng giới thiệu khái quát chủ đề sự quan tâm lãnh đạo của Đảng - Bác Hồ, sự lớn mạnh từng bước của lực lượng CAND và vai trò của quần chúng trong sự nghiệp bảo vệ an ninh trật tự, lực lượng Công an giành nhiều phần thưởng cao quý của Đảng, Nhà nước trao tặng, hệ thống trưng bày chi tiết được bài trí gồm 3 chủ đề tương ứng với 3 thời kỳ lịch sử:

Chủ đề thứ nhất: CAND Việt Nam ra đời bảo vệ chính quyền Cách mạng và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954). Đây là giai đoạn lịch sử cả nước tiến hành cuộc kháng chiến 9 năm gian khổ. Thông qua các kỷ vật là những phương tiện vũ khí, trang thiết bị chiến đấu, những tài liệu hiện vật quý hiếm, Bảo tàng giới thiệu khái quát chặng đường lịch sử từ khi thành lập 19/8/1945 đến thắng lợi chiến dịch Điện Biên Phủ 5/1954. Với các nội dung: CAND hình hành và phát triển, giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ chính quyền non trẻ và tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Tiêu biểu là những chiến công: vụ án Ôn Như Hầu, đánh thông báo hạm Amyotd'Inville; Thành tích của lực lượng CA trong phong trào Thi đua ái quốc, phong trào *"Rèn cán bộ, lập chiến công"* được phát động trong toàn lượng.

Chủ đề thứ hai: CAND trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ miền Bắc XHCN, đấu tranh giải phóng miền Nam thống nhất đất nước. Đây là thời kỳ cả nước bước vào cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước kéo dài từ 1954-1975 được giới thiệu thông qua các bộ sưu tập hiện vật gốc giàu ý nghĩa thể hiện thành tích của lực lượng CAND trong đấu tranh bóc gỡ mạng lưới gián điệp cài lại của đế quốc Mỹ đấu tranh làm thất bại âm mưu cưỡng bức đồng bào tôn giáo di cư vào Nam, chống phỉ. Đặc biệt là sưu tập hiện vật về thành tích chống chiến tranh gián điệp biệt kích và chống chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân của đế quốc Mỹ. Thông qua trên 200 tài liệu hiện vật giới thiệu quá trình hình thành phát triển và những chiến công tiêu biểu của lực lượng An ninh miền Nam trong cuộc Kháng chiến chống Mỹ cứu nước góp phần vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (1954-1975).

Trong hệ thống trưng bày của bảo tàng giới thiệu những sưu tập hiện vật về công tác bảo vệ cơ quan Đảng, Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, bảo vệ phong trào quần chúng, đấu tranh chống hoạt động do thám, tình báo của địch, phá tan các chiến dịch phản công kế hoạch tình báo Phượng hoàng của địch. Những sưu tập hiện vật về phong trào quần chúng bảo vệ và phục vụ lực lượng an ninh hoạt động trong lòng địch... Cùng với đó là tổ hợp chiến thắng 30/4/1975 tiến tới giải phóng miền Nam thống nhất đất nước; mở ra cho cách mạng Việt Nam một kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập thống nhất.

Chủ đề thứ ba: CAND trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa. Đây là phần trưng bày gồm hai nội dung cơ bản: CAND góp phần bảo vệ an ninh trật tự, ổn định và phục vụ xây dựng đất nước 1975-1985 và góp phần vào sự nghiệp đổi mới đất nước của Đảng (l985 đến nay). Được thể hiện trên ba mảng nội dung chính bao gồm: Lực lượng Công an đổi mới nhận thức và hoạt động đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới; Lực lượng Công an bảo vệ an ninh chính trị phá tan âm mưu chiến lược *"diễn biến hoà bình"* của các thế lực thù địch. Giữ gìn trật tự an toàn xã hội trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước xây dựng lực lượng CAND chính quy tinh nhuệ từng bước hiện đại.

Đây là nội dung mang tính thời sự bởi thông qua các sự kiện lịch sử đương đại, hệ thống nội dung trưng bày dược đổi mới theo tung thời kỳ lịch sử trong mỗi mặt công tác Công an đáp ứng yêu cầu nghiên cứu học tập và yêu cầu giáo dục truyền thống trong tình hình hiện nay. Trong phần trưng bày bảo tàng giới thiệu hệ thống chân dung các Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân thể hiện sự tiếp nối truyền thống của các cha anh trong sự nghiệp bảo vệ an ninh trật tự qua các thời kỳ, nhằm góp phần giáo dục đạo lý uống nước nhớ nguồn trong mỗi cán bộ, chiến sỹ và quần chúng nhân dân.

Ngoài ra hệ thống trưng bày còn giới thiệu chân dung các lãnh đạo Bộ Công an qua các thời kỳ, chân dung Tướng lĩnh Công an và chân dung các Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân bằng hệ thống số hóa giúp giới thiệu cho người xem một cách đầy đủ và thuận tiện nhất khi đến với Bảo tàng Công an.

Công trình cải tạo, nâng cấp và đổi mới trưng bày Bảo tàng CAND không chỉ có ý nghĩa đón mừng kỷ niệm 70 năm Ngày truyền thống của lực lượng Công an và 10 năm Ngày hội Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, mà còn là nghĩa cử tri ân, vinh danh những người con kiên trung của dân tộc đã cống hiến trọn đời cho nền độc lập, tự do của dân tộc, vì cuộc sống bình yên của nhân dân. Giáo dục thế hệ trẻ về lòng yêu nước, tự tôn dân tộc, và ý thức giữ gìn và phát huy truyền thống yêu nước, bảo vệ đất nước của cha ông ta.■

"ĐẢM BẢO AN TOÀN... *(Tiếp theo trang 13)*

...tổ chức thực hiện các giải pháp phòng ngừa và tuyên truyền rộng rãi trong toàn xã hội để răn đe, phòng ngừa chung.

PV: *Một trong những nguyên nhân dẫn đến mất an toàn trên tuyến giao thông thủy là sự cố cháy, nổ trên các phương tiện tham gia lưu hành. Đồng chí có thể cho biết công tác PCCC&CNCH trên các phương tiện giao thông đường thủy đã được quan tâm như thế nào ?*

Đại tá Dương Ngọc Tiến: Thời gian gần đây, tai nạn cháy, nổ trên phương tiện giao thông thủy đã gây nhiều thiệt hại về người và tài sản. Qua điều tra nguyên nhân các vụ tai nạn đều xuất phát do bất cẩn trong lao động, chập điện, không đảm bảo quy trình an toàn về PCCC, sự chủ quan của chủ tàu, chủ phương tiện về việc bảo quản nhiên liệu vận hành, cháy lan giữa các phương tiện, sử dụng thuốc nổ đánh bắt thủy, hải sản. dẫn đến cháy, nổ phương tiện.

Cục Cảnh sát Giao thông thường xuyên chỉ đạo lực lượng Cảnh sát Đường thủy tổ chức các đợt cao điểm kiểm tra các phương tiện vận tải khách du lịch vào các ngày Lễ, Tết; trong đó tập trung nhắc nhở, yêu cầu các chủ phương tiện, thuyền trưởng, thuyền viên, người lái phương tiện chú trọng vào công tác PCCC&CNCH; yêu cầu trang cấp trang thiết bị phòng chống cháy, nổ như: bình chữa cháy, tủ thuốc sơ cứu, vòi chữa cháy, cấm và hạn chế hút thuốc trên phương tiện, có hướng dẫn, tiêu lệnh chữa cháy trên phương tiện... nhằm bảo đảm an toàn. Đồng thời tổ chức các buổi gặp mặt chủ phương tiện, người dân làm nghề thuyền chài để tuyên truyền, hướng dẫn Luật Giao thông Đường thủy, hướng dẫn công tác PCCC&CNCH trên đường thủy; phát tờ rơi tuyên truyền, áo phao, dụng cụ nổi, tổ chức thành lập các đội tàu, thuyền văn hóa an toàn, bến văn hóa an toàn qua đó nhằm hạn chế TNGT đường thủy và tai nạn liên quan đến cháy, nổ phương tiện. Vận động doanh nghiệp kinh doanh vận tải, chủ cảng, bến chủ động tổ chức diễn tập các tình huống xử lý PCCC&CNCH trên phương tiện thủy, tại các cảng bến.

PV: *Để các phương tiện giao thông đường thủy lưu thông an toàn, đặc biệt là đảm bảo an toàn PCCC&CNCH trong mùa mưa bão, Cục Cảnh sát Giao thông, lực lượng Cảnh sát Đường thủy đã tổ chức phối hợp như thế nào với lực lượng PCCC&CNCH?*

Đại tá Dương Ngọc Tiến: Cảnh sát PCCC&CNCH được giao nhiệm vụ chuyên trách trong CNCH đối với các tai nạn, sự cố trong đó có PCCC&CNCH trên sông. Tuy nhiên, do mới được thành lập, kinh nghiệm về sông nước còn hạn chế, điều kiện bố trí phương tiện thuỷ và lực lượng thường trực tại những khu vực trọng điểm về hoạt động giao thông đường thuỷ, để kịp thời tiếp cận và xử lý các tai nạn, sự cố cần phải CNCH trên đường thủy chưa nhiều. Trong khi đó, Cảnh sát Đường thuỷ với lợi thế về phương tiện cùng thông thuộc địa bàn, lực lượng bố trí khép kín trên các tuyến ĐTNĐ có thể nhanh chóng đến nơi xảy ra tai nạn, sự cố để thực hiện công tác CNCH, phối hợp thực hiện công tác điều tra giải quyết tai nạn... Chính vì vậy, quan hệ phối hợp giữa lực lượng Cảnh sát Đường thuỷ và lực lượng PCCC&CNCH là yêu cầu khách quan trong công tác CNCH các tai nạn, sự cố trên đường thuỷ. Quan hệ phối hợp này sẽ phát huy được thế mạnh và khắc phục những khó khăn, hạn chế của từng lực lượng, từ đó đem lại kết quả cao, giảm thiểu thiệt hại gây ra.

Để tăng cường và phát huy tốt hơn nữa mối quan hệ phối hợp giữa lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH với lực lượng Cảnh sát Đường thuỷ, góp phần nâng cao hiệu quả công tác CNCH, sự cố giao thông đường thủy, cần thực hiện một số công tác sau:

Một là, xây dựng Quy chế phối hợp giữa lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH và Cảnh sát Đường thuỷ về công tác CNCH tai nạn, sự cố giao thông đường thủy, trong đó phân định rõ vị trí vai trò, phân công trách nhiệm của mỗi bên khi có tai nạn, sự cố xảy ra, thường xuyên trao đổi thông tin tình hình và kinh nghiệm trong công tác tìm kiếm, CNCH trên đường thuỷ.

Hai là, đề xuất Bộ Công an thành lập cơ quan chuyên trách tìm kiếm cứu nạn trên đường thủy trong đó nòng cốt là lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH và lực lượng Cảnh sát Đường thuỷ để xử lý các tình huống, đảm bảo nhanh chóng, kịp thời góp phần làm giảm thiểu thấp nhất thiệt hại do tai nạn, sự cố trên đường thuỷ.

Ba là, thường xuyên tổ chức tập huấn, diễn tập, thực hành kỹ năng CNCH, sự cố giao thông đường thủy cho các lực lượng trực tiếp, lực lượng thường trực và lực lượng kiêm nhiệm của hai bên phối hợp thực hiện công tác CNCH trên đường thủy.

PV: *Xin cảm ơn đồng chí!*■

ỨNG DỤNG PHẦN MỀM... *(Tiếp theo trang 32)*

... Khi một cửa thoát hiểm được mở ra thì độ chênh áp càng thay đổi nhiều và sẽ có nhứng thời điểm độ chênh áp giảm xuống dưới giá trị yêu cầu.

Với mô hình này khi ta thay đổi các thông số như diện tích các khe hở, diện tích cửa thoát hiểm, kích thước ống dẫn gió, công suất quạt gió, nhiệt độ trong và ngoài buồng thang... thì sẽ làm thay đổi các thông số tạo áp (độ chênh áp, lưu lượng). Trên cơ sở đó ta có thể điều chỉnh các thông số kỹ thuật cần thiết của hệ thống tạo áp cầu thang để đáp ứng tốt nhất các yêu cầu về an toàn cho tòa nhà.

4. Kết luận

Việc thiết kế hệ thống tạo áp cầu thang cho tòa nhà cao tầng là một khâu quan trọng để đảm bảo yêu cầu an toàn cho công trình. Tuy nhiên việc phân tích đánh giá các thông số kỹ thuật của hệ thống còn gặp nhiều khó khăn và đôi khi chưa được thực sự quan tâm. Với việc ứng dụng phần mềm CONTAM để phân tích thiết kế cho hệ thống tạo áp cầu thang sẽ giúp chúng ta đánh giá một cách tương đối chính xác các thông số của hệ thống trong những điều kiện khác nhau. Nếu khai thác tốt hơn chúng ta có thể có những ứng dụng thiết thực khác như phân tích đánh giá chất lượng không khí, hiệu quả hoạt động của hệ thống điều hòa không khí (HVAC), ảnh hưởng của thời tiết đến môi trường sống trong tòa nhà...■

NÂNG CAO HIỆU QUẢ... *(Tiếp theo trang 39)*

...kịp thời phát hiện những sơ hở thiếu sót và đề xuất biện pháp xử lý, khắc phục nhằm bảo đảm an toàn PCCC, hạn chế đến mức thấp nhất số vụ cháy xảy ra và thiệt hại do cháy gây ra.

Bốn là, đề xuất thành lập và nhân rộng các cụm cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa an toàn về PCCC. Quán triệt phương châm 04 tại chỗ trong việc tổ chức hoạt động PCCC tại các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa nhằm đảm bảo an toàn PCCC từ cơ sở cần thiết phải thành lập các cụm cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa an toàn về PCCC. Do các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa chủ yếu tập trung nhiều ở huyện Mỏ Cày Nam nên giai đoạn đầu đề xuất thành lập các cụm cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa an toàn về PCCC trên địa bàn huyện Mỏ Cày Nam, sau đó tiến hành sơ kết và nhân rộng mô hình trên các địa bàn còn lại.

Năm là, phối hợp triển khai, thực hiện mô hình "dân vận khéo" trong công tác PCCC tại các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa. Tham mưu Giám đốc Công an tỉnh phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các mô hình "dân vận khéo" trong công tác PCCC tại các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa trên địa bàn tỉnh nhằm tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân và những người làm việc trong cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa tập hợp thành lực lượng đông đảo thực hiện tốt công tác PCCC tại các cơ sở sản xuất chỉ xơ dừa.■

ỨNG DỤNG TIẾN BỘ... *(Tiếp theo trang 30)*

...tổng thể nâng cao năng lực và chất lượng đào tạo của hệ thống các trường và các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trong CAND đến năm 2020; chủ động triển khai thực hiện các kế hoạch về đào tạo, tuyển sinh, thanh tra, kiểm tra; xây dựng và ban hành hệ thống chương trình đào tạo mới, đổi mới phương pháp đào tạo, bổ sung số lượng, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và mở rộng các loại hình đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh nhằm đào tạo đội ngũ cán bộ Công an một cách toàn diện đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

*Về phía Trường Đại học PCCC

Một là, phải xây dựng chương trình, nội dung đào tạo có tính kế thừa, hiện đại và tính dài lâu phù hợp với định hướng cải cách giáo dục của Bộ Giáo dục - Đào tạo và Bộ Công an. Rà soát mục tiêu, nội dung, chương trình đào tạo, xem xét thanh lọc các vấn đề cần đổi mới, vấn đề cần cắt giảm để phù hợp với mục tiêu giáo dục, đảm bảo kiến thức, kỹ năng, thái độ vừa có tính liên thông giữa các cấp, bậc học, ngành học và chuyên ngành đào tạo. Chương trình đào tạo không chỉ đáp ứng yêu cầu công tác PCCC&CNCH trong giai đoạn hiện nay mà còn phải đáp ứng yêu cầu công tác PCCC&CNCH trong những giai đoạn tiếp theo.

Hai là, đẩy mạnh công tác biên soạn giáo trình tài liệu phục vụ dạy học, đảm bảo cho mỗi cấp bậc học đều có giáo trình tài liệu dạy học một cách chính thống. Thường xuyên rà soát hệ thống giáo trình tài liệu đã ban hành, đặc biệt là các giáo trình thuộc khối kiến thức ngành và chuyên ngành hoặc giáo trình các môn học thuộc lĩnh vực khoa học kỹ thuật phải được cập nhật và đổi mới thường xuyên nhằm theo kịp sự phát triển của KHKT&CN cũng như đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác PCCC&CNCH trong từng giai đoạn, từng thời kỳ.

Ba là, cần đặc biệt coi trọng hoạt động nghiên cứu ứng dụng KHKT&CN vào công tác của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, tăng cường hợp tác quốc tế và tập huấn bồi dưỡng, chuyển giao công nghệ, phương tiện, thiết bị PCCC&CNCH mới, qua đó tổng kết rút kinh nghiệm nhằm bổ sung và hoàn thiện hệ thống lý luận nghiệp vụ, đồng thời tạo nên những tiền đề quan trọng và thuận lợi để tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện, phát hiện những vấn đề mới trên các phương diện lý luận cũng như thực tiễn hoạt động của lực lượng PCCC&CNCH. Bổ sung, xây dựng các mô hình học tập, các quy trình, kỹ chiến thuật PCCC&CNCH trong những tình huống điển hình như: nhà cao tầng, siêu cao tầng, công trình ngầm, rừng, hầm lò, dầu khí, điện hạt nhân... và một số công trình đặc biệt khác.

Bốn là, Trường Đại học PCCC là cái nôi duy nhất ở Việt Nam đào tạo ra đội ngũ sỹ quan Cảnh sát PCCC&CNCH có chất lượng cao. Vì vậy, nhà trường cần quan tâm phát triển nguồn nhân lực làm công tác đào tạo về PCCC&CNCH, tập trung xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ giáo viên có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đảm bảo tiêu chuẩn chức danh giảng dạy Đại học theo đề án 1229 của Chính phủ và Bộ Công an. Chủ động cử giáo viên sang các nước có trình độ và kinh nghiệm cao trong lĩnh vực PCCC&CNCH như: Singapo, Nhật Bản, Nga, Belarus, Pháp, Đức để học tập, tiếp thu công nghệ tiên tiến về phục vụ công tác giảng dạy, có chính sách hợp lý nhằm khuyến khích, thu hút nhân tài phục vụ lâu dài trong nhà trường. Các thầy giáo, cô giáo luôn mẫu mực, không ngừng phấn đấu, học tập nâng cao trình độ, trau dồi kiến thức chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực làm công tác PCCC&CNCH cho xã hội.

Năm là, tiếp tục tăng cường xây dựng cơ sở vật chất, trang bị phương tiện kỹ thuật hiện đại, xây dựng các mô hình học cụ trực quan, mở rộng không gian phục vụ cho việc thực hiện các bài tập, tình huống nghiệp vụ gần với thực tiễn chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đảm bảo ngang tầm với một số nước có trình độ khoa học về lĩnh vực PCCC&CNCH tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.

Sáu là, duy trì tốt công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá, công tác khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục, đào tạo trong nhà trường. Nâng cao chất lượng tuyển sinh đầu vào, tuyên truyền, giáo dục ý thức nghề nghiệp và siết chặt kỷ luật, kỷ cương tạo ra môi trường học đường nghiêm túc.

5. Kết luận

Mối quan hệ biện chứng giữa lý luận và thực tiễn luôn là một vấn đề cấp bách được mọi lĩnh vực, ngành nghề trong xã hội quan tâm, đặc biệt là các cơ sở giáo dục, đào tạo. Học đi đôi với hành, lý luận gắn liền với thực tiễn để chúng bổ sung cho nhau và cùng nhau phát triển, lý luận là cơ sở cho hoạt động thực tiễn, ngược lại qua thực tiễn đánh giá sự phù hợp của lý luận. Do vậy, trước những đổi thay mạnh mẽ của nền kinh tế, xã hội nói chung và ứng dụng tiến bộ KHKT&CN trong công tác PCCC&CNCH nói riêng thì việc xây dựng, củng cố và hoàn thiện hệ thống lý luận, đào tạo của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH là một vấn đề lớn, có ý nghĩa hết sức quan trọng về chính trị, xã hội, pháp lý, nghiệp vụ nhằm đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn hiện nay trong công tác quản lý Nhà nước về lĩnh vực PCCC&CNCH.■

CẢNH SÁT PC&CC TP HÀ NỘI ĐÓN NHẬN HUÂN CHƯƠNG CHIẾN CÔNG HẠNG NHẤT

Ngày 28/8, Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã long trọng tổ chức lễ đón nhận Huân chương Chiến công hạng Nhất, hạng Nhì và khánh thành, gắn biển công trình Trung tâm Chỉ huy PCCC&CNCH chào mừng kỷ niệm 70 năm Quốc khánh 2/9 và Ngày truyền thống CAND.

Dự buổi lễ có Đại tướng Trần Đại Quang - Uỷ viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an, đồng chí Phạm Quang Nghị - Uỷ viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy Hà Nội, đồng chí Lê Hồng Sơn - Phó chủ tịch UBND TP Hà Nội, Thiếu tướng Nguyễn Đức Nghi – Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội, các đồng chí lãnh đạo trong Ban thi đua khen thưởng Trung ương và TP Hà Nội, đại diện lãnh đạo Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, các đơn vị địa phương. Về phía Trường Đại học PCCC có Thiếu tướng, PGS, TS. Nguyễn Mạnh Hà – Hiệu trưởng nhà trường tham dự.

Lực lượng Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội chính thức được thành lập vào tháng 7/2011. Sau 4 năm vừa thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị đảm bảo an toàn PCCC trên địa bàn, vừa xây dựng lực lượng, đến nay Cảnh sát PC&CC Hà Nội đã có trên 2.200 cán bộ, chiến sỹ trong 24 đơn vị cấp phòng. Trong thời gian qua Cảnh sát PC&CC Hà Nội đã làm tốt công tác tham mưu cho Bộ Công an, Thành ủy, UBND Thành phố Hà Nội về công tác PCCC đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao ý thức đảm bảo an toàn PCCC sâu rộng trong mọi tầng lớp nhân dân. Trong công tác chữa cháy, lực lượng Cảnh sát PCCC Hà Nội đã lập nên nhiều chiến công như chữa cháy tại Tòa nhà EVN số 11 phố Cửa Bắc; Chung cư M3, M4 Nguyễn Chí Thanh, quận Ba Đình, đặc biệt đã tham gia chữa cháy thành công tại Cửa hàng Xăng dầu quân đội số 2B phố Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm và tại Khu Công nghiệp Quang Minh.

Thừa ủy quyền của Chủ tịch nước, Đại tướng Trần Đại Quang - Bộ trưởng Bộ Công an đã trao Huân chương Chiến công hạng Nhất cho Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội. Bí thư Thành ủy Phạm Quang Nghị đã trao Huân chương Chiến công hạng Nhì cho Thiếu tướng Nguyễn Đức Nghi - Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội. Buổi lễ cũng trao nhiều Bằng khen cho các tập thể và cá nhân của Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã có nhiều thành tích trong công tác và xây dựng đơn vị.

Phát biểu tại buổi lễ, Đại tướng Trần Đại Quang đã nhiệt liệt chúc mừng và biểu dương những thành tích xuất sắc đã đạt được của lực lượng Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội trong thời gian qua. Đồng chí tin tưởng rằng, cơ sở vật chất và trụ sở mới, các cán bộ, chiến sỹ lực lượng Cảnh sát PC&CC Thủ đô sẽ khai thác, sử dụng đạt hiệu quả cao nhất, phục vụ công tác chiến đấu, xây dựng lực lượng. Đồng chí cũng hy vọng Đảng ủy, Ban Giám đốc và cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội sẽ không ngừng nêu cao tinh thần trách nhiệm, nâng cao năng lực, sức chiến đấu, xây dựng lực lượng ngày càng trong sạch, vững mạnh, xứng đáng với sự tin yêu, mong đợi của Đảng, Nhà nước, Bộ Công an, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thủ đô. Thay mặt Bộ Công an, đồng chí đề nghị lực lượng Cảnh sát PCCC Thủ đô tiếp tục thực hiện tốt các Chỉ thị, Nghị quyết của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về công tác đảm bảo an ninh trật tự, PCCC, trước mắt là bảo vệ tuyệt đối an toàn phục vụ Đại hội Đảng các cấp và các sự kiện kỷ niệm 70 năm Quốc khánh 2/9.

Cũng nhân dịp này, Bí thư thành ủy Phạm Quang nghị, Bộ trưởng Trần Đại Quang đã gắn biển công trình chào mừng kỷ niệm 70 năm Ngày Truyền thống Công an nhân dân và Quốc khánh 2/9 cho công trình trụ sở làm việc, Trung tâm Chỉ huy PCCC&CNCH Hà Nội tại số 27 - 29 Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Đây là công trình 7 tầng hiện đại với diện tích 950m^2 có tổng mức đầu tư trên 87 tỷ đồng, trong đó nguồn vốn ngân sách Bộ Công an 50%, ngân sách TP Hà Nội 50%.

HOÀNG VIỆT

ĐỀ TÀI KHOA HỌC CẤP BỘ "NÂNG CAO HIỆU QUẢ THANH TRA CHUYÊN NGÀNH CÔNG AN NHÂN DÂN TRONG LĨNH VỰC PCCC" NGHIỆM THU ĐẠT LOẠI XUẤT SẮC

Ngày 30/6/2015, Viện Khoa học và Chiến lược Bộ Công an tổ chức nghiệm thu cấp Bộ đề tài "Nâng cao hiệu quả thanh tra chuyên ngành Công an nhân dân (CAND) trong lĩnh vực PCCC" do Thiếu tướng Ma Văn Kỳ làm Chủ nhiệm; Trung tá, Thạc sỹ Lê Thị Hạnh, Phó trưởng Phòng 5, V24 làm Thư ký; Thanh tra Bộ Công an là cơ quan chủ trì đề tài. Đề tài đã được Hội đồng nghiệm thu cấp Bộ đánh giá đạt loại xuất sắc.



Toàn cảnh Hội đồng nghiệm thu.

Nội dung được nghiên cứu của đề tài đã làm rõ những vấn đề lý luận cơ bản về thanh tra chuyên ngành CAND trong lĩnh vực PCCC như: Khái niệm, chủ thể, đối tượng, mục đích, phạm vi của hoạt động thanh tra chuyên ngành PCCC, hình thức thanh tra chuyên ngành PC&CC, nguyên tắc thanh tra chuyên ngành PCCC, vai trò của thanh tra chuyên ngành trong quản lý Nhà nước về PC&CC; các yếu tố tác động đến kết quả, chất lượng của công tác thanh tra chuyên ngành CAND trong lĩnh vực PCCC. Đồng thời, đề tài đã phân tích, đánh giá thực trạng nhằm chỉ rõ những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của những tồn tại hạn chế trong công tác thanh tra chuyên ngành CAND trong lĩnh vực PCCC.



Ban Nghiên cứu đề tài chụp ảnh với Hội đồng Khoa học cấp Bộ

Trên cơ sở đó, tác giả đưa ra hệ thống các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thanh tra chuyên ngành CAND trong lĩnh vực PCCC, như: Hoàn thiện hệ thống pháp luật về tổ chức và hoạt động thanh tra, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho hoạt động thanh tra chuyên ngành PCCC; kiện toàn tổ chức, bộ máy làm công tác thanh tra chuyên ngành CAND theo hướng chuyên môn hoá cao; xây dựng lực lượng cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành PCCC trong tình hình mới; có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ đồng thời tăng cường công tác cán bộ, xây dựng lực lượng thanh tra PCCC đáp ứng yêu cầu của tình hình thực tiễn; tiếp tục đổi mới nhằm nâng cao năng lực hoạt động thanh tra chuyên ngành PCCC; nâng cao hiệu quả quan hệ phối hợp trong hoạt động thanh tra chuyên ngành PCCC; gắn công tác thanh tra chuyên ngành PCCC với việc thực hiện nhiệm vụ chung của lực lượng CAND trong quản lý Nhà nước về an ninh trật tự.

Đề tài được Hội đồng nghiệm thu đánh giá cao về lý luận và thực tiễn, có nhiều đóng góp mới về khoa học. Kết quả nghiên cứu của đề tài là cơ sở khoa học quan trọng để đề xuất xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật, mô hình tổ chức về thanh tra chuyên ngành CAND trong lĩnh vực PCCC; giúp cho lực lượng Cảnh sát PC&CC có thể vận dụng các giải pháp để khắc phục những tồn tại, hạn chế, từng bước nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về PCCC, góp phần đảm bảo an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội.

TRẦN VIỆT HẢI

TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA DẦU VÀ XƠ SỢI DẦU KHÍ

"Tạo dệt niềm tin, kết nối thành công"

SẢN PHẨM - CÔNG NGHỆ

Công nghệ nhà máy

Một nhà máy xanh cho tương lai

Ngay từ ngày đầu triển khai dự án, các tiêu chuẩn về an toàn sản xuất, bảo vệ môi trường đã được Công ty cổ phần Hóa dầu & Xơ sợi dầu khí (PVTEX) cùng tổ hợp nhà thầu HEC – LGI – PVC

...giảm thiểu các tác động xấu, áp dụng thành công trong suốt quá trình triển khai xây dựng, áp dụng các công nghệ mới nhất để bảo vệ không khí, nguồn nước trong quá trình sản xuất Nhà máy. Với tổng đầu tư các hạng mục liên quan lên đến gần 2,5 triệu USD, Nhà máy sản xuất xơ sợi polyester Đình Vũ được đánh giá là một trong những Nhà máy hàng đầu trong giữ gìn môi trường.

Bảo vệ môi trường trong quá trình xây dựng Nhà máy

Trong quá trình xây dựng Nhà máy sản xuất xơ sợi polyester Đình Vũ, một trong những nhiệm vụ hàng đầu của các nhà quản lý dự án và tổ hợp Nhà thầu là bảo đảm tiến độ triển khai và giữ gìn môi trường khu vực thi công công trình. Theo báo cáo của Trung tâm nghiên cứu và chuyển giao công nghệ môi trường thuộc Hội bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường Việt Nam, các tác động chính trong quá trình triển khai dự án bao gồm ô nhiễm môi trường không khí, nước, chất thải rắn, chất thải nguy hại. Từ đó, PVTEX cùng tổ hợp nhà thầu HEC – LGI – PVC đã đề ra các biện pháp xử lý khi thi công, đạt các tiêu chuẩn của Việt Nam về bảo vệ môi trường.

Chi tiết sản phẩm

(PVTEX) Sản phẩm xơ polyester có rất nhiều đặc tính và ứng dụng trong công nghệ dệt, có thể nhận biết sản phẩm xơ PSF chất lượng cao dựa trên 9 đặc tính cơ bản như độ mảnh, độ bền, độ giãn dài, nếp gấp, độ co nhiệt trong khí nóng...

Quy trình sản xuất

Một trong những khía cạnh quan trọng nhất của sản phẩm dệt là vải. Có nhiều tiêu chí để chọn lựa vải. Trong thế giới thời trang, màu sắc, kiểu dệt và hoa văn trang trí có tầm quan trọng lớn. Lựa chọn loại xơ để dệt nên loại vải được sử dụng ít được chú ý hơn nhưng không kém phần quan trọng. Xơ có các tính chất có thể ảnh hưởng tới công năng và tính dễ chịu khi mặc của quần áo. Để sản xuất ra một sản phẩm may mặc, thời trang với các đặc tính mong ước, phải lựa chọn đúng loại xơ thích hợp.

Quản lý chất lượng

Nhà máy sản xuất xơ sợi polyester Đình Vũ có công xuất 500 tấn xơ sợi polyester một ngày, tương đương 175.000 tấn/năm. Là Nhà máy có công xuất thuộc loại lớn so với các Nhà máy trên thế giới và đầu tiên của Việt Nam nên ngay từ những ngày đầu xây dựng Nhà máy, công tác kiểm soát chất lượng đã được Ban lãnh đạo Công ty cổ phần Hóa dầu & Xơ sợi dầu khí (PVTEX) đánh giá là công tác quan trọng hàng đầu, được chú trọng đầu tư quy mô, bài bản cả về nhân sự lẫn trang thiết bị.

CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 19 NĂM
NGÀY TOÀN DÂN PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY
(4/10/1996 – 4/10/2015)



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM - PTSC

Tập huấn và tham gia tổng diễn tập PCCC công tác thực tập ứng cứu sự cố khẩn cấp – phòng chống cháy nổ được triển khai với các giả định khác nhau để đảm bảo hầu hết người lao động được tham gia vào quá trình tập huấn chữa cháy thực tế.

Ban Quản lý Toà nhà PetroVietnam Tower phối hợp với Sở cảnh sát PCCC Công an thành phố tổ chức Tổng diễn tập PCCC cho toà nhà PetroVietnam Tower, Trước đó một ngày, nhiều cán bộ chuyên viên các phòng ban chức năng Trụ sở Tổng công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam - PTSC đã được đề cử, phối hợp tập huấn theo các giả định như chữa cháy bằng bình cứu hoả, vòi cứu hoả, tải - cứu thương, di tản người bị thương ra khỏi khu vực nguy hiểm; thực tập việc sơ tán ra khỏi khu vực nguy hiểm tại văn phòng bằng các cầu thang thoát hiểm, bằng phương pháp treo dây thoát hiểm … theo hướng dẫn của cán bộ đội phòng cháy chữa cháy Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết quả như hình ảnh sau:

Kết quả sau buổi tập huấn về PCCC, hầu hết Cán bộ chuyên viên Tổng công ty PTSC được cử tham gia đạt yêu cầu, nhiều cán bộ tham gia sử dụng bình chữa cháy khống chế ngọn lửa trong thời gian 3 giây, một thành tích được cán bộ PCCC đánh giá khá chuyên nghiệp.

Chào Mừng Kỷ Niệm
70 Năm
Cách Mạng Tháng 8
và Quốc Khánh (2/9)





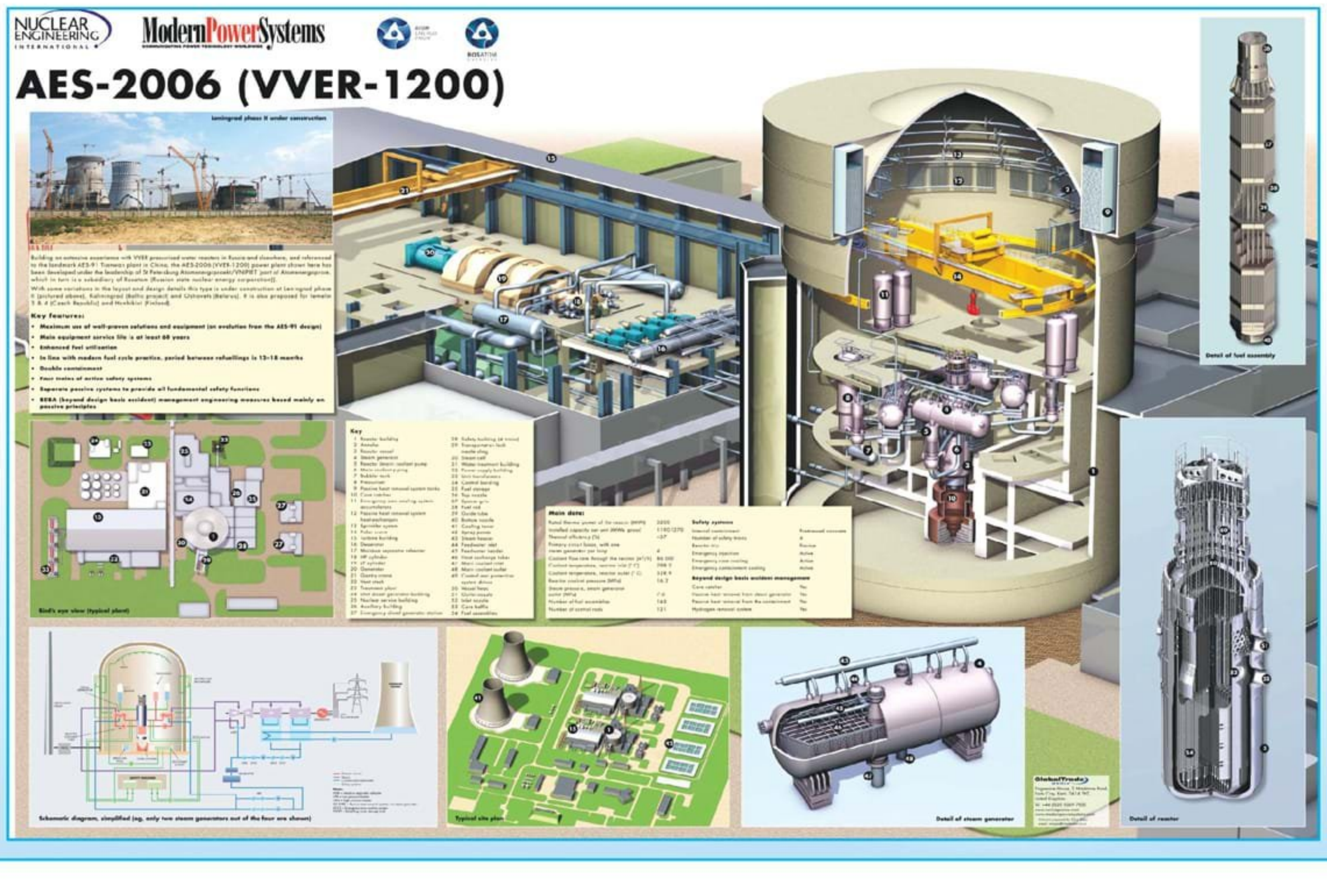


PHÁT TRIỂN ĐIỆN HẠT NHÂN CHO MỘT TƯƠNG LAI BỀN VỮNG

Ngày 25/11/2009, Quốc hội khóa 12, kỳ họp thứ 6 đã thông qua chủ trương đầu tư Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận tại Nghị quyết số 41/2009/QH12 trên cơ sở nghiên cứu và xem xét kỹ lưỡng về tính ưu việt của điện hạt nhân và nhận thấy rằng điện hạt nhân là lựa chọn tất yếu trong bài toán cung cấp điện cho giai đoạn 2010-2030. Lựa chọn điện hạt nhân góp phần đa dạng hóa nguồn năng lượng sơ cấp, tăng cường tính an ninh cung cấp năng lượng, đặc biệt trong bối cảnh các nguồn năng lượng hóa thạch đang dần cạn kiệt và nước ta đang phải nhập khẩu than. Với các ưu thế về cạnh tranh kinh tế, khả năng cung cấp điện với số lượng lớn và ổn định, chi phí nhiên liệu và chi phí vận hành bảo dưỡng thấp, lượng nhiên liệu cần ít, việc lựa chọn điện hạt nhân là nguồn năng lượng mới góp phần giảm sự phụ thuộc vào nhiên liệu nhập khẩu, đa dạng hoá nguồn cung cấp điện và góp phần đảm bảo an ninh năng lượng cho đất nước. Phát triển công nghệ điện hạt nhân cũng là tiền đề cho việc nâng cao tiềm lực khoa học kỹ thuật và công nghệ, phát triển cơ sở hạ tầng quốc gia. Với ưu điểm giảm tối đa phát thải khí gây hiệu ứng nhà kính, điện hạt nhân góp phần bảo vệ môi trường cho một tương lai bền vững.

Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận đòi hỏi một đội ngũ nhân lực lớn, phục vụ cả giai đoạn xây dựng và giai đoạn vận hành nhà máy. Khi dự án được triển khai sẽ giải quyết công ăn việc làm cho một lực lượng lớn người lao động tại tỉnh Ninh Thuận và những tỉnh lân cận, không những đối với nguồn nhân lực có trình độ cao mà cả nguồn lao động phổ thông và nhân lực trong các ngành dịch vụ khác, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế của tỉnh. Ngoài ra, đây là một ngành công nghiệp hiện đại, khi tham gia hoạt động trong lĩnh vực điện hạt nhân, người lao động sẽ được tiếp xúc với những công nghệ tiên tiến, môi trường làm việc chuyên nghiệp, góp phần nâng cao tiềm lực khoa học kỹ thuật và công nghệ của địa phương.

Là một dự án quan trọng quốc gia, Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận bao gồm 10 dự án, đề án thành phần và có sự tham gia của các Bộ, Ngành, các cơ quan quản lý nhà nước, Tập đoàn Điện lực Việt Nam cũng như UBND tỉnh Ninh Thuận. Các dự án, đề án thành phần này đang được tích cực triển khai đồng bộ nhằm đảm bảo cơ sở hạ tầng tốt nhất phục vụ xây dựng và vận hành hai nhà máy điện hạt nhân đầu tiên. Các đối tác xây dựng Dự án Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 1 – Liên bang Nga và Dự án Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 2 – Nhật Bản cũng tích cực hỗ trợ Việt Nam trong việc chuẩn bị nguồn nhân lực cho quá trình xây dựng, vận hành và bảo dưỡng các nhà máy điện hạt nhân sau này. Các hoạt động thông tin tuyên truyền như triển lãm, hội thảo, tọa đàm, đối thoại, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, hỗ trợ địa phương, phổ biến kiến thức về điện hạt nhân thông qua các chuyến tham quan lò phản ứng nghiên cứu Đà Lạt… cũng được Tập đoàn Điện lực liên tục triển khai nhằm đạt được và duy trì sự đồng thuận của công chúng, đặc biệt là người dân địa phương đối với Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận.



PENTAIR AURORA® KTN® Pump

BƠM CHỮA CHÁY CHO MỌI CÔNG TRÌNH

➢ Các loại bơm chữa cháy lắp đặt cho hồ nước chữa cháy dương



Bơm trục ngang loại vỏ sò
Động cơ Diesel
Models 481, 485, 491, 492, 495
Lưu lượng: 56.8 đến 1135 m3/h
Cột áp: 2.7 đến 30 bar



Bơm lắp đứng loại vỏ sò
Động cơ điện
Model 483
Lưu lượng: 56.8 đến 568 m3/h
Cột áp: 2.7 đến 13.8 bar



Bơm trục ngang loại vỏ sò
Động cơ điện
Models 481, 485, 491, 492, 495
Lưu lượng: 56.8 đến 1135 m3/h
Cột áp: 2.7 đến 30 bar



Bơm bù áp
Models PVM, PVMX
Lưu lượng: Đến 182 m3/h
Cộp áp: Đến 30 bar

➢ Các loại bơm chữa cháy lắp đặt cho hồ nước chữa cháy âm



Bơm trục đứng loại tuabin
Động cơ Diesel
Lưu lượng: 56.8 đến 1023 m3/h
Cột áp: 5.2 đến 27.2 bar



Bơm trục đứng loại tuabin
Động cơ điện
Lưu lượng: 56.8 đến 1023 m3/h
Cột áp: 5.2 đến 27.2 bar



Bơm bù áp

➢ Các tủ điều khiển tự động cho bơm chữa cháy



Tủ Điều Khiển Tự Động Bơm Diesel



Tủ Diều Khiển Tự Dộng Bơm Diện



Tủ Diều Khiển Tự Dộng Bơm Bù Áp

Lưu ý : Bơm AURORA sản xuất tại Mỹ theo tiêu chuẩn NFPA20, UL/FM chứng nhận

*** Tiêu chuẩn NFPA 20 là một tiêu chuẩn lắp đặt Bơm chữa cháy nay đã có phiên bản tiếng Việt do công ty KTN biên dịch**
*** Chỉ các nhà sản xuất động cơ và tủ điều khiển sau đạt NFPA20, UL/FM chứng nhận:**
- Động cơ Diesel: Cummins, Clarke, Caterpillar / Động cơ điện: Marathon, US Motor, Baldor.
- Tủ điều khiển: Eaton, Tornatech, Firetrol, Metron.

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ ĐIỀU KHIỂN CHẤT LỎNG KTN
VP chính: 91 Đường 5 KDC Gia Hòa, P. Phước Long B, Q. 9, Tp.HCM
Hotline: **090 2762 912** –Tel: 08.37280 412/ 13/ 14 – Fax: 08.37280 415
E-Mail: **info@ktn.com.vn** – Website: **www.ktn.com.vn**
VP Hà Nội: Phòng 308, Số 149 Trường Chinh, Q. Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: 0907 474 622 – Email: hanoisales@ktn.com.vn

KTN mở cửa Showroom trưng bày sản phẩm. Kính mời Quý Khách tham quan và kiểm nghiệm những chiếc máy bơm, động cơ, tủ điều khiển sản xuất theo tiêu chuẩn NFPA- 20, UL/FM chứng nhận.